

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Kiến trúc máy tính

Mã học phần: CT173 Nhóm: 3E01

CBGD: 001588 - Nguyễn Trọng Nghĩa

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 07g30

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 105/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
15	CT25V7X010	PHẠM ĐĂNG KHOA	EP25V7X1	17/09/2000					CT
16	DC25V7X002	ĐỒNG VŨ TUẤN DUY	EP25V7X1	08/06/2002					
17	DC25V7X003	MAI QUỐC ĐẠI	EP25V7X1	16/10/1983					
18	DC25V7X008	NGUYỄN CHÍ KHANG	EP25V7X1	09/07/1997					CT
19	DC25V7X017	TRẦN QUANG SANG	EP25V7X1	29/09/2005					CT
20	DC25V7X018	VÕ MINH THIÊN	EP25V7X1	19/11/2001					CT
21	DC25V7X019	LÊ NGỌC THÙY	EP25V7X1	22/07/1996					CT
22	DC25V7X301	LÂM QUỐC ANH	ED25V7X1	18/11/1991					
27	DC25V7X311	LÂM HẢI ĐĂNG	ED25V7X1	02/08/1999					CT
29	DC25V7X319	CHAU KIM KHA	ED25V7X1	02/02/1981					
30	DC25V7X321	MAI ĐỒNG VINH KHANG	ED25V7X1	21/08/1998					
31	DC25V7X324	VÕ BÉ NĂM	ED25V7X1	02/01/1985					
32	DC25V7X325	NGUYỄN TÀI NGUYỄN	ED25V7X1	11/05/1993					
34	DC25V7X331	NGUYỄN PHƯƠNG QUANG	ED25V7X1	26/01/1997					
36	DC25V7X335	NGUYỄN HOÀNG SANG	ED25V7X1	12/11/1995					
37	DC25V7X336	PHẠM NGÂN TÂM	ED25V7X1	11/07/1993					
38	DC25V7X337	TỔNG MINH TÂM	ED25V7X1	06/09/1992					CT
43	DC25V7X344	NGUYỄN DUY TÚ	ED25V7X1	07/07/1996					CT
44	DC25V7X345	NGUYỄN TUẤN VINH	ED25V7X1	16/10/1997					CT
58	VT25V7X316	TẠ QUỐC HỘI	ED25V7X1	22/05/1998					

Tổng số : 20.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết B1**

Mã học phần: **FL205** Nhóm: **3E01**

CBGD: **002532 - Trần Thị Thanh Quyên**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
1	CM25V1X441	NGUYỄN PHẠM PHƯƠNG NGHI	ED25V1X2	20/07/2002					
12	DC22V1X846	PHAN MAI HUYỀN MI	ED23V1X2	27/09/2000					
13	DC25V1X300	PHẠM HUỠNH THU AN	ED25V1X1	21/01/1996					
14	DC25V1X301	KHUẤT THỊ TÚ ANH	ED25V1X1	10/11/1997					
15	DC25V1X302	NGUYỄN NGỌC KIM ANH	ED25V1X1	17/10/1996					
16	DC25V1X303	TRẦN NGỌC LAN ANH	ED25V1X1	17/11/1999					
17	DC25V1X304	LÊ HOÀNG ÂN	ED25V1X1	07/02/1998					
18	DC25V1X305	BÙI THẾ BẢO	ED25V1X1	05/11/1996					
19	DC25V1X307	PHẠM THỊ HỒNG CHÚC	ED25V1X1	22/12/1991					
20	DC25V1X308	PHẠM THỊ KIM CƯƠNG	ED25V1X2	23/05/1992					
21	DC25V1X309	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	ED25V1X1	09/07/1984					
22	DC25V1X310	CHÂU HỒNG DIỄM	ED25V1X1	07/02/1995					
23	DC25V1X313	LÊ HUỠNH KIM DƯƠNG	ED25V1X1	18/08/2000					
24	DC25V1X314	PHẠM NGỌC ĐIỂM	ED25V1X1	02/06/1988					CT
25	DC25V1X315	CÔ VĂN GẮN	ED25V1X2	19/02/1996					
26	DC25V1X316	LÝ A GIA	ED25V1X2	22/11/1999					
27	DC25V1X317	NGUYỄN VÕ TRÚC GIANG	ED25V1X2	20/11/1989					
28	DC25V1X319	NGUYỄN THỊ NGUYỆT HẰNG	ED25V1X2	02/03/1995					
29	DC25V1X320	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	ED25V1X1	16/10/1990					CT
30	DC25V1X321	NGUYỄN THỊ THANH HẬU	ED25V1X1	09/11/1976					CT
31	DC25V1X322	TRẦN HOÀNG HIẾU	ED25V1X1	15/11/1983					CT
32	DC25V1X323	NGUYỄN VIẾT HIỆU	ED25V1X1	08/12/2001					
33	DC25V1X324	NGUYỄN VŨ KHÁNH HOÀNG	ED25V1X1	18/10/1996					CT
34	DC25V1X326	NGUYỄN ĐĂNG HUY	ED25V1X1	29/01/2000					
35	DC25V1X327	NGUYỄN THÁI HUY	ED25V1X1	01/07/1996					
36	DC25V1X329	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	ED25V1X1	01/12/1987					
37	DC25V1X330	NGUYỄN THỊ MỸ HUYỀN	ED25V1X1	19/03/1982					CT
39	DC25V1X333	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	ED25V1X1	17/05/1990					
40	DC25V1X334	ĐỖ ĐỨC KHANG	ED25V1X1	17/09/1999					
41	DC25V1X336	NGUYỄN DUY KHÁNH	ED25V1X1	04/10/1993					
42	DC25V1X337	NGUYỄN MINH KHOẮC	ED25V1X1	05/03/1986					CT
43	DC25V1X338	LÊ HUỠNH VŨ LIÊM	ED25V1X1	08/05/2000					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết B1**

Mã học phần: **FL205** Nhóm: **3E01**

CBGD: **002532 - Trần Thị Thanh Quyên**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-1**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
----	------	---------------------	--------	-----------	-----------------	-----------------	-----------------	--------------	--------

Tổng số : **32**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết B1**

Mã học phần: **FL205** Nhóm: **3E01**

CBGD: **002532 - Trần Thị Thanh Quyên**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-2**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
45	DC25V1X341	LÊ THỊ HOÀNG MY	ED25V1X1	12/10/1998					
46	DC25V1X342	HOÀNG THỊ KIM NGÂN	ED25V1X2	26/05/1995					
47	DC25V1X343	NGUYỄN NGỌC KIM NGÂN	ED25V1X1	17/02/1996					
48	DC25V1X344	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	ED25V1X1	27/09/1999					
49	DC25V1X345	CAO THỊ THỦY NGÂN	ED25V1X2	23/04/2001					
50	DC25V1X346	ĐẶNG LƯU KHÁNH NGỌC	ED25V1X1	14/12/1991					
51	DC25V1X347	TRẦN NGUYỄN YẾN NGỌC	ED25V1X1	12/10/1997					
52	DC25V1X348	ĐÀO THỊ THẢO NGUYỄN	ED25V1X1	10/03/1995					CT
53	DC25V1X349	NGUYỄN THỊ THANH NHÂN	ED25V1X1	16/08/1985					
54	DC25V1X350	BÀNH DƯƠNG YẾN NHI	ED25V1X2	16/07/1995					
55	DC25V1X351	NGUYỄN THỊ KIỀU NHI	ED25V1X1	01/09/2003					CT
56	DC25V1X353	PHAN THỊ MỸ NHI	ED25V1X1	01/02/2002					CT
58	DC25V1X355	HUỲNH THỊ CẨM NHUNG	ED25V1X2	28/09/1989					
59	DC25V1X356	DƯ THỊ HUỲNH NHƯ	ED25V1X1	30/11/1985					
60	DC25V1X357	LA NGỌC BỬU PHỤNG	ED25V1X1	10/01/1989					
61	DC25V1X358	NGUYỄN HỮU PHƯỚC	ED25V1X1	22/11/1996					CT
62	DC25V1X359	NGUYỄN CÁT PHƯƠNG	ED25V1X1	15/11/1995					CT
63	DC25V1X360	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	ED25V1X1	27/11/1996					
64	DC25V1X361	TIỀN NGUYỄN HẢI QUYÊN	ED25V1X1	28/10/1999					
65	DC25V1X363	KHUƠNG ANH TẤN	ED25V1X1	26/11/1993					
66	DC25V1X364	NGUYỄN HUỲNH THANH THANH	ED25V1X1	21/04/1977					
67	DC25V1X365	ĐOÀN THỊ PHƯƠNG THẢO	ED25V1X1	29/10/2002					CT
68	DC25V1X366	NGÔ NGỌC THẢO	ED25V1X1	21/06/1979					
69	DC25V1X369	HUỲNH THỊ CẨM THU	ED25V1X1	16/03/2000					CT
70	DC25V1X370	TRẦN THỊ BÍCH THUẬN	ED25V1X1	01/01/1983					CT
71	DC25V1X371	LÊ THANH THÚY	ED25V1X1	11/06/1987					
73	DC25V1X373	ĐẶNG THỊ CẨM THU	ED25V1X1	09/03/2002					CT
74	DC25V1X374	MÃ NGỌC DIỄM TIỀN	ED25V1X1	17/09/2000					
75	DC25V1X375	HUỲNH MINH TIỀN	ED25V1X1	13/02/1990					CT
76	DC25V1X376	NGUYỄN THỊ HỒNG TRANG	ED25V1X1	10/12/1988					
78	DC25V1X379	PHẠM MINH TRUNG	ED25V1X1	04/06/1980					
79	DC25V1X380	BÙI THỊ NGỌC TÚ	ED25V1X1	25/04/1988					CT
80	DC25V1X381	LÊ CẨM TÚ	ED25V1X1	27/04/1996					
81	DC25V1X382	LÊ THỊ CẨM TÚ	ED25V1X1	07/01/1999					CT

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn (sau ngày 04/8/2025). Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết B1**

Mã học phần: **FL205** Nhóm: **3E01**

CBGD: **002532 - Trần Thị Thanh Quyên**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-2**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
82	DC25V1X383	NGUYỄN GIA THÔNG TUỆ	ED25V1X1	15/12/2002					
83	DC25V1X384	TRẦN MỸ TUYỀN	ED25V1X1	11/11/1995					

Tổng số : **36..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết B1**

Mã học phần: **FL205** Nhóm: **3E01**

CBGD: **002532 - Trần Thị Thanh Quyên**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-3**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
84	DC25V1X385	VÕ THỊ HỒNG TUYẾT	ED25V1X2	19/09/1987					
85	DC25V1X386	ĐẶNG GIA UYÊN	ED25V1X1	14/01/2000					
86	DC25V1X389	LÂM THANH VINH	ED25V1X1	24/12/2000					CT
88	DC25V1X391	CHÂU HOÀNG THANH VY	ED25V1X1	25/04/1998					
89	DC25V1X400	ĐẶNG NGUYỄN KIM ANH	ED25V1X2	24/10/1996					
90	DC25V1X401	TRƯƠNG QUỐC BẢO	ED25V1X2	23/06/1995					
91	DC25V1X402	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	ED25V1X2	25/07/1991					
92	DC25V1X403	VÕ VĂN BÌNH	ED25V1X2	01/01/1975					
93	DC25V1X404	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	ED25V1X2	24/07/1986					
94	DC25V1X405	ĐINH THỊ LAM DUNG	ED25V1X2	01/06/1987					CT
95	DC25V1X406	TRẦN THỊ TÚY DUY	ED25V1X2	06/11/1993					CT
98	DC25V1X410	NGUYỄN TRẦN TẤN ĐẠT	ED25V1X2	04/10/1995					CT
99	DC25V1X411	TRẦN MINH ĐẠT	ED25V1X2	28/08/1995					
100	DC25V1X412	TRẦN VĂN ĐỊNH	ED25V1X2	02/11/2000					
101	DC25V1X413	NGUYỄN THU HÀ	ED25V1X2	14/01/1984					CT
102	DC25V1X415	ĐẶNG MỸ HẠNH	ED25V1X2	21/08/1988					
103	DC25V1X416	HUỖNH LÊ NHỰT HÀO	ED25V1X2	01/01/1998					
104	DC25V1X417	DƯƠNG THỊ MỸ HẠN	ED25V1X2	25/02/1981					CT
105	DC25V1X418	NGUYỄN THỊ DIỆU HIỂN	ED25V1X2	25/09/1988					CT
106	DC25V1X419	NGUYỄN THỊ THU HIỂN	ED25V1X2	29/06/1988					CT
107	DC25V1X420	NGUYỄN THỊ HUỖNH HOA	ED25V1X2	15/01/1968					CT
108	DC25V1X421	PHẠM ĐĂNG HOÀNG	ED25V1X2	17/11/1985					
109	DC25V1X422	NGUYỄN HỒ HUY	ED25V1X2	03/12/1991					
110	DC25V1X423	VÕ THANH HUY	ED25V1X2	18/01/1998					CT
111	DC25V1X425	HUỖNH BÀ KHẢI	ED25V1X2	26/09/1992					
112	DC25V1X426	TRỊNH QUỐC KHÁNH	ED25V1X2	01/06/1998					
113	DC25V1X427	LÊ ANH KHOA	ED25V1X2	16/06/1997					CT
114	DC25V1X431	NGUYỄN THỊ HỒNG LIÊN	ED25V1X2	30/08/1993					
115	DC25V1X434	ĐẶNG BẢO LỘC	ED25V1X2	01/01/1979					
116	DC25V1X435	VIÊN CẨM LƯỢNG	ED25V1X1	15/08/1980					CT
118	DC25V1X438	LÊ TUYẾT NGÂN	ED25V1X2	07/09/1997					CT
119	DC25V1X439	NGUYỄN THỊ BẢO NGÂN	ED25V1X2	05/06/1994					
120	DC25V1X440	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	ED25V1X2	16/08/1999					CT
121	DC25V1X443	NGUYỄN THỊ ÁNH NGỌC	ED25V1X2	27/08/1988					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết B1**

Mã học phần: **FL205** Nhóm: **3E01**

CBGD: **002532 - Trần Thị Thanh Quyên**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-3**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
122	DC25V1X445	NGUYỄN THANH NHÂN	ED25V1X2	19/07/1993					
123	DC25V1X446	TRƯƠNG NGỌC NHI	ED25V1X2	26/05/1994					
124	DC25V1X447	PHAN VĂN NHIỀU	ED25V1X2	01/11/1990					CT
125	DC25V1X452	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	ED25V1X2	13/03/1997					CT

Tổng số : **38**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết B1**

Mã học phần: **FL205** Nhóm: **3E01**

CBGD: **002532 - Trần Thị Thanh Quyên**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-4**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
126	DC25V1X453	CAO THỊ LAN PHƯƠNG	ED25V1X1	19/10/1980					
127	DC25V1X454	NGUYỄN THỊ TRÚC PHƯƠNG	ED25V1X2	01/01/1979					CT
128	DC25V1X455	PHẠM NGUYỄN YẾN PHƯỢNG	ED25V1X2	25/06/1994					CT
129	DC25V1X456	TRƯƠNG MINH QUÂN	ED25V1X2	24/12/2000					
130	DC25V1X457	LÊ THỊ QUỲNH	ED25V1X2	25/05/1981					
131	DC25V1X458	PHẠM THANH SANG	ED25V1X2	02/12/1997					
133	DC25V1X462	NGUYỄN NGỌC TÀI	ED25V1X2	08/10/1998					
134	DC25V1X463	PHAN VĂN TÀI	ED25V1X2	10/10/1997					
135	DC25V1X465	TRẦN VĂN TẤN	ED25V1X2	01/01/1992					
136	DC25V1X466	ĐINH THỊ KIM THANH	ED25V1X2	10/09/1992					
137	DC25V1X469	LÊ PHƯỚC THỊNH	ED25V1X2	06/01/1994					
138	DC25V1X470	NGUYỄN THỊ NGỌC THƠ	ED25V1X2	26/02/1985					CT
139	DC25V1X471	NGUYỄN MINH THỦY	ED25V1X2	24/07/1990					
140	DC25V1X472	PHAN THỊ KIM THÚY	ED25V1X2	28/06/1996					
141	DC25V1X473	PHAN THỊ THANH THÚY	ED25V1X2	03/07/1987					CT
142	DC25V1X475	VÕ THỊ HỒNG THU	ED25V1X2	05/12/1993					
143	DC25V1X476	NGUYỄN THỊ MỸ TIỀN	ED25V1X2	20/10/1999					
144	DC25V1X478	LÊ THANH TRANG	ED25V1X2	12/12/1981					CT
145	DC25V1X479	LÊ THỊ HUYỀN TRANG	ED25V1X1	31/10/1988					CT
146	DC25V1X480	NGUYỄN THỊ QUYẾN TRANG	ED25V1X1	01/01/1989					CT
147	DC25V1X481	LÊ THỊ NGỌC TRÂM	ED25V1X2	13/12/2001					
148	DC25V1X483	NGUYỄN THỊ MAI TRINH	ED25V1X2	11/01/2001					
149	DC25V1X484	TRẦN THỊ THANH TRÚC	ED25V1X2	02/11/1998					
150	DC25V1X485	HUỲNH VĂN TRƯỜNG	ED25V1X2	07/06/2001					
151	DC25V1X486	LÊ ANH TUẤN	ED25V1X2	21/11/1995					CT
152	DC25V1X487	VÕ QUỐC TUẤN	ED25V1X2	11/03/1990					
153	DC25V1X488	NGUYỄN HUY TÙNG	ED25V1X2	25/08/1991					
154	DC25V1X489	NGUYỄN VŨ PHƯƠNG UYÊN	ED25V1X2	26/01/1998					
155	DC25V1X490	NGUYỄN SĨ GIÁNG VÂN	ED25V1X2	02/09/2000					
156	DC25V1X491	NGUYỄN VĂN VUI	ED25V1X2	16/08/1986					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết B1**

Mã học phần: **FL205** Nhóm: **3E01**

CBGD: **002532 - Trần Thị Thanh Quyên**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-4**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
----	------	---------------------	--------	-----------	-----------------	-----------------	-----------------	--------------	--------

Tổng số : **30..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết B1**

Mã học phần: **FL205** Nhóm: **3E02**

CBGD: **002532 - Trần Thị Thanh Quyên**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-4**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
9	AG25V1X569	NGUYỄN THỊ DIỄM THÚY	ED25V1X3	20/06/1990					CT
37	DC25V1X450	ĐINH THỊ NỮ	ED25V1X3	01/01/1991					
43	DC25V1X516	ĐOÀN CẨM HẰNG	ED25V1X3	02/09/1998					

Tổng số :...**3**... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết B1**

Mã học phần: **FL205** Nhóm: **3E03**

CBGD: **002532 - Trần Thị Thanh Quyên**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **105/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
12	DC25V1X004	DƯƠNG THỊ NGỌC DIỆU	EP25V1X1	16/03/2006					
13	DC25V1X008	TRẦN TỬ GIANG	EP25V1X1	26/02/2001					
14	DC25V1X009	NGUYỄN KIM HẠNH	EP25V1X1	09/03/2005					
16	DC25V1X016	BÙI DUY LUÂN	EP25V1X1	04/04/2004					CT
17	DC25V1X017	DƯƠNG HỒNG LUÂN	EP25V1X1	28/07/2006					
19	DC25V1X022	LÊ TRẦN LINH NHI	EP25V1X1	09/06/1985					CT
21	DC25V1X027	PHẠM NHẬT QUANG	EP25V1X1	15/02/1995					
22	DC25V1X030	NGUYỄN NGỌC TRANG THANH	EP25V1X1	13/11/1991					
23	DC25V1X031	NGUYỄN TRỌNG TÍN	EP25V1X1	02/07/2000					
24	DC25V1X032	VÕ TRIỆU TRÀ	EP25V1X1	22/01/2006					
27	DC25V1X035	LÊ THỊ HUYỀN TRẦN	EP25V1X1	25/05/2005					
28	DC25V1X038	NGUYỄN THỊ XUYẾN	EP25V1X1	16/08/1999					
29	DC25V1X102	HỨA MỘNG CẨM	ET25V1X1	09/10/1997					CT
30	DC25V1X104	NGUYỄN DŨNG CƯỜNG	ET25V1X1	16/01/1996					
31	DC25V1X105	NGUYỄN HỮU ĐANG	ET25V1X1	10/06/1996					
34	DC25V1X113	NGUYỄN KIM NGÂN	ET25V1X1	06/11/1995					
35	DC25V1X114	PHAN THỊ KIM NGỌC	ET25V1X1	21/10/1999					CT
36	DC25V1X115	NGUYỄN NGỌC NGUYỄN	ET25V1X1	01/04/1987					
38	DC25V1X118	NGUYỄN THỊ BẠCH PHƯỢNG	ET25V1X1	17/02/1990					CT
39	DC25V1X120	NGUYỄN LÂM QUỐC THẮNG	ET25V1X1	16/08/1999					CT
40	DC25V1X121	NGUYỄN THỊ NHẢ THI	ET25V1X1	18/07/2003					
42	DC25V1X123	NGUYỄN THANH THÚY	ET25V1X1	03/08/1998					
43	DC25V1X126	TRẦN THỊ THÙY TRANG	ET25V1X1	29/10/1996					CT
45	DC25V1X131	NGUYỄN NGỌC TƯỜNG VI	ET25V1X1	19/05/1988					

Tổng số : **24**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Phương pháp tư duy và kỹ năng giải quyết vấn đề**

Mã học phần: **KT119** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001877 - Lê Thị Thu Trang**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **103/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
32	DC2320X303	NGUYỄN ANH THU	EP2420X2	28/06/1997					
33	DC2321X009	PHẠM QUANG VŨ	EP2321X1	21/10/1995					CT
36	DC2420X031	HUỖNH NHẬT THANH HUY	EP2420X2	29/09/2000					
38	DC2420X047	BÙI CÁT XUÂN ĐÀO	EP2420X2	04/03/2002					
39	DC2420X048	LÊ VŨ HOÀNG MY	EP2420X2	26/09/1994					
42	DC2420X144	NGUYỄN HOÀNG NHẬT PHƯƠNG	ET2420X2	17/08/1992					
44	DC2420X152	TRẦN MỘNG CƠ	ET2422X2	28/05/2003					
46	DC2420X170	LƯƠNG NGUYỄN THỦY DƯƠNG	ET2420X2	18/11/1992					
51	DC2420X420	TRẦN KIM YẾN	ED2420X2	19/10/2001					
54	DC2420X603	NGUYỄN PHƯƠNG KHANH	ET2420X3	09/12/1997					
55	DC2421X107	NGUYỄN CHÚC NHƯ	EC2421X1	13/07/2001					
56	DC2421X111	NGUYỄN HOÀNG NGỌC TRÂM	EC2421X1	10/12/2002					CT
58	DC2421X116	LÊ ĐÀO ĐỨC THIÊN	EC2421X1	24/12/2001					
61	DC2422X056	LÊ HUỖNH NGỌC HÂN	EP2422X2	17/09/2001					
62	DC2422X057	NGUYỄN MINH HIẾU	EP2422X2	18/11/1999					
63	DC2422X066	NGUYỄN NGỌC QUẾ TRẦN	EP2422X2	03/04/1995					
64	DC2422X068	TRƯƠNG QUANG TRƯỜNG	EP2422X2	06/02/2004					
65	DC2422X070	NGUYỄN TƯỜNG VI	EP2422X2	22/10/1988					
66	DC2422X073	NGUYỄN VĂN TRÚC	EP2422X2	11/12/1990					
68	DC2422X081	NGUYỄN HỒNG LOAN	EP2422X2	01/03/1998					
69	DC2422X088	ĐẶNG NGỌC TRÂM	EP2422X2	09/06/2002					
70	DC2422X095	TRẦN THỊ THUỖ MỸ	EP2422X2	18/10/1999					
71	DC2422X097	NGUYỄN HỒNG THẢO	EP2422X2	04/10/2005					
73	DC2422X121	TRẦN SĨ MINH	ET2422X2	06/11/1999					
74	DC2422X124	VÕ THỊ TÚ QUYÊN	ET2422X2	02/05/2002					
75	DC2422X126	TRẦN LÊ MINH THƯ	ET2422X2	19/05/2000					
76	DC2422X137	TRẦN TUẤN ANH	ET2422X2	08/04/1992					
77	DC2422X139	ĐẶNG GIA HY	ET2422X2	21/12/2003					
78	DC2422X377	THÂN THÀNH LUÂN	ED2422X2	13/05/1999					
79	DC2422X600	BÙI VĂN CHẮC	EC2422X3	20/01/1990					
80	DC2422X605	THỊ CHÚC LY	EC2422X3	29/06/2002					
83	DC2422X613	PHẠM THỊ ANH THU	EC2422X3	19/04/1996					
84	DC2422X616	NGUYỄN THANH TRUNG	EC2422X3	02/05/1993					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Phương pháp tư duy và kỹ năng giải quyết vấn đề

Mã học phần: KT119 Nhóm: 3E01

CBGD: 001877 - Lê Thị Thu Trang

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 07g30

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 103/C1

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
----	------	---------------------	--------	-----------	-----------------	-----------------	-----------------	--------------	--------

Tổng số : 33.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Kế toán quản trị 2**

Mã học phần: **KT340E** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001985 - Trương Thị Thúy Hằng**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **104/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
17	DC2420X709	DƯƠNG THỊ MỸ DUYÊN	EC2420X3	28/04/2003					
18	DC2420X710	NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN	EC2420X3	20/12/1997					
19	DC2420X712	ĐINH TIẾN ĐỨC	EC2420X3	28/04/1991					
21	DC2420X719	NGUYỄN THANH NGHIỆP	EC2420X3	23/12/2002					
25	DC2420X737	NGUYỄN THU THẢO	EC2420X3	12/06/1999					

Tổng số :...**5**... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Quản trị quan hệ khách hàng

Mã học phần: KT358E Nhóm: 3E01

CBGD: 001877 - Lê Thị Thu Trang

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 07g30

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 104/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
16	DC2422X003	TRẦN LÊ NHỰT ANH	EP2422X1	28/06/2003					
17	DC2422X008	NGUYỄN THỊ THÚY DUY	EP2422X1	09/05/1997					
19	DC2422X012	NGUYỄN TRỌNG HIẾU	EP2422X1	15/12/1996					
20	DC2422X014	PHÙNG THỊ KIM LIÊN	EP2422X1	12/09/1979					CT
23	DC2422X023	ĐUÔNG THỊ MINH THƯ	EP2422X1	09/03/2005					
25	DC2422X028	DANH NGUYỄN CẨM TÚ	EP2422X1	24/03/2000					
27	DC2422X039	PHẠM THANH TÂN	EP2422X1	26/12/1994					
28	DC2422X041	TÙ TRÚC VY	EP2422X1	15/01/1989					
29	DC2422X101	NGÔ NGỌC GIẢO	ET2422X1	16/03/1986					
30	DC2422X102	NGUYỄN VŨ MINH LONG	ET2422X1	22/02/1988					
31	DC2422X104	TRẦN NGUYỄN TRUNG	ET2422X1	29/05/1995					
34	DC2422X115	TRẦN MẠNH TƯƠNG	ET2422X1	12/04/1973					
36	DC2422X150	LÝ HOÀNG KHÁNH	EC2422X2	06/08/1998					CT
40	DC2422X215	NGUYỄN KIỀU TRANG	ED2422X1	17/08/2000					
41	DC2422X302	TRẦN THỊ DIỄM	ED2422X1	18/09/1997					
44	DC2422X307	LÊ MINH KHÔI	ED2422X1	11/11/2002					
46	DC2422X312	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	ED2422X1	19/10/1999					
47	DC2422X314	HUỲNH QUỐC VINH	ED2422X1	25/03/2000					CT
48	DC2422X315	TRẦN PHƯƠNG HOÀNG AN	ED2422X1	11/11/1994					
49	DC2422X316	PHẠM VĂN CƯỜNG	ED2422X1	10/10/1986					
51	DC2422X319	NGUYỄN TUẤN KIẾT	ED2422X1	24/12/1999					
55	DC2422X349	NGUYỄN NGỌC MINH SƠN	ED2422X1	12/09/1992					
57	DC2422X354	VÕ TRẦN UYÊN VY	ED2422X1	17/05/1998					
58	DC2422X372	NGUYỄN THỊ KIM CUƠNG	EC2422X2	16/06/1993					
59	DC2422X373	NGUYỄN THỊ KIM ĐÀO	EC2422X2	06/06/2001					
60	DC2422X384	PHẠM THỊ NHƯ Ý	ED2422X2	16/02/1996					
66	KT2122X398	PHAN VÕ THU PHƯƠNG	EP2422X1	28/11/1997					

Tổng số : 27... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Văn hóa Pháp 2 - PV

Mã học phần: TV219 Nhóm: 3E01

CBGD: 002009 - Nguyễn Ngọc Phương Thảo

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 07g30

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 103/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
8	DC24Z9X021	LƯƠNG VÕ NHẬT QUANG	ED24Z9X1	28/08/1994					

Tổng số :...L... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Ngữ dụng học - Anh văn**

Mã học phần: **XH454E** Nhóm: **3E01**

CBGD: **700723 - Nguyễn Thị Việt Anh**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **101/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
14	CT24V1X367	ÔNG THỊ MỸ LINH	ED24V1X1	25/10/1982					
15	DC24V1X301	TRỊNH TRẦN THẾ ANH	ED24V1X1	27/12/1995					
16	DC24V1X302	NGUYỄN HOÀNG ANH	ED24V1X1	24/07/1988					
17	DC24V1X303	LÊ THỊ HỒNG CHI	ED24V1X1	01/01/1991					
18	DC24V1X304	KIỀU LÊ THIÊN DUYÊN	ED24V1X1	18/11/1999					
19	DC24V1X305	TRƯƠNG DUY ĐĂNG	ED24V1X1	03/11/1995					
20	DC24V1X307	TRẦN THỊ HỒNG HÀ	ED24V1X1	13/05/1997					
21	DC24V1X309	ĐẶNG NHỰT HOÀ	ED24V1X1	23/04/1998					
23	DC24V1X311	LÂM HOÀNG HUẤN	ED24V1X1	20/07/1986					
26	DC24V1X315	KIỀU BÍCH LIÊN	ED24V1X1	28/11/1988					
27	DC24V1X316	NGUYỄN CAO NHẬT LINH	ED24V1X1	15/08/1993					
28	DC24V1X319	TRẦN THỊ ƯỚC MƠ	ED24V1X1	20/12/1982					
30	DC24V1X322	NGUYỄN THỊ NGỌC NGỌT	ED24V1X1	02/09/1988					
31	DC24V1X325	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	ED24V1X1	04/12/1999					
32	DC24V1X329	TRẦN THỊ HỒNG QUYÊN	ED24V1X1	22/10/1980					
34	DC24V1X334	ĐUÔNG TÀI THẮNG	ED24V1X1	05/09/1988					
35	DC24V1X335	ĐINH QUYẾT THẮNG	ED24V1X1	17/12/1988					
36	DC24V1X336	LÂM PHÚC THÔNG	ED24V1X1	05/07/1999					
38	DC24V1X338	QUÁCH VÔ BÍCH THUẬN	ED24V1X1	15/11/1990					
39	DC24V1X339	NGUYỄN BÙI ANH THƯ	ED24V1X1	19/01/1999					
40	DC24V1X340	ĐÀO THỊ NGỌC THƯ	ED24V1X1	09/10/1989					
42	DC24V1X345	NGUYỄN HOÀNG BẢO TOÀN	ED24V1X1	21/07/1999					
43	DC24V1X347	PHẠM THỊ THẢO TRANG	ED24V1X1	19/07/1993					
44	DC24V1X349	TRƯƠNG KHẢ HUỖNH TRÂM	ED24V1X1	24/04/1995					
45	DC24V1X351	VÔ THỊ BẢO TRẦN	ED24V1X1	10/04/1998					
46	DC24V1X355	HỒ THANH NHẬT TRƯỜNG	ED24V1X1	23/11/1996					
47	DC24V1X356	LÊ THANH TÚ	ED24V1X1	21/05/1995					
48	DC24V1X357	LÊ THỊ NGỌC TUYẾN	ED24V1X1	15/11/1983					
49	DC24V1X358	PHẠM LAN TƯỜNG	ED24V1X1	16/07/2000					
50	DC24V1X359	LÊ THÚY VI	ED24V1X1	08/03/1996					
51	DC24V1X361	LÊ HOÀI VIỆT	ED24V1X1	04/09/1991					
53	DC24V1X363	NGUYỄN TRƯỜNG THIÊN Ý	ED24V1X1	26/03/1998					
54	DC24V1X365	VÔ THANH LỊCH	ED24V1X1	20/09/1995					
59	DC24V1X467	VĂN TÚ NGUYỆT	ED24V1X3	05/08/1997					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Ngữ dụng học - Anh văn**

Mã học phần: **XH454E** Nhóm: **3E01**

CBGD: **700723 - Nguyễn Thị Việt Anh**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **101/C1**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
69	DC24V1X561	NGUYỄN THỊ THANH NHÂN	ED24V1X3	17/02/1992					
70	DC24V1X573	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	ED24V1X3	07/09/1992					CT
73	DC24V1X616	PHAN TÀI HỖN	ED24V1X4	26/04/1987					
74	DC24V1X690	NGUYỄN THỊ THÙY VÂN	ED24V1X4	26/07/1987					
78	DC24V1X796	HUỲNH NGỌC NGUYỄN KHÁNH	ED24V1X5	07/06/1990					
79	DC24V1X798	ĐOÀN THỊ KIỀU MY	ED24V1X5	28/03/1991					
80	DC24V1X813	NGUYỄN MINH TRIẾT	ED24V1X5	31/03/1986					

Tổng số : **41..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Ngữ dụng học - Anh văn**

Mã học phần: **XH454E** Nhóm: **3E02**

CBGD: **700723 - Nguyễn Thị Việt Anh**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **102/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
16	DC24V1X433	TRẦN NGỌC ANH	ED24V1X2	09/10/2001					
23	DC24V1X445	NGUYỄN THU HƯỜNG	ED24V1X2	21/04/1991					
26	DC24V1X449	VÔ THỊ THẢO LAM	ED24V1X2	16/04/2001					
28	DC24V1X461	NGÔ THỊ HÀ MY	ED24V1X2	19/09/1998					
29	DC24V1X462	DANH BÉ NĂM	ED24V1X2	01/02/1992					
31	DC24V1X466	HUỲNH THỊ HỒNG NGỌC	ED24V1X2	09/09/1978					
33	DC24V1X477	TRẦN THỊ DIỄM PHÚC	ED24V1X2	16/03/1992					
34	DC24V1X480	NGUYỄN LÊ ĐÔNG PHƯƠNG	ED24V1X2	21/09/1998					
39	DC24V1X494	NGÔ MINH TRƯỜNG	ED24V1X2	06/10/1994					
40	DC24V1X495	HUỲNH VĂN TÚ	ED24V1X2	01/01/1988					
44	DC24V1X536	LÊ THU CÚC	ED24V1X2	02/03/1989					
45	DC24V1X537	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	ED24V1X2	01/08/1987					
46	DC24V1X542	HUỲNH HIỂN ĐẠT	ED24V1X2	24/10/1999					
47	DC24V1X550	NGUYỄN PHAN HUY	ED24V1X2	21/10/1999					
49	DC24V1X558	ĐOÀN THỊ KIỀU TUYẾT MAI	ED24V1X2	10/06/1986					
51	DC24V1X572	TỔNG TRẦN THẠCH THẢO	ED24V1X2	24/02/1995					
52	DC24V1X580	ĐOÀN THỊ TRINH	ED24V1X2	04/02/1995					
53	DC24V1X582	LÊ CÔNG TRÚ	ED24V1X2	27/11/1994					
54	DC24V1X591	TRẦN NGUYỄN HỒNG NHUNG	ED24V1X2	09/10/1999					

Tổng số : **19..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Ngữ dụng học - Anh văn**

Mã học phần: **XH454E** Nhóm: **3E03**

CBGD: **700723 - Nguyễn Thị Việt Anh**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **102/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
2	BK24V1X001	NGUYỄN THỊ THÚY AN	EP24V1X1	29/03/2003					
5	DC24V1X002	HỒ ĐÀO NHẬT AN	EP24V1X1	20/09/2003					HOÀN
7	DC24V1X008	LÊ NGUYỄN THÀNH HUY	EP24V1X1	08/04/2005					
22	DC24V1X036	TRẦN NGUYỄN MINH NHƯ	EP24V1X1	10/07/2000					
23	DC24V1X037	NGUYỄN NGỌC THẢO QUỲNH	EP24V1X1	02/09/2004					
24	DC24V1X043	LÊ NGUYỄN THÚY HIỀN	EP24V1X1	20/08/2005					
26	DC24V1X104	NGUYỄN KHÁNH HIỀN	ET24V1X1	01/01/1995					
27	DC24V1X107	NGUYỄN LÊ THẢO NGUYỄN	ET24V1X1	04/02/1990					
28	DC24V1X108	LÊ HỒNG PHÚ	ET24V1X1	02/12/1991					
29	DC24V1X110	HỒ THỊ TỐ QUYÊN	ET24V1X1	02/01/1994					
31	DC24V1X112	NGUYỄN THỊ THU TRANG	ET24V1X1	22/04/1997					
32	DC24V1X114	TRẦN THỊ THANH VÂN	ET24V1X1	17/12/1990					
34	DC24V1X635	HUỲNH TUYẾT NGÂN	ED24V1X4	20/04/2001					
35	DC24V1X692	NGUYỄN TRẦN THẢO VY	ED24V1X4	28/04/2001					
38	GH24V1X040	NGUYỄN THẢO NGÂN	EP24V1X1	16/01/2004					

Tổng số : **15..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Thuế**

Mã học phần: **KT330** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001281 - Nguyễn Thị Kim Phụng**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **103/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
2	AG2321X320	PHẠM HẢI ANH	ED2321X1	14/01/1996					

Tổng số :...**L**... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Pháp văn căn bản 1 (*)**

Mã học phần: **FL001** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001463 - Nguyễn Thị Kim Lan**

Số tín chỉ: **4**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
1	CM25V1X441	NGUYỄN PHẠM PHƯƠNG NGHI	ED25V1X2	20/07/2002					
13	DC25V1X300	PHẠM HUỲNH THU AN	ED25V1X1	21/01/1996					
14	DC25V1X301	KHUẤT THỊ TÚ ANH	ED25V1X1	10/11/1997					
15	DC25V1X302	NGUYỄN NGỌC KIM ANH	ED25V1X1	17/10/1996					
16	DC25V1X303	TRẦN NGỌC LAN ANH	ED25V1X1	17/11/1999					
17	DC25V1X304	LÊ HOÀNG ÂN	ED25V1X1	07/02/1998					
18	DC25V1X305	BÙI THẾ BẢO	ED25V1X1	05/11/1996					
19	DC25V1X307	PHẠM THỊ HỒNG CHÚC	ED25V1X1	22/12/1991					
20	DC25V1X308	PHẠM THỊ KIM CƯƠNG	ED25V1X2	23/05/1992					
21	DC25V1X309	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	ED25V1X1	09/07/1984					
22	DC25V1X310	CHÂU HỒNG DIỄM	ED25V1X1	07/02/1995					
23	DC25V1X313	LÊ HUỲNH KIM DƯƠNG	ED25V1X1	18/08/2000					
24	DC25V1X314	PHẠM NGỌC ĐIỂM	ED25V1X1	02/06/1988					CT
25	DC25V1X315	CÔ VĂN GẦN	ED25V1X2	19/02/1996					
26	DC25V1X316	LÝ A GIA	ED25V1X2	22/11/1999					
27	DC25V1X317	NGUYỄN VÕ TRÚC GIANG	ED25V1X2	20/11/1989					
28	DC25V1X319	NGUYỄN THỊ NGUYỆT HẰNG	ED25V1X2	02/03/1995					
29	DC25V1X320	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	ED25V1X1	16/10/1990					CT
30	DC25V1X321	NGUYỄN THỊ THANH HẬU	ED25V1X1	09/11/1976					CT
31	DC25V1X322	TRẦN HOÀNG HIỂU	ED25V1X1	15/11/1983					CT
32	DC25V1X323	NGUYỄN VIỆT HIỆU	ED25V1X1	08/12/2001					
33	DC25V1X324	NGUYỄN VŨ KHÁNH HOÀNG	ED25V1X1	18/10/1996					CT
34	DC25V1X326	NGUYỄN ĐĂNG HUY	ED25V1X1	29/01/2000					
35	DC25V1X327	NGUYỄN THÁI HUY	ED25V1X1	01/07/1996					
36	DC25V1X329	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	ED25V1X1	01/12/1987					
37	DC25V1X330	NGUYỄN THỊ MỸ HUYỀN	ED25V1X1	19/03/1982					CT
39	DC25V1X333	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	ED25V1X1	17/05/1990					
40	DC25V1X334	ĐỖ ĐỨC KHANG	ED25V1X1	17/09/1999					
41	DC25V1X336	NGUYỄN DUY KHÁNH	ED25V1X1	04/10/1993					
42	DC25V1X337	NGUYỄN MINH KHOẮC	ED25V1X1	05/03/1986					CT
43	DC25V1X338	LÊ HUỲNH VŨ LIÊM	ED25V1X1	08/05/2000					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Pháp văn căn bản 1 (*)**

Mã học phần: **FL001** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001463 - Nguyễn Thị Kim Lan**

Số tín chỉ: **4**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-1**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
----	------	---------------------	--------	-----------	-----------------	-----------------	-----------------	--------------	--------

Tổng số : **31..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Pháp văn căn bản 1 (*)**

Mã học phần: **FL001** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001463 - Nguyễn Thị Kim Lan**

Số tín chỉ: **4**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-2**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
45	DC25V1X341	LÊ THỊ HOÀNG MY	ED25V1X1	12/10/1998					
46	DC25V1X342	HOÀNG THỊ KIM NGÂN	ED25V1X2	26/05/1995					
47	DC25V1X343	NGUYỄN NGỌC KIM NGÂN	ED25V1X1	17/02/1996					
48	DC25V1X344	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	ED25V1X1	27/09/1999					
49	DC25V1X345	CAO THỊ THỦY NGÂN	ED25V1X2	23/04/2001					
50	DC25V1X346	ĐẶNG LƯU KHÁNH NGỌC	ED25V1X1	14/12/1991					
51	DC25V1X347	TRẦN NGUYỄN YẾN NGỌC	ED25V1X1	12/10/1997					
52	DC25V1X348	ĐÀO THỊ THẢO NGUYỄN	ED25V1X1	10/03/1995					CT
53	DC25V1X349	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	ED25V1X1	16/08/1985					
54	DC25V1X350	BÀNH DƯƠNG YẾN NHI	ED25V1X2	16/07/1995					
55	DC25V1X351	NGUYỄN THỊ KIỀU NHI	ED25V1X1	01/09/2003					CT
56	DC25V1X353	PHAN THỊ MỸ NHI	ED25V1X1	01/02/2002					CT
58	DC25V1X355	HUỲNH THỊ CẨM NHUNG	ED25V1X2	28/09/1989					
59	DC25V1X358	NGUYỄN HỮU PHƯỚC	ED25V1X1	22/11/1996					CT
60	DC25V1X359	NGUYỄN CÁT PHƯƠNG	ED25V1X1	15/11/1995					CT
61	DC25V1X360	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	ED25V1X1	27/11/1996					
62	DC25V1X361	TIỀN NGUYỄN HẢI QUYÊN	ED25V1X1	28/10/1999					
63	DC25V1X363	KHUƠNG ANH TẤN	ED25V1X1	26/11/1993					
64	DC25V1X364	NGUYỄN HUỲNH THANH THANH	ED25V1X1	21/04/1977					
65	DC25V1X365	ĐOÀN THỊ PHƯƠNG THẢO	ED25V1X1	29/10/2002					CT
66	DC25V1X366	NGÔ NGỌC THẢO	ED25V1X1	21/06/1979					
67	DC25V1X369	HUỲNH THỊ CẨM THU	ED25V1X1	16/03/2000					CT
68	DC25V1X370	TRẦN THỊ BÍCH THUẬN	ED25V1X1	01/01/1983					CT
69	DC25V1X371	LÊ THANH THÚY	ED25V1X1	11/06/1987					
71	DC25V1X373	ĐẶNG THỊ CẨM THU	ED25V1X1	09/03/2002					CT
72	DC25V1X374	MÃ NGỌC DIỄM TIỀN	ED25V1X1	17/09/2000					
73	DC25V1X375	HUỲNH MINH TIỀN	ED25V1X1	13/02/1990					CT
74	DC25V1X376	NGUYỄN THỊ HỒNG TRANG	ED25V1X1	10/12/1988					
76	DC25V1X379	PHẠM MINH TRUNG	ED25V1X1	04/06/1980					
77	DC25V1X380	BÙI THỊ NGỌC TÚ	ED25V1X1	25/04/1988					CT
78	DC25V1X381	LÊ CẨM TÚ	ED25V1X1	27/04/1996					
79	DC25V1X382	LÊ THỊ CẨM TÚ	ED25V1X1	07/01/1999					CT
80	DC25V1X383	NGUYỄN GIA THÔNG TUỆ	ED25V1X1	15/12/2002					
81	DC25V1X384	TRẦN MỸ TUYẾN	ED25V1X1	11/11/1995					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Pháp văn căn bản 1 (*)**

Mã học phần: **FL001** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001463 - Nguyễn Thị Kim Lan**

Số tín chỉ: **4**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-2**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
----	------	---------------------	--------	-----------	-----------------	-----------------	-----------------	--------------	--------

Tổng số : **34**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Pháp văn căn bản 1 (*)**

Mã học phần: **FL001** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001463 - Nguyễn Thị Kim Lan**

Số tín chỉ: **4**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-3**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
82	DC25V1X385	VÕ THỊ HỒNG TUYẾT	ED25V1X2	19/09/1987					
83	DC25V1X386	ĐẶNG GIA UYÊN	ED25V1X1	14/01/2000					
84	DC25V1X389	LÂM THANH VINH	ED25V1X1	24/12/2000					CT
86	DC25V1X391	CHÂU HOÀNG THANH VY	ED25V1X1	25/04/1998					
87	DC25V1X400	ĐẶNG NGUYỄN KIM ANH	ED25V1X2	24/10/1996					
88	DC25V1X401	TRƯƠNG QUỐC BẢO	ED25V1X2	23/06/1995					
89	DC25V1X402	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	ED25V1X2	25/07/1991					
90	DC25V1X404	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	ED25V1X2	24/07/1986					
91	DC25V1X405	ĐINH THỊ LAM DUNG	ED25V1X2	01/06/1987					CT
92	DC25V1X406	TRẦN THỊ TÚY DUY	ED25V1X2	06/11/1993					CT
95	DC25V1X410	NGUYỄN TRẦN TẤN ĐẠT	ED25V1X2	04/10/1995					CT
96	DC25V1X411	TRẦN MINH ĐẠT	ED25V1X2	28/08/1995					
97	DC25V1X412	TRẦN VĂN ĐỊNH	ED25V1X2	02/11/2000					
98	DC25V1X413	NGUYỄN THU HÀ	ED25V1X2	14/01/1984					CT
99	DC25V1X415	ĐẶNG MỸ HẠNH	ED25V1X2	21/08/1988					
100	DC25V1X416	HUỲNH LÊ NHỰT HẢO	ED25V1X2	01/01/1998					
101	DC25V1X417	DƯƠNG THỊ MỸ HẠN	ED25V1X2	25/02/1981					CT
102	DC25V1X418	NGUYỄN THỊ DIỆU HIỀN	ED25V1X2	25/09/1988					CT
103	DC25V1X419	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	ED25V1X2	29/06/1988					CT
104	DC25V1X420	NGUYỄN THỊ HUỲNH HOA	ED25V1X2	15/01/1968					CT
105	DC25V1X421	PHẠM ĐẶNG HOÀNG	ED25V1X2	17/11/1985					
106	DC25V1X422	NGUYỄN HỒ HUY	ED25V1X2	03/12/1991					
107	DC25V1X423	VÕ THANH HUY	ED25V1X2	18/01/1998					CT
108	DC25V1X425	HUỲNH BÀ KHẢI	ED25V1X2	26/09/1992					
109	DC25V1X426	TRỊNH QUỐC KHÁNH	ED25V1X2	01/06/1998					
110	DC25V1X427	LÊ ANH KHOA	ED25V1X2	16/06/1997					CT
111	DC25V1X431	NGUYỄN THỊ HỒNG LIÊN	ED25V1X2	30/08/1993					
112	DC25V1X434	ĐẶNG BẢO LỘC	ED25V1X2	01/01/1979					
113	DC25V1X435	VIÊN CẨM LƯỢNG	ED25V1X1	15/08/1980					CT
115	DC25V1X438	LÊ TUYẾT NGÂN	ED25V1X2	07/09/1997					CT
116	DC25V1X439	NGUYỄN THỊ BẢO NGÂN	ED25V1X2	05/06/1994					
117	DC25V1X440	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	ED25V1X2	16/08/1999					CT
118	DC25V1X443	NGUYỄN THỊ ÁNH NGỌC	ED25V1X2	27/08/1988					
119	DC25V1X445	NGUYỄN THANH NHÂN	ED25V1X2	19/07/1993					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Pháp văn căn bản 1 (*)**
CBGD: **001463 - Nguyễn Thị Kim Lan**
Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**
Lớp:

Số tín chỉ: **4**
Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**
Phòng thi: **106/C1-3**

Mã học phần: **FL001** Nhóm: **3E01**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
120	DC25V1X446	TRƯƠNG NGỌC NHI	ED25V1X2	26/05/1994					
121	DC25V1X447	PHAN VĂN NHIỀU	ED25V1X2	01/11/1990					CT
122	DC25V1X452	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	ED25V1X2	13/03/1997					CT

Tổng số : **37**... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Pháp văn căn bản 1 (*)**

Mã học phần: **FL001** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001463 - Nguyễn Thị Kim Lan**

Số tín chỉ: **4**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-4**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
123	DC25V1X453	CAO THỊ LAN PHƯƠNG	ED25V1X1	19/10/1980					
124	DC25V1X454	NGUYỄN THỊ TRÚC PHƯƠNG	ED25V1X2	01/01/1979					CT
125	DC25V1X455	PHẠM NGUYỄN YẾN PHƯỢNG	ED25V1X2	25/06/1994					CT
126	DC25V1X456	TRƯƠNG MINH QUÂN	ED25V1X2	24/12/2000					
127	DC25V1X457	LÊ THỊ QUỲNH	ED25V1X2	25/05/1981					
128	DC25V1X458	PHẠM THANH SANG	ED25V1X2	02/12/1997					
130	DC25V1X462	NGUYỄN NGỌC TÀI	ED25V1X2	08/10/1998					
131	DC25V1X463	PHAN VĂN TÀI	ED25V1X2	10/10/1997					
132	DC25V1X465	TRẦN VĂN TẤN	ED25V1X2	01/01/1992					
133	DC25V1X466	ĐINH THỊ KIM THANH	ED25V1X2	10/09/1992					
134	DC25V1X469	LÊ PHƯỚC THỊNH	ED25V1X2	06/01/1994					
135	DC25V1X470	NGUYỄN THỊ NGỌC THƠ	ED25V1X2	26/02/1985					CT
136	DC25V1X471	NGUYỄN MINH THỦY	ED25V1X2	24/07/1990					
137	DC25V1X472	PHAN THỊ KIM THÚY	ED25V1X2	28/06/1996					
138	DC25V1X473	PHAN THỊ THANH THÚY	ED25V1X2	03/07/1987					CT
139	DC25V1X475	VÕ THỊ HỒNG THU	ED25V1X2	05/12/1993					
140	DC25V1X476	NGUYỄN THỊ MỸ TIỀN	ED25V1X2	20/10/1999					
141	DC25V1X478	LÊ THANH TRANG	ED25V1X2	12/12/1981					CT
142	DC25V1X479	LÊ THỊ HUYỀN TRANG	ED25V1X1	31/10/1988					CT
143	DC25V1X480	NGUYỄN THỊ QUYẾN TRANG	ED25V1X1	01/01/1989					CT
144	DC25V1X481	LÊ THỊ NGỌC TRÂM	ED25V1X2	13/12/2001					
145	DC25V1X483	NGUYỄN THỊ MAI TRINH	ED25V1X2	11/01/2001					
146	DC25V1X484	TRẦN THỊ THANH TRÚC	ED25V1X2	02/11/1998					
147	DC25V1X485	HUỲNH VĂN TRƯỜNG	ED25V1X2	07/06/2001					
148	DC25V1X486	LÊ ANH TUẤN	ED25V1X2	21/11/1995					CT
149	DC25V1X487	VÕ QUỐC TUẤN	ED25V1X2	11/03/1990					
150	DC25V1X488	NGUYỄN HUY TÙNG	ED25V1X2	25/08/1991					
151	DC25V1X489	NGUYỄN VŨ PHƯƠNG UYÊN	ED25V1X2	26/01/1998					
152	DC25V1X490	NGUYỄN SĨ GIÁNG VÂN	ED25V1X2	02/09/2000					
153	DC25V1X491	NGUYỄN VĂN VUI	ED25V1X2	16/08/1986					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Pháp văn căn bản 1 (*)**

Mã học phần: **FL001** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001463 - Nguyễn Thị Kim Lan**

Số tín chỉ: **4**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-4**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
----	------	---------------------	--------	-----------	-----------------	-----------------	-----------------	--------------	--------

Tổng số : **30..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Biên dịch văn học điện ảnh**

Mã học phần: **FL244** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001138 - Nguyễn Minh Thành**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **104/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
17	DC22V1X235	HUỖNH XUÂN YẾN	EP22V1X3	28/09/2003					
21	DC22V1X267	TRẦN MINH CHÂU	EP22V1X3	07/09/2002					
22	DC22V1X268	LÂM THỊ THẢO NGUYỄN	EP22V1X3	24/01/2001					
23	DC23V1X512	BÙI QUỐC NHẬN	EP23V1X2	06/06/2003					
24	FL22V1X577	VÕ NGỌC BẢO TRẦN	ET22V1X2	16/05/1997					

Tổng số :...**5**... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Biên dịch căn bản**

Mã học phần: **FL279** Nhóm: **3E01**

CBGD: **000192 - Trương Thị Ngọc Diệp**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **108/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
19	DC24V1X123	TRƯƠNG HOÀNG AN	EC24V1X2	15/01/2003					
20	DC24V1X124	LÝ HOÀNG ANH	EC24V1X2	06/04/2001					
21	DC24V1X125	VÕ KIM ANH	EC24V1X2	07/04/1999					
24	DC24V1X129	TRẦN THANH HẢI	EC24V1X2	31/01/1978					
26	DC24V1X140	CAO HOÀNG LÂM	EC24V1X2	09/03/2000					
27	DC24V1X141	HUỖNH THẠCH HỒNG LIÊN	EC24V1X2	13/12/2003					
28	DC24V1X143	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	EC24V1X2	22/02/2003					
30	DC24V1X154	NGUYỄN THÀNH PHÁT	EC24V1X2	02/10/2003					
31	DC24V1X155	NGUYỄN HOÀNG NHẬT PHÚC	EC24V1X2	07/02/2002					CT
33	DC24V1X180	CHÂU NGỌC TRÂN	EC24V1X2	19/07/1998					
34	DC24V1X191	NGUYỄN DIỄM HUỖNH	EC24V1X2	02/10/2001					
35	DC24V1X192	PHẠM MỸ LINH	EC24V1X2	25/04/1998					
36	DC24V1X193	NGUYỄN PHẠM NGỌC NGUYỄN	EC24V1X2	16/10/2003					
37	DC24V1X194	NGUYỄN TRẦN MÃN NHI	EC24V1X2	15/10/2003					
39	DC24V1X201	ĐỖ THANH NHÃ	EC24V1X2	26/10/2003					

Tổng số : **15..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Biên dịch căn bản**

Mã học phần: **FL279** Nhóm: **3E02**

CBGD: **000192 - Trương Thị Ngọc Diệp**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **105/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
1	DC24V1X600	ĐẶNG HOÀI AN	ED24V1X4	09/03/1993					
4	DC24V1X603	BÙI NGỌC PHƯƠNG ANH	ED24V1X4	01/11/1997					
5	DC24V1X604	BÙI NGỌC VÂN ANH	ED24V1X4	01/11/1997					
6	DC24V1X605	VÕ HỒNG VÂN ANH	ED24V1X4	27/02/1997					
7	DC24V1X607	LÊ VĂN DŨ	ED24V1X4	02/04/1995					
9	DC24V1X610	TRẦN THU GIANG	ED24V1X4	11/12/1997					
10	DC24V1X611	NGUYỄN HÀO	ED24V1X4	30/07/1999					
11	DC24V1X612	LÊ THỊ BÉ HÂN	ED24V1X4	08/01/1997					
12	DC24V1X614	NGUYỄN THỊ MỸ HÒA	ED24V1X4	15/02/1991					
13	DC24V1X615	TRẦN VĂN HƠN	ED24V1X4	15/02/1980					
14	DC24V1X616	PHAN TÀI HÓN	ED24V1X4	26/04/1987					
15	DC24V1X618	NGUYỄN VĂN KHANG	ED24V1X4	18/08/1998					
17	DC24V1X620	TÔ NGUYỄN MỘNG LÀNH	ED24V1X4	19/08/1984					
18	DC24V1X621	LÊ VĂN LÊ	ED24V1X4	13/08/1990					
21	DC24V1X624	NGUYỄN THỊ TRÚC LINH	ED24V1X4	17/08/1995					
22	DC24V1X627	PHẠM HÙNG LỰC	ED24V1X4	01/04/1996					
24	DC24V1X631	LÊ HOÀNG MỸ	ED24V1X4	04/08/1993					
26	DC24V1X635	HUỲNH TUYẾT NGÂN	ED24V1X4	20/04/2001					
27	DC24V1X636	LÂM THỊ THANH NGÂN	ED24V1X4	03/04/1998					
28	DC24V1X638	PHẠM VĂN NGỌC	ED24V1X4	19/06/2000					
29	DC24V1X642	TIÊU TRỌNG NHÂN	ED24V1X4	01/10/1995					
31	DC24V1X644	PHẠM THỊ NHI	ED24V1X4	24/12/1999					
32	DC24V1X646	VŨ YẾN NHI	ED24V1X4	30/04/1995					
34	DC24V1X648	TRẦN THỊ QUỲNH NHƯ	ED24V1X4	21/08/2001					
35	DC24V1X649	HỒ THỊ THÚY OANH	ED24V1X4	12/12/1993					
38	DC24V1X652	TRẦN HOÀNG PANAL	ED24V1X4	05/02/1990					
39	DC24V1X655	NGUYỄN KHẢI NGỌC PHƯƠNG	ED24V1X4	17/01/1992					
40	DC24V1X656	ĐỖ THỊ KIM PHƯƠNG	ED24V1X4	28/02/1995					
42	DC24V1X659	BÙI THỊ KIM QUYÊN	ED24V1X4	17/01/2001					
43	DC24V1X660	HỒ BÙI HOÀNG SANG	ED24V1X4	25/03/2000					
46	DC24V1X668	NGUYỄN LƯU NGUYỄN THẢO	ED24V1X4	24/10/1994					
48	DC24V1X671	TRẦN ÁI THI	ED24V1X4	20/07/1987					
49	DC24V1X673	TRẦN ĐOÀN THỰC	ED24V1X4	21/06/1999					
50	DC24V1X674	ĐOÀN ĐẶNG GIA THUYỀN	ED24V1X4	28/08/1997					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Biên dịch căn bản**

Mã học phần: **FL279** Nhóm: **3E02**

CBGD: **000192 - Trương Thị Ngọc Diệp**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **105/C1**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
51	DC24V1X675	DƯƠNG MINH THU	ED24V1X4	01/01/1999					
52	DC24V1X676	PHẠM THỦY TIẾN	ED24V1X4	22/10/1997					
54	DC24V1X679	PHẠM THIÊN TRANG	ED24V1X4	14/01/1991					
56	DC24V1X681	HUỖNH DƯƠNG DIỄM TRINH	ED24V1X4	01/01/1997					
57	DC24V1X682	NGUYỄN THỊ THU TRÚC	ED24V1X4	05/07/1990					
59	DC24V1X684	NGUYỄN HẢI TUÂN	ED24V1X4	24/09/1987					
60	DC24V1X688	VŨ ÁNH TUYẾT	ED24V1X4	24/01/1999					
61	DC24V1X690	NGUYỄN THỊ THÙY VÂN	ED24V1X4	26/07/1987					
62	DC24V1X692	NGUYỄN TRẦN THẢO VY	ED24V1X4	28/04/2001					
63	DC24V1X693	VÕ THỊ THÚY VY	ED24V1X4	18/07/1998					

Tổng số: **44** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Biên dịch căn bản**

Mã học phần: **FL279** Nhóm: **3E03**

CBGD: **000192 - Trương Thị Ngọc Diệp**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **108/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
12	CT24V1X716	DƯƠNG HUỲNH PHƯƠNG NGHI	ED24V1X5	16/10/1997					
13	CT24V1X723	LÊ TRẦN QUANG THÁI	ED24V1X5	02/06/1990					
15	DC24V1X735	TRẦN THẨM HUÊ	ED24V1X5	06/01/1998					
16	DC24V1X736	NGUYỄN THỊ CẨM HƯƠNG	ED24V1X5	05/06/1989					
17	DC24V1X741	LÊ TRUNG KHẢ	ED24V1X5	20/11/1996					
18	DC24V1X743	VÕ THỊ THÚY KIỀU	ED24V1X5	06/04/1989					
22	DC24V1X750	BÙI THỊ HỒNG NGỌC	ED24V1X5	25/10/1985					
24	DC24V1X755	HỒNG SA PHÉP	ED24V1X5	26/12/1994					
27	DC24V1X761	BÙI MINH QUÂN	ED24V1X5	12/09/1980					
28	DC24V1X767	TRẦN THANH TÂM	ED24V1X5	15/09/1992					
31	DC24V1X779	LÊ THỊ CẨM VÂN	ED24V1X5	16/11/1991					
33	DC24V1X781	HUỲNH TẤN VỤ	ED24V1X5	12/08/1978					
35	DC24V1X789	HUỲNH THANH HẢI	ED24V1X5	29/05/1995					CT
37	DC24V1X796	HUỲNH NGỌC NGUYỄN KHÁNH	ED24V1X5	07/06/1990					
38	DC24V1X797	HOÀNG THỊ KIM LIÊN	ED24V1X5	29/01/1989					
39	DC24V1X798	ĐOÀN THỊ KIỀU MY	ED24V1X5	28/03/1991					
41	DC24V1X807	PHAN NGỌC THANH	ED24V1X5	29/03/1995					
43	DC24V1X810	ĐỖ THỊ THUỶ	ED24V1X5	05/08/1994					
44	DC24V1X811	PHẠM VĂN TÍNH	ED24V1X5	12/07/1995					CT
46	DC24V1X813	NGUYỄN MINH TRIẾT	ED24V1X5	31/03/1986					
47	DC24V1X815	PHẠM VIỆT TRUYỀN	ED24V1X5	16/06/1989					

Tổng số : **21**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Kinh tế quốc tế**

Mã học phần: **KT303E** Nhóm: **3E01**

CBGD: **002220 - Nguyễn Xuân Vinh**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **104/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
18	DC2322X318	TRẦN THANH PHONG	ED2322X1	24/12/1996					CT
19	DC2422X003	TRẦN LÊ NHỰT ANH	EP2422X1	28/06/2003					
20	DC2422X008	NGUYỄN THỊ THÚY DUY	EP2422X1	09/05/1997					
22	DC2422X012	NGUYỄN TRỌNG HIẾU	EP2422X1	15/12/1996					
23	DC2422X014	PHÙNG THỊ KIM LIÊN	EP2422X1	12/09/1979					CT
26	DC2422X023	ĐUÔNG THỊ MINH THU	EP2422X1	09/03/2005					
28	DC2422X028	DANH NGUYỄN CẨM TÚ	EP2422X1	24/03/2000					
30	DC2422X039	PHẠM THANH TÂN	EP2422X1	26/12/1994					
31	DC2422X041	TỬ TRÚC VY	EP2422X1	15/01/1989					
32	DC2422X056	LÊ HUỖNH NGỌC HÂN	EP2422X2	17/09/2001					
33	DC2422X057	NGUYỄN MINH HIẾU	EP2422X2	18/11/1999					
34	DC2422X066	NGUYỄN NGỌC QUẾ TRẦN	EP2422X2	03/04/1995					
35	DC2422X070	NGUYỄN TƯỜNG VI	EP2422X2	22/10/1988					
36	DC2422X073	NGUYỄN VĂN TRÚC	EP2422X2	11/12/1990					
37	DC2422X095	TRẦN THỊ THUỶ MỸ	EP2422X2	18/10/1999					
38	DC2422X101	NGÔ NGỌC GIÀO	ET2422X1	16/03/1986					
39	DC2422X102	NGUYỄN VŨ MINH LONG	ET2422X1	22/02/1988					
40	DC2422X104	TRẦN NGUYỄN TRUNG	ET2422X1	29/05/1995					
44	DC2422X139	ĐẶNG GIA HY	ET2422X2	21/12/2003					
45	DC2422X150	LÝ HOÀNG KHÁNH	EC2422X2	06/08/1998					CT
49	DC2422X215	NGUYỄN KIỀU TRANG	ED2422X1	17/08/2000					
50	DC2422X302	TRẦN THỊ DIỄM	ED2422X1	18/09/1997					
53	DC2422X307	LÊ MINH KHÔI	ED2422X1	11/11/2002					
55	DC2422X312	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	ED2422X1	19/10/1999					
56	DC2422X314	HUỖNH QUỐC VINH	ED2422X1	25/03/2000					CT
57	DC2422X315	TRẦN PHƯƠNG HOÀNG AN	ED2422X1	11/11/1994					
58	DC2422X316	PHẠM VĂN CUỒNG	ED2422X1	10/10/1986					
60	DC2422X319	NGUYỄN TUẤN KIẾT	ED2422X1	24/12/1999					
64	DC2422X349	NGUYỄN NGỌC MINH SƠN	ED2422X1	12/09/1992					
66	DC2422X354	VÔ TRẦN UYỂN VY	ED2422X1	17/05/1998					
67	DC2422X372	NGUYỄN THỊ KIM CƯƠNG	EC2422X2	16/06/1993					
68	DC2422X373	NGUYỄN THỊ KIM ĐÀO	EC2422X2	06/06/2001					
69	DC2422X384	PHẠM THỊ NHƯ Ý	ED2422X2	16/02/1996					
70	DC2422X414	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	EP2422X3	16/07/1995					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Kinh tế quốc tế**

Mã học phần: **KT303E** Nhóm: **3E01**

CBGD: **002220 - Nguyễn Xuân Vinh**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **104/C1**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
75	KT2122X398	PHAN VÕ THU PHƯƠNG	EP2422X1	28/11/1997					
76	KT2122X423	NGUYỄN THÀNH LONG	EF2122X2	20/07/1991					

Tổng số : **36..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Thuế**

Mã học phần: **KT330** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001281 - Nguyễn Thị Kim Phụng**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **103/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
30	DC2320X214	NGUYỄN THANH TRÚC	ED2320X1	09/01/1997					
32	DC2321X002	PHAN NGỌC HIẾU	EP2321X1	03/02/1996					CT
33	DC2321X004	NGÔ VIỆT HUNG	EP2321X1	15/02/1991					CT
36	DC2321X009	PHẠM QUANG VŨ	EP2321X1	21/10/1995					CT
39	DC2321X302	NGUYỄN NGỌC LINH ĐAN	ED2321X1	29/09/1997					
40	DC2321X307	TRƯƠNG TẤN TÀI	ED2321X1	24/09/1995					
43	DC2321X321	NGUYỄN HẢI DƯƠNG	ED2321X1	17/10/1995					
44	DC2321X325	LÊ QUỐC TRÍ	ED2321X1	15/07/1997					CT
45	DC2420X020	PHẠM KIỂU DIỄM	EP2420X1	15/02/1991					
47	DC2420X291	TRƯƠNG THỊ CHÂU ĐOAN	EC2420X2	21/04/2002					
50	DC2420X709	DƯƠNG THỊ MỸ DUYÊN	EC2420X3	28/04/2003					
51	DC2420X710	NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN	EC2420X3	20/12/1997					
52	DC2420X712	ĐINH TIẾN ĐỨC	EC2420X3	28/04/1991					
54	DC2420X719	NGUYỄN THANH NGHIỆP	EC2420X3	23/12/2002					
58	DC2420X737	NGUYỄN THU THẢO	EC2420X3	12/06/1999					
60	DC2421X107	NGUYỄN CHÚC NHƯ	EC2421X1	13/07/2001					
61	DC2421X111	NGUYỄN HOÀNG NGỌC TRÂM	EC2421X1	10/12/2002					CT
63	DC2421X116	LÊ ĐÀO ĐỨC THIỆN	EC2421X1	24/12/2001					
66	DC2521X208	NGÔ BẢO NGÂN	EC2521X1	28/11/1997					CT
71	DC2521X218	LÊ TRẦN MINH THIỆN	EC2521X1	28/09/1998					
72	DC2521X322	LÊ THỊ PHẤN	ED2521X1	01/09/1987					CT

Tổng số : **21**... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Phương pháp giám định côn trùng hại cây trồng

Mã học phần: NS308 Nhóm: 3E01

CBGD: 002802 - Châu Nguyễn Quốc Khánh

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 08g50

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 103/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
6	DC2473X004	NGUYỄN THỊ THÙY NHI	EP2473X1	29/06/2002					
8	DC2473X008	NGUYỄN THỊ THƠ	EP2473X1	06/05/2005					
10	DC2473X302	LÝ TỔ BÌNH	ED2473X1	17/03/1996					
12	DC2473X304	NGUYỄN HOÀNG DIỆP	ED2473X1	10/02/1986					
16	DC2473X315	ĐINH THỊ NGÀ	ED2473X1	14/04/1987					
17	DC2473X316	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	ED2473X1	31/08/1997					
18	DC2473X318	PHAN THỊ HỒNG NHẬN	ED2473X1	02/07/1994					
23	DC2473X325	TẠ DƯƠNG THANH	ED2473X1	28/02/2000					
24	DC2473X327	NGUYỄN VĂN THẢO	ED2473X1	22/08/1993					
29	DC2473X337	NGUYỄN MINH TRÍ	ED2473X1	24/03/1996					
48	VL2473X320	TRẦN TRÍ NHỚ	ED2473X1	30/10/1992					

Tổng số : 11.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Biên dịch 1 - PV**

Mã học phần: **TV222** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001793 - Huỳnh Trung Vũ**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **103/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
8	DC24Z9X021	LƯƠNG VÕ NHẬT QUANG	ED24Z9X1	28/08/1994					

Tổng số :...**L**... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Ngôn ngữ học đối chiếu

Mã học phần: XH537E Nhóm: 3E01

CBGD: 700797 - Nguyễn Hồng Quý

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 08g50

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 102/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
7	DC24V1X206	VŨ LAN ANH	EC24V1X1	12/08/1996					
8	DC24V1X207	LÊ LỘC EM	EC24V1X1	10/11/1990					
11	DC24V1X211	LƯU NHƯ HẢO	EC24V1X1	13/05/1996					
12	DC24V1X212	NGÔ THỊ BÍCH LOAN	EC24V1X1	15/10/1991					
16	DC24V1X230	NGUYỄN DUY BÌNH	EC24V1X1	13/08/1991					
17	DC24V1X232	HUỲNH THỊ KIM NGOAN	EC24V1X1	14/11/1988					
20	FL21V1X320	LÊ MINH THÀNH	EF21V1X1	29/10/2002					CT

Tổng số :...?... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Ngôn ngữ học đối chiếu

Mã học phần: XH537E Nhóm: 3E02

CBGD: 700797 - Nguyễn Hồng Quý

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 08g50

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 101/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
12	CT23V1X830	NGUYỄN THỊ HOÀI NGỌC	ED23V1X3	03/05/1993					
15	DC23V1X398	LÊ THANH HÒA	ED23V1X2	21/01/1983					CT
18	DC23V1X704	TRẦN LÊ THÚY ANH	ED23V1X3	02/01/2000					
19	DC23V1X706	LƯU THỊ MỘNG CHỜ	ED23V1X3	10/12/1988					
20	DC23V1X707	PHAN BÍCH CHUNG	ED23V1X3	06/11/1975					
22	DC23V1X712	TRẦN DANH DUY	ED23V1X3	21/02/1997					
23	DC23V1X713	ĐÀO THANH DUY	ED23V1X3	09/09/1984					
24	DC23V1X715	DANH CHANH ĐA	ED23V1X3	07/12/1981					
25	DC23V1X716	LÊ THANH ĐIỂN	ED23V1X3	21/05/1993					
27	DC23V1X720	PHẠM THỊ MỸ GƯƠNG	ED23V1X3	15/07/1999					
32	DC23V1X726	NGUYỄN VĂN HẬN	ED23V1X3	01/01/1995					
33	DC23V1X728	PHẠM XUÂN HIỂN	ED23V1X3	02/02/1980					
34	DC23V1X730	VÔ HUY HOÀNG	ED23V1X3	04/01/1994					
35	DC23V1X731	NGUYỄN ĐÔNG HỒ	ED23V1X3	10/02/1999					
39	DC23V1X739	LÊ QUAN LIÊU	ED23V1X3	02/01/1994					
41	DC23V1X741	PHAN THỊ CẨM LỰA	ED23V1X3	10/10/1986					
42	DC23V1X742	VŨ THỊ THẢO LY	ED23V1X3	03/01/1991					
45	DC23V1X745	VÔ NGỌC NGHĨA	ED23V1X3	21/02/1991					
46	DC23V1X746	LÊ THỊ QUỲNH NGUYỄN	ED23V1X3	21/04/1997					
47	DC23V1X747	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	ED23V1X3	02/02/1996					
48	DC23V1X749	CHUNG KHIẾT NHI	ED23V1X3	06/09/1995					
49	DC23V1X750	TRẦN THU NHỜ	ED23V1X3	09/04/1991					
50	DC23V1X751	MẠC BÍCH NHƯ	ED23V1X3	04/06/1987					
51	DC23V1X752	NGUYỄN TỔNG NGỌC NHƯ	ED23V1X3	19/05/1988					
53	DC23V1X754	LÊ DUY PHƯƠNG	ED23V1X3	02/02/1987					
56	DC23V1X760	NGUYỄN HỮU THÁI	ED23V1X3	05/06/1983					
57	DC23V1X762	DƯƠNG THỊ THANH THẢO	ED23V1X3	02/02/1982					
58	DC23V1X763	TRẦN NGỌC THẢO	ED23V1X3	04/11/1997					
62	DC23V1X767	DƯƠNG THANH THÙY	ED23V1X3	17/11/1990					
64	DC23V1X769	LÊ ANH THU	ED23V1X3	17/05/1984					
65	DC23V1X770	TRỊNH TRÍ THỨC	ED23V1X3	22/06/1994					
66	DC23V1X771	NGUYỄN NGỌC TIỀN	ED23V1X3	20/02/1997					
68	DC23V1X774	NGUYỄN THỊ MAI TRÂM	ED23V1X3	14/12/1985					
69	DC23V1X776	NGUYỄN THỊ BẢO TRẦN	ED23V1X3	18/10/1999					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Ngôn ngữ học đối chiếu

Mã học phần: XH537E Nhóm: 3E02

CBGD: 700797 - Nguyễn Hồng Quý

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 08g50

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 101/C1

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
70	DC23V1X777	NGUYỄN THỊ TÚ TRINH	ED23V1X3	31/10/1999					
72	DC23V1X780	LÊ MINH TUẤN	ED23V1X3	01/01/1986					
73	DC23V1X782	LÊ NGUYỄN NGỌC YẾN	ED23V1X3	17/11/1992					
75	DC23V1X795	PHẠM THỊ THANH ANH	ED23V1X3	02/06/1999					
78	DC23V1X799	NGUYỄN MINH CHÂU	ED23V1X3	30/01/1997					
79	DC23V1X800	HUỲNH THỊ KIM CƯƠNG	ED23V1X3	20/12/1997					CT
80	DC23V1X803	NGUYỄN ANH DUY	ED23V1X3	03/03/1995					

Tổng số : 41.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Ngôn ngữ học đối chiếu

Mã học phần: XH537E Nhóm: 3E02

CBGD: 700797 - Nguyễn Hồng Quý

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 08g50

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 102/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
81	DC23V1X804	HUỖNH THÀNH ĐẠT	ED23V1X3	22/10/1998					
82	DC23V1X806	NGUYỄN THỊ BÍCH GIANG	ED23V1X3	29/10/1984					
84	DC23V1X808	VÔ THỊ HỮU HẠNH	ED23V1X3	09/01/1985					
86	DC23V1X813	NGUYỄN THÁI HOÀNG	ED23V1X3	10/02/1988					
87	DC23V1X817	NGÔ LỆ HUYỀN	ED23V1X3	27/05/1985					
89	DC23V1X821	HOÀNG CHÂU LANH	ED23V1X3	04/11/1982					
90	DC23V1X822	LÊ VŨ LINH	ED23V1X3	12/12/1990					
91	DC23V1X823	NGÔ PHƯƠNG LINH	ED23V1X3	27/10/1997					
92	DC23V1X824	MAI HỮU LỤC	ED23V1X3	01/01/1983					
93	DC23V1X825	LÊ THỊ TRÚC LY	ED23V1X3	10/06/2000					
94	DC23V1X826	NGUYỄN TRẦN MÃN	ED23V1X3	02/01/1986					
95	DC23V1X827	ĐỖ LÊ NGỌC MINH	ED23V1X3	25/03/1997					
96	DC23V1X828	NGUYỄN NGỌC MINH	ED23V1X3	09/10/1995					
97	DC23V1X829	CAO THỊ NGỌC NGÂN	ED23V1X3	01/02/2000					
98	DC23V1X832	LÊ NGUYỄN NHU	ED23V1X3	19/12/1986					
99	DC23V1X835	PHẠM HÀ PHƯƠNG	ED23V1X3	14/12/1985					
100	DC23V1X836	ĐỖ THỊ LINH PHƯƠNG	ED23V1X3	15/01/1994					
101	DC23V1X838	TRẦN HẢI QUỲNH	ED23V1X3	02/01/1984					
102	DC23V1X841	THÁI THIÊN TÂN	ED23V1X3	10/08/2001					
108	DC23V1X852	ĐỖ KIM TRÚC	ED23V1X3	26/10/1983					
109	DC23V1X854	MAI QUỐC TRUNG	ED23V1X3	25/04/1990					
110	DC23V1X855	LÂM KIM TUYẾN	ED23V1X3	18/01/1998					
112	DC23V1X858	NGUYỄN HỮU VẤN	ED23V1X3	09/07/1998					
113	DC23V1X861	HUỖNH LÊ HOÀN VŨ	ED23V1X3	12/11/1993					
116	DC23V1X865	VÔ NGỌC TRƯỜNG AN	ED23V1X3	01/01/1992					
117	DC23V1X868	HUỖNH TRƯỜNG GIANG	ED23V1X3	27/06/1997					
118	DC23V1X877	ĐẶNG THỊ NGỌC MAI	ED23V1X3	18/04/1989					
119	DC23V1X878	TRẦN THỊ MẾN	ED23V1X3	15/10/1987					
120	DC23V1X881	NGUYỄN THỊ HOÀNG NHI	ED23V1X3	02/11/1997					
121	DC23V1X893	NGUYỄN THANH THỦY	ED23V1X3	25/11/1996					
123	DC23V1X901	NGUYỄN THỊ NGỌC TUYẾN	ED23V1X3	29/09/1993					
126	DC23V1X908	LÊ CAO TẮNG	ED23V1X3	25/07/1998					
127	DC23V1X913	PHAN THỊ PHƯƠNG ANH	ED23V1X3	20/04/1982					
128	DC23V1X914	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRẦN	ED23V1X3	21/03/2001					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Ngôn ngữ học đối chiếu

Mã học phần: XH537E Nhóm: 3E02

CBGD: 700797 - Nguyễn Hồng Quý

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 08g50

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 102/C1

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
129	DC24V1X336	LÂM PHÚC THÔNG	ED24V1X1	05/07/1999					
133	FL21V1X324	NGUYỄN HOÀI TƯƠI XUYỀN	EF21V1X1	10/11/2001					CT

Tổng số : 36.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Toán rời rạc**

Mã học phần: **CT172** Nhóm: **3E01**

CBGD: **002484 - Nguyễn Bá Diệp**

Số tín chỉ: **4**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **10g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **102/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
27	CT25V7X010	PHẠM ĐĂNG KHOA	EP25V7X1	17/09/2000					CT
30	DC25V7X002	ĐỒNG VŨ TUẤN DUY	EP25V7X1	08/06/2002					
31	DC25V7X003	MAI QUỐC ĐẠI	EP25V7X1	16/10/1983					
32	DC25V7X008	NGUYỄN CHÍ KHANG	EP25V7X1	09/07/1997					CT
33	DC25V7X017	TRẦN QUANG SANG	EP25V7X1	29/09/2005					CT
34	DC25V7X018	VÕ MINH THIÊN	EP25V7X1	19/11/2001					CT
35	DC25V7X019	LÊ NGỌC THÙY	EP25V7X1	22/07/1996					CT
36	DC25V7X107	VÕ MINH LUÂN	ET25V7X1	20/01/1993					
39	DC25V7X226	NGUYỄN HỮU NHÂN	EC25V7X1	14/01/2003					
40	DC25V7X228	TRẦN MINH NHỰT	EC25V7X1	24/01/1999					
41	DC25V7X236	ĐOÀN QUỐC THỊNH	EC25V7X1	19/04/1988					
44	DC25V7X240	HUỖNH QUANG TRÍ	EC25V7X1	17/02/1995					
45	DC25V7X243	NGUYỄN MINH TÝ	EC25V7X1	16/11/2003					
46	DC25V7X301	LÂM QUỐC ANH	ED25V7X1	18/11/1991					
51	DC25V7X311	LÂM HẢI ĐĂNG	ED25V7X1	02/08/1999					CT
53	DC25V7X319	CHAU KIM KHA	ED25V7X1	02/02/1981					
54	DC25V7X321	MAI ĐỒNG VĨNH KHANG	ED25V7X1	21/08/1998					
55	DC25V7X324	VÕ BÉ NĂM	ED25V7X1	02/01/1985					
56	DC25V7X325	NGUYỄN TÀI NGUYỄN	ED25V7X1	11/05/1993					
58	DC25V7X331	NGUYỄN PHƯƠNG QUANG	ED25V7X1	26/01/1997					
60	DC25V7X335	NGUYỄN HOÀNG SANG	ED25V7X1	12/11/1995					
61	DC25V7X336	PHẠM NGÂN TÂM	ED25V7X1	11/07/1993					
62	DC25V7X337	TỔNG MINH TÂM	ED25V7X1	06/09/1992					CT
66	DC25V7X344	NGUYỄN DUY TU	ED25V7X1	07/07/1996					CT
67	DC25V7X345	NGUYỄN TUẤN VINH	ED25V7X1	16/10/1997					CT
102	VT25V7X316	TẠ QUỐC HỘI	ED25V7X1	22/05/1998					

Tổng số : **26..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Xử lý dữ liệu lớn

Mã học phần: CT482 Nhóm: 3E01

CBGD: 002480 - Trần Thị Tố Quyên

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 10g10

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 106/C1-3

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
5	DC23V7X004	HỒ THỊ NGỌC HẠNH	EP23V7X1	22/12/2003					
13	DC23V7X308	HỒ VÕ TRƯỜNG GIANG	ED23V7X1	17/03/2000					
15	DC23V7X310	TRẦN TRUNG HIẾU	ED23V7X1	20/02/1992					
17	DC23V7X317	LÊ TRẦN QUÂN	ED23V7X1	18/01/1980					
23	VT23V7X339	NGUYỄN KIM TUYẾN	ED23V7X1	16/02/1994					

Tổng số :...5... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Pháp văn căn bản 1 (*)**

Mã học phần: **FL001** Nhóm: **3E03**

CBGD: **002009 - Nguyễn Ngọc Phương Thảo**

Số tín chỉ: **4**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **10g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
10	DC24V1X974	NGUYỄN QUỐC HUY	ED24V1X9	21/02/2002					
12	DC25V1X004	DƯƠNG THỊ NGỌC DIỆU	EP25V1X1	16/03/2006					
13	DC25V1X008	TRẦN TỬ GIANG	EP25V1X1	26/02/2001					
14	DC25V1X009	NGUYỄN KIM HẠNH	EP25V1X1	09/03/2005					
16	DC25V1X016	BÙI DUY LUÂN	EP25V1X1	04/04/2004					CT
17	DC25V1X017	DƯƠNG HỒNG LUÂN	EP25V1X1	28/07/2006					
19	DC25V1X022	LÊ TRẦN LINH NHI	EP25V1X1	09/06/1985					CT
21	DC25V1X027	PHẠM NHẬT QUANG	EP25V1X1	15/02/1995					
22	DC25V1X030	NGUYỄN NGỌC TRANG THANH	EP25V1X1	13/11/1991					
23	DC25V1X031	NGUYỄN TRỌNG TÍN	EP25V1X1	02/07/2000					
24	DC25V1X032	VÕ TRIỆU TRÀ	EP25V1X1	22/01/2006					
27	DC25V1X035	LÊ THỊ HUYỀN TRẦN	EP25V1X1	25/05/2005					
28	DC25V1X038	NGUYỄN THỊ XUYẾN	EP25V1X1	16/08/1999					
29	DC25V1X102	HỨA MỘNG CẨM	ET25V1X1	09/10/1997					CT
30	DC25V1X104	NGUYỄN DŨNG CƯỜNG	ET25V1X1	16/01/1996					
31	DC25V1X105	NGUYỄN HỮU ĐANG	ET25V1X1	10/06/1996					
33	DC25V1X113	NGUYỄN KIM NGÂN	ET25V1X1	06/11/1995					
34	DC25V1X114	PHAN THỊ KIM NGỌC	ET25V1X1	21/10/1999					CT
35	DC25V1X115	NGUYỄN NGỌC NGUYỄN	ET25V1X1	01/04/1987					
37	DC25V1X118	NGUYỄN THỊ BẠCH PHƯỢNG	ET25V1X1	17/02/1990					CT
38	DC25V1X120	NGUYỄN LÂM QUỐC THẮNG	ET25V1X1	16/08/1999					CT
39	DC25V1X121	NGUYỄN THỊ NHẢ THI	ET25V1X1	18/07/2003					
41	DC25V1X123	NGUYỄN THANH THÚY	ET25V1X1	03/08/1998					
42	DC25V1X126	TRẦN THỊ THÙY TRANG	ET25V1X1	29/10/1996					CT
44	DC25V1X131	NGUYỄN NGỌC TƯỜNG VI	ET25V1X1	19/05/1988					

Tổng số : **25..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Luật hiến pháp chuyên sâu

Mã học phần: KL229E Nhóm: 3E01

CBGD: 001891 - Đinh Thanh Phương

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 10g10

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 101/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
40	CT2432X026	HUỲNH THANH ĐẠI	EP2432X1	20/08/1999					
41	CT2432X027	HUỲNH NGUYỄN PHÁT ĐẠT	EP2432X1	07/07/1994					
44	CT2432X031	TRẦN NGỌC MINH	EP2432X1	16/02/2002					
50	DC2432X001	NGUYỄN NHƯ BẰNG	EP2432X1	05/02/2002					
51	DC2432X003	LÊ NGÂN TRUNG HẬU	EP2432X1	12/11/1996					
52	DC2432X004	VÕ ÁNH HUY	EP2432X1	02/02/1994					
53	DC2432X005	NGUYỄN HOÀNG KHEL	EP2432X1	27/09/1996					
54	DC2432X008	NGUYỄN TRỌNG NHÂN	EP2432X1	17/11/2005					CT
55	DC2432X009	PHẠM LÊ THẢO NHI	EP2432X1	07/12/2001					CT
56	DC2432X015	VÕ NGỌC TUYẾN	EP2432X1	14/07/2005					
57	DC2432X016	LÊ NGUYỄN NGỌC SƯƠNG	EP2432X1	01/11/2003					
58	DC2432X036	TRẦN ANH BẰNG	EP2432X1	21/12/1998					CT
59	DC2432X037	ÂU GIA BỬU	EP2432X1	29/09/1989					
62	DC2432X047	LÊ THỊ TRÚC LY	EP2432X1	19/02/1994					
63	DC2432X048	HUỲNH QUANG MINH	EP2432X1	22/11/1988					
69	DC2432X058	DƯƠNG THỊ THU THẢO	EP2432X1	08/10/2003					
70	DC2432X108	NGUYỄN THỊ KIỀU NƯƠNG	ET2432X1	17/11/1996					
71	DC2432X109	VÕ QUANG THÁI	ET2432X1	03/03/1993					
73	DC2432X112	DƯƠNG THANH TÙNG	ET2432X1	18/02/1988					
74	DC2432X118	HUỲNH NGỌC SANG	EP2432X1	02/12/1988					
77	DC2432X125	PHAN PHÚC HẬU	EP2432X1	27/08/2000					
79	DC2432X203	NGUYỄN HOÀNG ẮN	ED2432X1	20/06/1994					CT
82	DC2432X227	LÝ TUẤN THANH	ED2432X1	01/01/1987					
85	DC2432X276	NGUYỄN HUỲNH QUẾ ANH	ED2432X1	03/10/1986					
87	DC2432X278	LÊ THỊ NGỌC CHÚC	ED2432X1	24/03/2001					
89	DC2432X282	TRẦN NGỌC DIỄM	ED2432X1	29/12/1992					
90	DC2432X284	TRẦN NGUYỄN THÙY DƯƠNG	ED2432X1	08/09/1992					
94	DC2432X293	PHẠM ANH KIẾT	ED2432X1	02/12/1976					
97	DC2432X299	TRẦN NGUYỄN XUÂN MAI	ED2432X1	20/12/1999					
98	DC2432X300	NGUYỄN CHIẾN MẠNH	ED2432X1	11/12/1976					
99	DC2432X301	LÊ NGỌC MINH	ED2432X1	28/11/1998					
101	DC2432X307	TRẦN TRỌNG NGHĨA	ED2432X1	30/07/1983					
108	DC2432X317	LÊ HUỲNH NHỰT	ED2432X1	06/07/1982					
109	DC2432X318	DƯƠNG HỒNG PHẤT	ED2432X1	19/08/2001					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Luật hiến pháp chuyên sâu

Mã học phần: KL229E Nhóm: 3E01

CBGD: 001891 - Đinh Thanh Phương

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 10g10

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 101/C1

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
111	DC2432X321	HUỲNH THIÊN PHƯỚC	ED2432X1	02/12/1993					
115	DC2432X329	NGUYỄN VIỆT THÀNH	ED2432X1	26/06/2000					
119	DC2432X336	PHÙNG ANH TUÂN	ED2432X1	07/08/1997					
122	DC2432X421	NGUYỄN DIỆU MINH ANH	ED2432X1	13/09/2001					CT
123	DC2432X423	TRẦN THỊ THẢO BÉ	ED2432X1	03/02/1988					
125	DC2432X427	NGUYỄN THỊ NGỌC ĐÀO	ED2432X1	02/05/1991					
128	DC2432X435	HUỲNH ANH KHÔI	ED2432X1	15/04/2001					
134	DC2432X465	TRẦN THANH TUẤN	ED2432X1	20/12/1989					
136	DC2432X474	TRẦN CẨM TÚ	ED2432X1	24/12/1995					

Tổng số : 43.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Kinh tế vĩ mô 1

Mã học phần: KT102 Nhóm: 3E01

CBGD: 002517 - Võ Thị ánh Nguyệt

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 10g10

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 103/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
26	CT2420X607	VÕ THỊ KIM OANH	ET2420X3	01/06/1982					
34	DC2420X504	PHAN PHƯƠNG YẾN NHI	EP2420X3	27/08/2000					
35	DC2420X506	LÊ HOÀNG OANH	EP2420X3	17/07/2001					
37	DC2420X603	NGUYỄN PHƯƠNG KHANH	ET2420X3	09/12/1997					
38	DC2420X627	BÙI THỊ XUÂN THẢO	ET2420X3	29/04/1977					
39	DC2420X709	DƯƠNG THỊ MỸ DUYÊN	EC2420X3	28/04/2003					
40	DC2420X710	NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN	EC2420X3	20/12/1997					
41	DC2420X712	ĐINH TIẾN ĐỨC	EC2420X3	28/04/1991					
43	DC2420X719	NGUYỄN THANH NGHIỆP	EC2420X3	23/12/2002					
47	DC2420X737	NGUYỄN THU THẢO	EC2420X3	12/06/1999					
50	DC2420X800	LƯU DUYỆT AN	ED2420X3	17/06/1996					
56	DC2420X820	LƯ ĐĂNG TÂM	ED2420X3	30/01/1990					
57	DC2420X823	TRẦN MINH THÀNH	ED2420X3	08/06/1985					
59	DC2422X405	NGUYỄN ĐẶNG KIỀU DIỄM	EP2422X3	07/02/2006					
62	DC2422X419	PHẠM VĂN LỢI	EP2422X3	23/07/1987					
63	DC2422X420	LÊ HỒNG NGHI	EP2422X3	04/10/2004					CT
65	DC2422X425	NGŨ THIÊN NHI	EP2422X3	28/06/1996					
68	DC2422X436	NGUYỄN XUÂN THẢO	EP2422X3	29/05/2003					
69	DC2422X442	HỒ HUỖNH TRANG	EP2422X3	12/08/2005					
70	DC2422X445	NGUYỄN HỮU TRÍ	EP2422X3	05/07/1998					
71	DC2422X505	LÊ MỘNG NGHI	ET2422X3	01/03/1998					
73	DC2422X701	ĐẶNG CHÍ BÌNH	ED2422X3	30/03/2000					
75	DC2422X703	TRƯƠNG LÊ TIẾN ĐẠT	ED2422X3	18/12/2002					
76	DC2422X706	ĐỖ NHỰT HUY	ED2422X3	20/12/1988					
78	DC2422X711	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	ED2422X3	18/09/2000					
79	DC2422X712	PHAN KIM NGÂN	ED2422X3	03/10/2000					CT
82	DC2422X722	TRẦN MINH TẤN	ED2422X3	06/04/1997					
83	DC2422X726	TRẦN THỊ HUỖNH THƠ	ED2422X3	22/09/2001					
84	DC2422X727	PHẠM THỊ MINH THU	ED2422X3	07/11/2001					
85	DC2422X730	LÊ VĂN TRƯỜNG	ED2422X3	13/01/1996					
86	DC2422X732	ĐẶNG DIỄM TUỜNG	ED2422X3	20/10/1990					
87	DC2422X733	CAO PHƯƠNG UYÊN	ED2422X3	07/09/1996					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Kinh tế vĩ mô 1**

Mã học phần: **KT102** Nhóm: **3E01**

CBGD: **002517 - Võ Thị ánh Nguyệt**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **10g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **103/C1**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
----	------	---------------------	--------	-----------	-----------------	-----------------	-----------------	--------------	--------

Tổng số : **32**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Quản trị nguồn nhân lực

Mã học phần: KT204 Nhóm: 3E01

CBGD: 001631 - Ngô Mỹ Trân

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 10g10

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 106/C1-2

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
8	DC2420X152	TRẦN MỘNG CƠ	ET2422X2	28/05/2003					
11	DC2422X056	LÊ HUỖNH NGỌC HÂN	EP2422X2	17/09/2001					
12	DC2422X057	NGUYỄN MINH HIẾU	EP2422X2	18/11/1999					
13	DC2422X066	NGUYỄN NGỌC QUẾ TRẦN	EP2422X2	03/04/1995					
14	DC2422X068	TRƯƠNG QUANG TRƯỜNG	EP2422X2	06/02/2004					
15	DC2422X070	NGUYỄN TƯỜNG VI	EP2422X2	22/10/1988					
16	DC2422X073	NGUYỄN VĂN TRÚC	EP2422X2	11/12/1990					
18	DC2422X081	NGUYỄN HỒNG LOAN	EP2422X2	01/03/1998					
19	DC2422X088	ĐẶNG NGỌC TRÂM	EP2422X2	09/06/2002					
21	DC2422X095	TRẦN THỊ THUỶ MỸ	EP2422X2	18/10/1999					
22	DC2422X097	NGUYỄN HỒNG THẢO	EP2422X2	04/10/2005					
24	DC2422X121	TRẦN SĨ MINH	ET2422X2	06/11/1999					
25	DC2422X124	VÔ THỊ TÚ QUYÊN	ET2422X2	02/05/2002					
26	DC2422X126	TRẦN LÊ MINH THU	ET2422X2	19/05/2000					
27	DC2422X137	TRẦN TUẤN ANH	ET2422X2	08/04/1992					
28	DC2422X139	ĐẶNG GIA HY	ET2422X2	21/12/2003					
30	DC2422X362	NGUYỄN THÀNH HUẤN	ED2422X2	17/05/1992					
33	DC2422X376	LÊ CHÍ HẢI	ED2422X2	20/12/1998					CT
34	DC2422X377	THẦN THÀNH LUÂN	ED2422X2	13/05/1999					
37	DC2422X384	PHẠM THỊ NHƯ Ý	ED2422X2	16/02/1996					
38	DC2422X600	BÙI VĂN CHẮC	EC2422X3	20/01/1990					
39	DC2422X605	THỊ CHÚC LY	EC2422X3	29/06/2002					
42	DC2422X613	PHẠM THỊ ANH THU	EC2422X3	19/04/1996					
43	DC2422X616	NGUYỄN THANH TRUNG	EC2422X3	02/05/1993					

Tổng số : 24.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Phương pháp nghiên cứu trong Tài chính

Mã học phần: KT257 Nhóm: 3E01

CBGD: 002278 - Khu Thị Phương Đông

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 10g10

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 106/C1-2

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
9	DC2421X002	NGUYỄN BỬU TÀI	EP2421X1	21/06/1984					
11	DC2421X005	LÊ LAN ANH	EP2421X1	22/11/2003					CT
12	DC2421X208	BÙI THÁI BÌNH	ED2421X1	12/08/1985					
13	DC2421X209	LÊ THỊ CHỢ	ED2421X1	16/12/1992					
15	DC2421X212	TRẦN THỊ BÍCH THUYỀN	ED2421X1	18/06/1996					
22	DC2421X237	NGUYỄN LONG NHẬT	ED2421X1	03/06/2000					

Tổng số :...6.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Phân tích hoạt động kinh doanh**

Mã học phần: **KT393** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001145 - Trần Bá Trí**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **10g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-3**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
25	DC2222X128	PHẠM MAI HUỲNH TRẦN	EC2222X1	15/06/1999					CT
28	DC2420X031	HUỲNH NHẬT THANH HUY	EP2420X2	29/09/2000					
30	DC2420X047	BÙI CÁT XUÂN ĐÀO	EP2420X2	04/03/2002					
31	DC2420X048	LÊ VŨ HOÀNG MY	EP2420X2	26/09/1994					
34	DC2420X144	NGUYỄN HOÀNG NHẬT PHƯƠNG	ET2420X2	17/08/1992					
37	DC2420X170	LƯƠNG NGUYỄN THÙY DƯƠNG	ET2420X2	18/11/1992					
40	DC2420X389	LÊ CHÍ BẢO	ED2420X2	08/12/1996					
41	DC2420X392	NGUYỄN VĂN ĐỨC	ED2420X2	27/05/1999					
48	DC2420X420	TRẦN KIM YẾN	ED2420X2	19/10/2001					
50	DC2420X424	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	ED2420X2	29/04/2001					

Tổng số : **10..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Triết học Mác - Lênin**

Mã học phần: **ML014** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001990 - Nguyễn Thị Đan Thụy**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **10g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **104/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
17	DC2220X409	LÊ MỸ HUỲNH	EP2220X2	09/09/2001					
20	DC2232X605	TỔNG HOÀNG KIẾN	ET2232X3	26/10/2004					
21	DC2232X610	VÔ QUỐC THỊNH	ET2232X3	11/04/1994					CT
22	DC2232X611	NGUYỄN PHƯƠNG NHƯ NGỌC TRẦN	ET2232X3	10/01/2004					
24	DC2232X654	TIÊU QUỲNH NHƯ	ET2332X1	10/06/2004					
26	DC2232X657	NGUYỄN QUỐC SỬ	ET2332X1	12/12/1991					
27	DC2232X658	NGUYỄN TRẦN THẾ VINH	ET2332X1	25/08/1999					
31	DC2321X004	NGÔ VIỆT HUNG	EP2321X1	15/02/1991					CT
33	DC2322X010	LƯU HUỆ ĐUÔNG	EP2322X1	29/01/1992					
35	DC2322X020	PHẠM THỊ LAN OANH	EP2322X1	07/09/2001					
37	DC2322X025	NGUYỄN THỊ TÚ UYÊN	EP2322X1	01/01/2001					
38	DC2322X027	LÝ KIM YẾN	EP2322X1	16/08/2002					CT
40	DC2322X031	NGUYỄN QUANG VINH	EP2322X1	17/03/1993					
42	DC2322X035	LÊ VĂN HỮU LỢI	EP2322X1	28/11/1997					
43	DC2322X036	CHÂU ANH THƯ	EP2322X1	10/03/2004					CT
58	NN2267X008	NGUYỄN THANH DUY	EP2267X1	03/06/2003					

Tổng số : **16..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Anh văn chuyên môn - Thú y

Mã học phần: NN120E Nhóm: 3E01

CBGD: 002911 - Trương Quỳnh Như

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 10g10

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 102/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
2	AG2367X122	ĐẶNG NHẬT TÂN	ET2367X1	14/11/1995					
12	DC2367X003	ĐINH DUY ANH	EP2367X1	29/08/1995					
14	DC2367X006	THẠCH SUÔNG SA NỐT	EP2367X1	05/02/2001					
15	DC2367X007	VÕ ÁNH PHƯỢNG	EP2367X1	04/04/1989					
16	DC2367X008	PHẠM THANH TÔNG	EP2367X1	08/10/1988					
23	DC2367X115	NGUYỄN THUẦN HỒNG	ET2367X1	19/12/1982					
28	DC2367X121	PHẠM DUY TƯỜNG	ET2367X1	19/07/1999					CT
31	DC2367X125	LÊ VĂN TIẾN	ET2367X1	21/07/1992					
34	DC2367X216	HỒ VĂN TRƯỜNG	EC2367X1	01/01/1993					
37	DC2367X315	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	ED2367X1	10/08/1984					
38	DC2367X316	THÁI THÀNH HIỀN	ED2367X1	18/05/1987					
40	DC2367X322	HUỖNH MINH NGUYỆT	ED2367X1	06/08/1986					
41	DC2367X323	TRẦN THỊ HỒNG OANH	ED2367X1	10/08/1990					CT
44	DC2367X334	ĐẶNG HÀ	ED2367X1	28/07/1997					
49	DC2367X349	TRẦN MINH NGỌC	ED2367X1	05/06/1990					
50	DC2367X359	LÊ VĂN LUỐT	ED2367X1	10/04/1983					

Tổng số : 16.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: TT. Sinh hóa

Mã học phần: NN124 Nhóm: 3E01

CBGD: 002530 - Lê Minh Lý

Số tín chỉ: 1

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 10g10

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 106/C1-3

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
4	DC2473X402	LÊ ANH KIẾT	EP2473X3	21/07/1999					
6	DC2473X406	NGUYỄN QUỐC TRẠNG	EP2473X3	27/11/1987					
7	DC2473X528	LÊ VĂN TỶ	ED2473X3	10/09/1996					CT

Tổng số :...3... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Chăn nuôi gia cầm B**

Mã học phần: **NN337** Nhóm: **3E01**

CBGD: **002162 - Phạm Tấn Nhã**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **10g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-3**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
10	CM2467X434	PHAN HẢI PHẬN	ED2467X2	15/03/1986					
25	DC2467X381	PHẠM THỊ THU NGHĨA	ED2467X2	24/06/1999					
26	DC2467X382	LÊ MINH NGỌC	ED2467X2	01/01/1982					
30	DC2467X390	NGUYỄN MINH TÂM	ED2467X2	06/12/2001					
31	DC2467X392	ĐẶNG QUỐC THỊNH	ED2467X2	25/08/2004					
33	DC2467X395	VĂN QUỐC THANH THỦY	ED2467X2	06/10/1979					
34	DC2467X396	TRẦN ĐỨC TÍN	ED2467X2	17/08/1989					
35	DC2467X400	NGUYỄN HOÀNG TRUNG	ED2467X2	30/08/1981					
36	DC2467X404	TẠ THỜI CƠ	ED2467X2	15/03/1978					
39	DC2467X407	LÊ HOÀNG GHI	ED2467X2	18/12/2000					
44	DC2467X414	NGUYỄN TRẦN TRỌNG NHÂN	ED2467X2	10/10/2001					
47	DC2467X419	TRẦN THỊ THU THẢO	ED2467X2	02/09/1979					
54	DC2467X429	ĐẶNG KIM HIỀN	ED2467X2	08/02/1999					
55	DC2467X431	PHẠM VĂN MUÔN	ED2467X2	18/10/2003					
56	DC2467X432	NGUYỄN PHƯỚC TÂM NGỌC	ED2467X2	18/05/2000					
57	DC2467X437	RÍCH SO NY	ED2467X2	22/12/1999					

Tổng số : **16**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Nông nghiệp công nghệ cao

Mã học phần: NS264E Nhóm: 3E01

CBGD: 002849 - Đặng Duy Minh

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 10g10

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 103/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
6	DC2473X004	NGUYỄN THỊ THÙY NHI	EP2473X1	29/06/2002					
8	DC2473X008	NGUYỄN THỊ THƠ	EP2473X1	06/05/2005					
10	DC2473X302	LÝ TỔ BÌNH	ED2473X1	17/03/1996					
11	DC2473X304	NGUYỄN HOÀNG DIỆP	ED2473X1	10/02/1986					
15	DC2473X315	ĐINH THỊ NGÀ	ED2473X1	14/04/1987					
16	DC2473X316	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	ED2473X1	31/08/1997					
17	DC2473X318	PHAN THỊ HỒNG NHẬN	ED2473X1	02/07/1994					
22	DC2473X325	TẠ DƯƠNG THANH	ED2473X1	28/02/2000					
23	DC2473X327	NGUYỄN VĂN THẢO	ED2473X1	22/08/1993					
28	DC2473X337	NGUYỄN MINH TRÍ	ED2473X1	24/03/1996					
47	VL2473X320	TRẦN TRÍ NHỚ	ED2473X1	30/10/1992					

Tổng số : 11.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Vi sinh thú y

Mã học phần: NS295 Nhóm: 3E01

CBGD: 002251 - Nguyễn Thu Tâm

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 10g10

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 106/C1-1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
4	DC2467X500	THÁI CÔNG DANH	EP2467X3	07/12/1999					
5	DC2467X502	NGUYỄN VĂN THÁI	EP2467X3	15/10/2003					
11	DC2467X608	NGUYỄN VĂN BIỂN	ED2467X3	29/09/2003					
12	DC2467X616	TÔ MINH NGUYỄN	ED2467X3	19/05/1992					
14	DC2467X619	NGUYỄN VĂN KHÁNH	ED2467X3	05/02/1996					
15	DC2467X622	TRẦN GIA TIẾN	ED2467X3	19/11/1995					
17	DC2467X626	TRẦN NGUYỄN GIA HÂN	ED2467X3	13/11/2000					

Tổng số :...?... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Xác suất thống kê**

Mã học phần: **TN010** Nhóm: **3E01**

CBGD: **002084 - Lâm Hoàng Chương**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **10g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **104/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
18	CT2520X109	VÕ TRUNG NÊN	ET2520X1	01/02/1990					
20	CT2522X013	TRẦN TRUNG LĨNH	EP2522X1	25/08/2006					
23	DC2520X006	NGÔ KIM HẢO	EP2520X1	23/09/2005					
25	DC2520X015	NGUYỄN TRẦN NGỌC THANH	EP2520X1	02/07/1999					CT
27	DC2520X017	VÕ ANH THU	EP2520X1	21/11/2000					CT
33	DC2520X107	LÊ THỊ HỒNG LOAN	ET2520X1	01/03/1985					
35	DC2520X117	NGUYỄN THỊ THÀNH	ET2520X1	10/02/1994					CT
36	DC2520X118	BÙI PHÚC THỊNH	ET2520X1	31/08/2004					
38	DC2521X005	NGUYỄN HOÀNG HUY	EP2521X1	10/07/2005					
39	DC2521X009	PHAN THỊ NGỌC MAI	EP2521X1	01/09/2004					
42	DC2521X100	TRẦN NHẬT CUÔNG	ET2521X1	21/10/1991					
43	DC2521X101	NGUYỄN THU HỒNG	ET2521X1	08/02/1989					
44	DC2521X106	NGUYỄN CAO PHÚC	ET2521X1	24/05/2000					CT
45	DC2522X001	TRẦN NGUYỄN TÂM ANH	EP2522X1	23/12/1987					
47	DC2522X003	MAI GIA BẢO	EP2522X1	24/08/1993					
51	DC2522X012	LÊ PHÙ THIÊN KIM	EP2522X1	13/08/2003					CT
52	DC2522X016	ĐÀO KIM NGÂN	EP2522X1	31/07/2001					
55	DC2522X024	PHẠM THỊ THỦY TRANG	EP2522X1	24/10/1996					CT
58	DC2522X029	VÕ LÊ KHẢ VY	EP2522X1	28/06/2000					CT
59	DC2522X104	NGUYỄN LÊ TRUNG HIẾU	ET2522X1	06/03/2006					CT
60	DC2522X106	TRƯƠNG THANH HUY	ET2522X1	26/09/2001					CT
61	DC2522X112	LÊ NGỌC MỸ	ET2522X1	21/05/2006					CT
63	DC2522X118	LÊ THANH TRỌNG	ET2522X1	11/10/1993					
70	DI22V7X030	VÕ THÀNH MINH	EF22V7X1	07/08/1981					CT
71	DI22V7X043	NGUYỄN NGỌC TẤN	EF22V7X1	19/06/1987					
82	NS2521X103	LÊ THỊ HỒNG HUỆ	ET2521X1	04/09/2004					

Tổng số : **26..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Nghiên cứu từ vựng

Mã học phần: TV228 Nhóm: 3E01

CBGD: 000841 - Diệp Kiến Vũ

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 10g10

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 103/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
8	DC24Z9X021	LƯƠNG VÕ NHẬT QUANG	ED24Z9X1	28/08/1994					

Tổng số :...L... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Dẫn luận ngôn ngữ - Anh văn**

Mã học phần: **XH383** Nhóm: **3E01**

CBGD: **700797 - Nguyễn Hồng Quý**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **10g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **108/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
19	DC24V1X123	TRƯƠNG HOÀNG AN	EC24V1X2	15/01/2003					
20	DC24V1X124	LÝ HOÀNG ANH	EC24V1X2	06/04/2001					
21	DC24V1X125	VÕ KIM ANH	EC24V1X2	07/04/1999					
24	DC24V1X129	TRẦN THANH HẢI	EC24V1X2	31/01/1978					
26	DC24V1X140	CAO HOÀNG LÂM	EC24V1X2	09/03/2000					
27	DC24V1X141	HUỲNH THẠCH HỒNG LIÊN	EC24V1X2	13/12/2003					
28	DC24V1X143	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	EC24V1X2	22/02/2003					
30	DC24V1X154	NGUYỄN THÀNH PHÁT	EC24V1X2	02/10/2003					
32	DC24V1X180	CHÂU NGỌC TRẦN	EC24V1X2	19/07/1998					
33	DC24V1X191	NGUYỄN ĐIỂM HUỲNH	EC24V1X2	02/10/2001					
34	DC24V1X192	PHẠM MỸ LINH	EC24V1X2	25/04/1998					
35	DC24V1X193	NGUYỄN PHẠM NGỌC NGUYỄN	EC24V1X2	16/10/2003					
36	DC24V1X194	NGUYỄN TRẦN MÃN NHI	EC24V1X2	15/10/2003					
38	DC24V1X201	ĐỖ THANH NHÃ	EC24V1X2	26/10/2003					
44	FL21V1X324	NGUYỄN HOÀI TƯƠI XUYỀN	EF21V1X1	10/11/2001					CT
45	FL22V1X123	NGUYỄN KỲ NAM	ET22V1X1	29/01/1993					CT
46	FL22V1X173	PHẠM NGỌC CHÂU GIANG	ET22V1X1	01/05/2001					

Tổng số : **17**... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Dẫn luận ngôn ngữ - Anh văn**

Mã học phần: **XH383** Nhóm: **3E02**

CBGD: **700797 - Nguyễn Hồng Quý**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **10g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **105/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
1	DC23V1X742	VŨ THỊ THẢO LY	ED23V1X3	03/01/1991					
2	DC24V1X600	ĐẶNG HOÀI AN	ED24V1X4	09/03/1993					
5	DC24V1X603	BÙI NGỌC PHƯƠNG ANH	ED24V1X4	01/11/1997					
6	DC24V1X604	BÙI NGỌC VÂN ANH	ED24V1X4	01/11/1997					
7	DC24V1X605	VÕ HỒNG VÂN ANH	ED24V1X4	27/02/1997					
8	DC24V1X607	LÊ VĂN DŨ	ED24V1X4	02/04/1995					
10	DC24V1X610	TRẦN THU GIANG	ED24V1X4	11/12/1997					
11	DC24V1X611	NGUYỄN HẢO	ED24V1X4	30/07/1999					
12	DC24V1X612	LÊ THỊ BÉ HÂN	ED24V1X4	08/01/1997					
13	DC24V1X614	NGUYỄN THỊ MỸ HÒA	ED24V1X4	15/02/1991					
14	DC24V1X615	TRẦN VĂN HƠN	ED24V1X4	15/02/1980					
15	DC24V1X616	PHAN TẠI HÓN	ED24V1X4	26/04/1987					
16	DC24V1X618	NGUYỄN VĂN KHANG	ED24V1X4	18/08/1998					
18	DC24V1X620	TÔ NGUYỄN MỘNG LÀNH	ED24V1X4	19/08/1984					
19	DC24V1X621	LÊ VĂN LÊ	ED24V1X4	13/08/1990					
22	DC24V1X624	NGUYỄN THỊ TRÚC LINH	ED24V1X4	17/08/1995					
23	DC24V1X627	PHẠM HÙNG LỤC	ED24V1X4	01/04/1996					
25	DC24V1X631	LÊ HOÀNG MỸ	ED24V1X4	04/08/1993					
27	DC24V1X636	LÂM THỊ THANH NGÂN	ED24V1X4	03/04/1998					
28	DC24V1X638	PHẠM VĂN NGỌC	ED24V1X4	19/06/2000					
29	DC24V1X642	TIÊU TRỌNG NHÂN	ED24V1X4	01/10/1995					
31	DC24V1X644	PHẠM THỊ NHI	ED24V1X4	24/12/1999					
32	DC24V1X646	VŨ YẾN NHI	ED24V1X4	30/04/1995					
34	DC24V1X648	TRẦN THỊ QUỲNH NHƯ	ED24V1X4	21/08/2001					
35	DC24V1X649	HỒ THỊ THÚY OANH	ED24V1X4	12/12/1993					
38	DC24V1X652	TRẦN HOÀNG PANAL	ED24V1X4	05/02/1990					
39	DC24V1X655	NGUYỄN KHẢI NGỌC PHƯƠNG	ED24V1X4	17/01/1992					
40	DC24V1X656	ĐỖ THỊ KIM PHƯƠNG	ED24V1X4	28/02/1995					
42	DC24V1X659	BÙI THỊ KIM QUYÊN	ED24V1X4	17/01/2001					
43	DC24V1X660	HỒ BÙI HOÀNG SANG	ED24V1X4	25/03/2000					
46	DC24V1X668	NGUYỄN LƯU NGUYỄN THẢO	ED24V1X4	24/10/1994					
48	DC24V1X671	TRẦN ÁI THI	ED24V1X4	20/07/1987					
49	DC24V1X673	TRẦN ĐOÀN THỰC	ED24V1X4	21/06/1999					
50	DC24V1X674	ĐOÀN ĐẶNG GIA THUYỀN	ED24V1X4	28/08/1997					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Dẫn luận ngôn ngữ - Anh văn**

Mã học phần: **XH383** Nhóm: **3E02**

CBGD: **700797 - Nguyễn Hồng Quý**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **10g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **105/C1**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
51	DC24V1X675	DƯƠNG MINH THU	ED24V1X4	01/01/1999					
52	DC24V1X676	PHẠM THỦY TIẾN	ED24V1X4	22/10/1997					
54	DC24V1X679	PHẠM THIÊN TRANG	ED24V1X4	14/01/1991					
56	DC24V1X681	HUỖNH DƯƠNG DIỄM TRINH	ED24V1X4	01/01/1997					
57	DC24V1X682	NGUYỄN THỊ THU TRÚC	ED24V1X4	05/07/1990					
59	DC24V1X684	NGUYỄN HẢI TUÂN	ED24V1X4	24/09/1987					
60	DC24V1X688	VŨ ÁNH TUYẾT	ED24V1X4	24/01/1999					
61	DC24V1X690	NGUYỄN THỊ THÙY VÂN	ED24V1X4	26/07/1987					
62	DC24V1X693	VŨ THỊ THÚY VY	ED24V1X4	18/07/1998					

Tổng số : **43**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Dẫn luận ngôn ngữ - Anh văn**

Mã học phần: **XH383** Nhóm: **3E03**

CBGD: **700797 - Nguyễn Hồng Quý**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **10g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **108/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
8	CT24V1X716	DƯƠNG HUỲNH PHƯƠNG NGHI	ED24V1X5	16/10/1997					
9	CT24V1X723	LÊ TRẦN QUANG THÁI	ED24V1X5	02/06/1990					
11	DC24V1X735	TRẦN THẨM HUÊ	ED24V1X5	06/01/1998					
12	DC24V1X736	NGUYỄN THỊ CẨM HƯƠNG	ED24V1X5	05/06/1989					
13	DC24V1X741	LÊ TRUNG KHẢ	ED24V1X5	20/11/1996					
14	DC24V1X743	VÕ THỊ THÚY KIỀU	ED24V1X5	06/04/1989					
16	DC24V1X750	BÙI THỊ HỒNG NGỌC	ED24V1X5	25/10/1985					
18	DC24V1X755	HỒNG SA PHÉP	ED24V1X5	26/12/1994					
21	DC24V1X761	BÙI MINH QUÂN	ED24V1X5	12/09/1980					
22	DC24V1X767	TRẦN THANH TÂM	ED24V1X5	15/09/1992					
24	DC24V1X779	LÊ THỊ CẨM VÂN	ED24V1X5	16/11/1991					
25	DC24V1X781	HUỲNH TẤN VỤ	ED24V1X5	12/08/1978					
27	DC24V1X789	HUỲNH THANH HẢI	ED24V1X5	29/05/1995					CT
29	DC24V1X797	HOÀNG THỊ KIM LIÊN	ED24V1X5	29/01/1989					
31	DC24V1X807	PHAN NGỌC THANH	ED24V1X5	29/03/1995					
33	DC24V1X810	ĐỖ THỊ THUỖ	ED24V1X5	05/08/1994					
34	DC24V1X811	PHẠM VĂN TÍNH	ED24V1X5	12/07/1995					CT
36	DC24V1X813	NGUYỄN MINH TRIẾT	ED24V1X5	31/03/1986					
37	DC24V1X815	PHẠM VIỆT TRUYỀN	ED24V1X5	16/06/1989					

Tổng số : **19..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Nhập môn trí tuệ nhân tạo

Mã học phần: CT190 Nhóm: 3E01

CBGD: 002854 - Huỳnh Ngọc Thái Anh

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 13g30

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 104/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
13	DC25V7X226	NGUYỄN HỮU NHẬN	EC25V7X1	14/01/2003					
14	DC25V7X228	TRẦN MINH NHỰT	EC25V7X1	24/01/1999					
15	DC25V7X236	ĐOÀN QUỐC THỊNH	EC25V7X1	19/04/1988					
18	DC25V7X240	HUỖNH QUANG TRÍ	EC25V7X1	17/02/1995					
19	DC25V7X243	NGUYỄN MINH TÝ	EC25V7X1	16/11/2003					
20	DC25V7X319	CHAU KIM KHA	ED25V7X1	02/02/1981					

Tổng số :...6.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Quản trị dữ liệu

Mã học phần: CT467 Nhóm: 3E01

CBGD: 001533 - Trần Công án

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 13g30

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 104/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
5	AG24V7X216	THÁI MINH TRIẾT	EC24V7X1	28/04/2001					
19	DC22V7X091	KIM THANH SA RÂY	EF22V7X1	18/11/2000					CT
24	DC24V7X020	NGUYỄN PHÚ THÀNH	EP24V7X1	14/10/1999					CT
27	DC24V7X106	NGUYỄN HOÀNG PHONG	ET24V7X1	12/09/1982					
32	DC24V7X202	TIÊU NHỰT HẢO	EC24V7X1	03/11/2002					
35	DC24V7X215	TRẦN THÚY VINH THỤY	EC24V7X1	24/11/2000					
38	DC24V7X307	HUỲNH HỮU DUY	ED24V7X1	30/01/2000					
43	DC24V7X323	VÕ VĂN THỐNG	ED24V7X1	08/11/1985					
44	DC24V7X324	TRẦN THỊ THÙY TRANG	ED24V7X1	01/01/1996					
46	DC24V7X326	PHẠM THANH TRÚC	ED24V7X1	16/07/1994					

Tổng số : 10.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Pháp văn căn bản 3 (*)**

Mã học phần: **FL003** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001614 - Nguyễn Thắng Cảnh**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **13g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **102/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
18	DC24V1X043	LÊ NGUYỄN THÚY HIỀN	EP24V1X1	20/08/2005					
19	DC24V1X123	TRƯƠNG HOÀNG AN	EC24V1X2	15/01/2003					
20	DC24V1X124	LÝ HOÀNG ANH	EC24V1X2	06/04/2001					
21	DC24V1X125	VÕ KIM ANH	EC24V1X2	07/04/1999					
24	DC24V1X129	TRẦN THANH HẢI	EC24V1X2	31/01/1978					
26	DC24V1X140	CAO HOÀNG LÂM	EC24V1X2	09/03/2000					
27	DC24V1X141	HUỖNH THẠCH HỒNG LIÊN	EC24V1X2	13/12/2003					
28	DC24V1X143	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	EC24V1X2	22/02/2003					
30	DC24V1X154	NGUYỄN THÀNH PHÁT	EC24V1X2	02/10/2003					
32	DC24V1X180	CHÂU NGỌC TRẦN	EC24V1X2	19/07/1998					
33	DC24V1X191	NGUYỄN DIỄM HUỖNH	EC24V1X2	02/10/2001					
34	DC24V1X192	PHẠM MỸ LINH	EC24V1X2	25/04/1998					
35	DC24V1X193	NGUYỄN PHẠM NGỌC NGUYỄN	EC24V1X2	16/10/2003					
36	DC24V1X194	NGUYỄN TRẦN MÃN NHI	EC24V1X2	15/10/2003					
38	DC24V1X201	ĐỖ THANH NHÃ	EC24V1X2	26/10/2003					

Tổng số : **15..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Pháp văn căn bản 3 (*)**

Mã học phần: **FL003** Nhóm: **3E02**

CBGD: **001793 - Huỳnh Trung Vũ**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **13g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
7	DC22V1X846	PHAN MAI HUYỀN MI	ED23V1X2	27/09/2000					
8	DC24V1X172	NGUYỄN HOÀI VĂN	ED24V1X6	10/05/1999					
9	DC24V1X174	NGUYỄN TUẤN VŨ	ED24V1X6	05/10/1993					
10	DC24V1X175	ĐẶNG NHƯ Ý	ED24V1X6	16/12/2002					
11	DC24V1X176	NGUYỄN THỊ NHƯ Ý	ED24V1X6	19/12/1985					
12	DC24V1X177	NGUYỄN THỊ THÙY DUNG	ED24V1X6	30/09/2000					
13	DC24V1X182	TRẦN THANH LUYẾN	ED24V1X6	21/04/2001					
14	DC24V1X183	DANH NHỚ	ED24V1X6	09/12/1993					
16	DC24V1X186	LƯU HOÀI SANG	ED24V1X6	15/11/1984					
17	DC24V1X189	LÊ THỊ NHƯ THẢO	ED24V1X6	09/01/2000					
18	DC24V1X237	NGUYỄN HỒNG NHƯ ANH	ED24V1X6	10/05/2002					
19	DC24V1X238	TRẦN HỒNG CA	ED24V1X6	01/01/1989					
21	DC24V1X240	TRỊNH CÔNG DANH	ED24V1X6	14/07/1994					
22	DC24V1X241	TRẦN THÁI DI	ED24V1X6	12/10/1997					
23	DC24V1X242	LÊ THÙY DUNG	ED24V1X6	04/11/1992					
24	DC24V1X243	HUỲNH LÊ NHỰT DUY	ED24V1X6	28/01/1993					
25	DC24V1X245	HOÀNG THÙY DƯƠNG	ED24V1X6	27/05/2002					
26	DC24V1X246	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	ED24V1X6	01/05/1998					
27	DC24V1X248	LÊ THÀNH ĐẠT	ED24V1X6	08/05/1999					
28	DC24V1X249	NGUYỄN TẤN ĐẠT	ED24V1X6	29/06/2000					
29	DC24V1X250	TRẦN THỊ HẰNG	ED24V1X6	03/10/1992					
31	DC24V1X252	NGUYỄN TRỌNG HIẾU	ED24V1X6	23/03/1990					
32	DC24V1X253	NGUYỄN KIM HUỆ	ED24V1X6	01/01/1987					
33	DC24V1X255	TRẦN THỊ HỒNG HƯƠNG	ED24V1X6	23/03/2000					
34	DC24V1X256	LÝ GIA KHÁNH	ED24V1X6	02/09/2000					
35	DC24V1X258	LÊ CHÍ LẬP	ED24V1X6	25/08/2000					
36	DC24V1X259	NGUYỄN LÊ MẪN	ED24V1X6	22/02/1997					
37	DC24V1X260	BÙI HOÀNG MINH	ED24V1X6	17/01/1976					
38	DC24V1X262	LÊ BẢO NGÂN	ED24V1X6	02/01/2001					
39	DC24V1X263	NGUYỄN THANH NGÂN	ED24V1X6	17/08/2001					
40	DC24V1X264	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	ED24V1X6	16/09/1996					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Pháp văn căn bản 3 (*)**

Mã học phần: **FL003** Nhóm: **3E02**

CBGD: **001793 - Huỳnh Trung Vũ**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **13g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-1**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
----	------	---------------------	--------	-----------	-----------------	-----------------	-----------------	--------------	--------

Tổng số : **31..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Pháp văn căn bản 3 (*)**

Mã học phần: **FL003** Nhóm: **3E02**

CBGD: **001793 - Huỳnh Trung Vũ**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **13g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-2**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
41	DC24V1X265	NGUYỄN MINH NGHĨA	ED24V1X6	22/05/1999					
42	DC24V1X266	TRẦN HỮU NGHĨA	ED24V1X6	02/08/1991					
43	DC24V1X267	CHIÊM KIM NGỌC	ED24V1X6	15/02/1996					
44	DC24V1X268	LÊ THIÊN KIM NGỌC	ED24V1X6	03/09/1992					
45	DC24V1X269	VÕ YẾN NGỌC	ED24V1X6	09/05/2002					
47	DC24V1X272	NGUYỄN THỊ THẢO NGUYÊN	ED24V1X6	07/04/1998					
48	DC24V1X275	LÊ NGỌC NHI	ED24V1X6	17/09/2001					
49	DC24V1X276	NGUYỄN THÀNH NHIỆM	ED24V1X6	15/02/1994					CT
50	DC24V1X277	CAO THỊ NHUNG	ED24V1X6	13/05/1994					
51	DC24V1X278	NGUYỄN HUỲNH NHƯ	ED24V1X6	11/10/1993					
52	DC24V1X280	LÊ THỊ NGỌC QUY	ED24V1X6	09/09/1999					
53	DC24V1X281	BÙI THỊ THÚY QUYÊN	ED24V1X6	26/04/1998					
54	DC24V1X283	THÁI VÕ BẢO QUYÊN	ED24V1X6	27/12/1989					
55	DC24V1X284	VÕ THẢO QUYÊN	ED24V1X6	05/11/2002					
56	DC24V1X285	BÙI HỒNG NAM THÁI	ED24V1X6	11/03/1984					
57	DC24V1X286	THÁI HUY THÀNH	ED24V1X6	06/09/1984					
58	DC24V1X288	BÙI QUỐC THIÊN	ED24V1X6	09/08/1996					
59	DC24V1X289	NGUYỄN HOÀNG THỊNH	ED24V1X6	10/03/1991					
60	DC24V1X290	LÊ CÔNG THUẬN	ED24V1X6	10/06/1996					
61	DC24V1X294	TRẦN THỊ THANH THƯƠNG	ED24V1X6	24/11/1997					
62	DC24V1X296	DANH THỊ THÙY TRÂM	ED24V1X6	01/05/1989					
65	DC24V1X300	NGUYỄN LÊ UYÊN	ED24V1X6	21/04/1994					
77	DC24V1X390	DƯƠNG NGỌC MAI	ED24V1X7	18/12/2000					
78	DC24V1X397	ĐÀO HỒNG KIÊN	ED24V1X7	29/09/1986					
79	DC24V1X399	NGUYỄN THỊ THU NGÂN	ED24V1X7	16/03/1994					
80	DC24V1X401	LÝ HOÀNG PHI	ED24V1X7	20/10/1990					
81	DC24V1X403	NGUYỄN KIM THANH	ED24V1X7	29/07/1992					
82	DC24V1X408	LÝ VĂN VƯƠNG	ED24V1X7	10/03/2002					
83	DC24V1X595	LÊ THỊ HỒNG CẨM	ED24V1X7	17/04/1988					
84	DC24V1X682	NGUYỄN THỊ THU TRÚC	ED24V1X4	05/07/1990					
85	DC24V1X891	TRỊNH MINH KHA	ED24V1X7	25/09/2002					CT

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Pháp văn căn bản 3 (*)**

Mã học phần: **FL003** Nhóm: **3E02**

CBGD: **001793 - Huỳnh Trung Vũ**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **13g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-2**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
----	------	---------------------	--------	-----------	-----------------	-----------------	-----------------	--------------	--------

Tổng số : **31..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Đánh giá chất lượng bản dịch**

Mã học phần: **FL230** Nhóm: **3E01**

CBGD: **000192 - Trương Thị Ngọc Diệp**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **13g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **103/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
21	DC22V1X235	HUỲNH XUÂN YẾN	EP22V1X3	28/09/2003					
25	DC22V1X267	TRẦN MINH CHÂU	EP22V1X3	07/09/2002					
26	DC22V1X268	LÂM THỊ THẢO NGUYỄN	EP22V1X3	24/01/2001					
28	DC24V1X206	VŨ LAN ANH	EC24V1X1	12/08/1996					
29	DC24V1X207	LÊ LỘC EM	EC24V1X1	10/11/1990					
32	DC24V1X211	LƯU NHƯ HẢO	EC24V1X1	13/05/1996					
33	DC24V1X212	NGÔ THỊ BÍCH LOAN	EC24V1X1	15/10/1991					
38	DC24V1X230	NGUYỄN DUY BÌNH	EC24V1X1	13/08/1991					
39	DC24V1X232	HUỲNH THỊ KIM NGOAN	EC24V1X1	14/11/1988					
42	FL21V1X320	LÊ MINH THÀNH	EF21V1X1	29/10/2002					CT

Tổng số : **10**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Đánh giá chất lượng bản dịch**

Mã học phần: **FL230** Nhóm: **3E02**

CBGD: **000192 - Trương Thị Ngọc Diệp**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **13g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-3**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
12	CT23V1X830	NGUYỄN THỊ HOÀI NGỌC	ED23V1X3	03/05/1993					
15	DC23V1X399	NGUYỄN PHẠM HOÀNG HUẤN	ED23V1X2	19/10/1987					CT
18	DC23V1X704	TRẦN LÊ THÚY ANH	ED23V1X3	02/01/2000					
19	DC23V1X706	LƯU THỊ MỘNG CHỜ	ED23V1X3	10/12/1988					
20	DC23V1X707	PHAN BÍCH CHUNG	ED23V1X3	06/11/1975					
22	DC23V1X712	TRẦN DANH DUY	ED23V1X3	21/02/1997					
23	DC23V1X713	ĐÀO THANH DUY	ED23V1X3	09/09/1984					
24	DC23V1X715	DANH CHANH ĐA	ED23V1X3	07/12/1981					
25	DC23V1X716	LÊ THANH ĐIỂN	ED23V1X3	21/05/1993					
27	DC23V1X720	PHẠM THỊ MỸ GƯƠNG	ED23V1X3	15/07/1999					
32	DC23V1X726	NGUYỄN VĂN HẬN	ED23V1X3	01/01/1995					
33	DC23V1X728	PHẠM XUÂN HIỂN	ED23V1X3	02/02/1980					
34	DC23V1X730	VÔ HUY HOÀNG	ED23V1X3	04/01/1994					
35	DC23V1X731	NGUYỄN ĐÔNG HỒ	ED23V1X3	10/02/1999					
39	DC23V1X739	LÊ QUAN LIÊU	ED23V1X3	02/01/1994					
41	DC23V1X741	PHAN THỊ CẨM LỰA	ED23V1X3	10/10/1986					
42	DC23V1X742	VŨ THỊ THẢO LY	ED23V1X3	03/01/1991					
45	DC23V1X745	VÔ NGỌC NGHĨA	ED23V1X3	21/02/1991					
46	DC23V1X746	LÊ THỊ QUỲNH NGUYỄN	ED23V1X3	21/04/1997					
47	DC23V1X747	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	ED23V1X3	02/02/1996					
48	DC23V1X749	CHUNG KHIẾT NHI	ED23V1X3	06/09/1995					
49	DC23V1X750	TRẦN THU NHỜ	ED23V1X3	09/04/1991					
50	DC23V1X751	MẠC BÍCH NHƯ	ED23V1X3	04/06/1987					
51	DC23V1X752	NGUYỄN TỔNG NGỌC NHƯ	ED23V1X3	19/05/1988					
53	DC23V1X754	LÊ DUY PHƯƠNG	ED23V1X3	02/02/1987					
56	DC23V1X760	NGUYỄN HỮU THÁI	ED23V1X3	05/06/1983					
57	DC23V1X762	DƯƠNG THỊ THANH THẢO	ED23V1X3	02/02/1982					
58	DC23V1X763	TRẦN NGỌC THẢO	ED23V1X3	04/11/1997					
62	DC23V1X767	DƯƠNG THANH THÙY	ED23V1X3	17/11/1990					
64	DC23V1X769	LÊ ANH THU	ED23V1X3	17/05/1984					
65	DC23V1X770	TRỊNH TRÍ THỨC	ED23V1X3	22/06/1994					
66	DC23V1X771	NGUYỄN NGỌC TIỀN	ED23V1X3	20/02/1997					
68	DC23V1X774	NGUYỄN THỊ MAI TRÂM	ED23V1X3	14/12/1985					
69	DC23V1X776	NGUYỄN THỊ BẢO TRẦN	ED23V1X3	18/10/1999					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Đánh giá chất lượng bản dịch**

Mã học phần: **FL230** Nhóm: **3E02**

CBGD: **000192 - Trương Thị Ngọc Diệp**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **13g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-3**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
70	DC23V1X777	NGUYỄN THỊ TÚ TRINH	ED23V1X3	31/10/1999					
72	DC23V1X780	LÊ MINH TUẤN	ED23V1X3	01/01/1986					
73	DC23V1X782	LÊ NGUYỄN NGỌC YẾN	ED23V1X3	17/11/1992					
75	DC23V1X795	PHẠM THỊ THANH ANH	ED23V1X3	02/06/1999					

Tổng số : **38**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Đánh giá chất lượng bản dịch**

Mã học phần: **FL230** Nhóm: **3E02**

CBGD: **000192 - Trương Thị Ngọc Diệp**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **13g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-4**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
78	DC23V1X799	NGUYỄN MINH CHÂU	ED23V1X3	30/01/1997					
79	DC23V1X800	HUỲNH THỊ KIM CƯƠNG	ED23V1X3	20/12/1997					CT
80	DC23V1X803	NGUYỄN ANH DUY	ED23V1X3	03/03/1995					
81	DC23V1X804	HUỲNH THÀNH ĐẠT	ED23V1X3	22/10/1998					
82	DC23V1X806	NGUYỄN THỊ BÍCH GIANG	ED23V1X3	29/10/1984					
84	DC23V1X808	VÕ THỊ HỮU HẠNH	ED23V1X3	09/01/1985					
86	DC23V1X813	NGUYỄN THÁI HOÀNG	ED23V1X3	10/02/1988					
87	DC23V1X817	NGÔ LỆ HUYỀN	ED23V1X3	27/05/1985					
89	DC23V1X821	HOÀNG CHÂU LANH	ED23V1X3	04/11/1982					
90	DC23V1X822	LÊ VŨ LINH	ED23V1X3	12/12/1990					
91	DC23V1X823	NGÔ PHƯƠNG LINH	ED23V1X3	27/10/1997					
92	DC23V1X824	MAI HỮU LỰC	ED23V1X3	01/01/1983					
93	DC23V1X825	LÊ THỊ TRÚC LY	ED23V1X3	10/06/2000					
94	DC23V1X826	NGUYỄN TRẦN MÃN	ED23V1X3	02/01/1986					
95	DC23V1X827	ĐỖ LÊ NGỌC MINH	ED23V1X3	25/03/1997					
96	DC23V1X828	NGUYỄN NGỌC MINH	ED23V1X3	09/10/1995					
97	DC23V1X829	CAO THỊ NGỌC NGÂN	ED23V1X3	01/02/2000					
98	DC23V1X832	LÊ NGUYỄN NHU	ED23V1X3	19/12/1986					
99	DC23V1X835	PHẠM HÀ PHƯƠNG	ED23V1X3	14/12/1985					
100	DC23V1X836	ĐỖ THỊ LINH PHƯƠNG	ED23V1X3	15/01/1994					
101	DC23V1X838	TRẦN HẢI QUỲNH	ED23V1X3	02/01/1984					
102	DC23V1X841	THÁI THIÊN TÂN	ED23V1X3	10/08/2001					
108	DC23V1X852	ĐỖ KIM TRÚC	ED23V1X3	26/10/1983					
109	DC23V1X854	MAI QUỐC TRUNG	ED23V1X3	25/04/1990					
110	DC23V1X855	LÂM KIM TUYẾN	ED23V1X3	18/01/1998					
112	DC23V1X858	NGUYỄN HỮU VẤN	ED23V1X3	09/07/1998					
113	DC23V1X861	HUỲNH LÊ HOÀN VŨ	ED23V1X3	12/11/1993					
116	DC23V1X865	VÕ NGỌC TRƯỜNG AN	ED23V1X3	01/01/1992					
117	DC23V1X868	HUỲNH TRƯỜNG GIANG	ED23V1X3	27/06/1997					
118	DC23V1X877	ĐẶNG THỊ NGỌC MAI	ED23V1X3	18/04/1989					
119	DC23V1X878	TRẦN THỊ MẾN	ED23V1X3	15/10/1987					
120	DC23V1X881	NGUYỄN THỊ HOÀNG NHI	ED23V1X3	02/11/1997					
121	DC23V1X893	NGUYỄN THANH THỦY	ED23V1X3	25/11/1996					
123	DC23V1X901	NGUYỄN THỊ NGỌC TUYẾN	ED23V1X3	29/09/1993					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Đánh giá chất lượng bản dịch**

Mã học phần: **FL230** Nhóm: **3E02**

CBGD: **000192 - Trương Thị Ngọc Diệp**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **13g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-4**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
126	DC23V1X908	LÊ CAO TĂNG	ED23V1X3	25/07/1998					
127	DC23V1X913	PHAN THỊ PHƯƠNG ANH	ED23V1X3	20/04/1982					
128	DC23V1X914	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRẦN	ED23V1X3	21/03/2001					

Tổng số : **37**... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Quản lý hệ thống phân phối

Mã học phần: KC415 Nhóm: 3E01

CBGD: 002373 - Nguyễn Văn Cần

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 13g30

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 103/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
8	DC24D5X013	TRẦN THỊ ANH THU	EP24D5X1	08/06/1999					
18	DC24D5X302	LÊ THÀNH ĐẠT	ED24D5X1	19/01/1995					
20	DC24D5X306	ĐINH DIỆU HOA	ED24D5X1	04/10/1997					
22	DC24D5X308	NGUYỄN MINH HUẤN	ED24D5X1	01/02/1991					
23	DC24D5X310	LÝ THỊ MỸ LAN	ED24D5X1	20/07/1991					
25	DC24D5X316	NGUYỄN DUY THỨC	ED24D5X1	13/08/1996					
29	DC24D5X329	TRẦN MINH NHỰT	ED24D5X1	14/04/1991					CT
31	DC24D5X522	VÕ THỊ NHƯ Ý	ED24D5X3	14/04/2002					

Tổng số :...8... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Pháp luật thương mại 2**

Mã học phần: **KL132** Nhóm: **3E01**

CBGD: **002946 - Nguyễn Hoàn Hảo**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **13g30**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **101/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
17	DC2432X711	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	EP2432X3	06/07/2006					
18	DC2432X713	LÊ ĐỨC HUY	EP2432X3	17/11/2001					
19	DC2432X715	NGUYỄN HỮU KHÁNH	EP2432X3	29/10/1997					
20	DC2432X720	HUỲNH NGỌC NGẠN	EP2432X3	02/02/2002					
21	DC2432X723	NGUYỄN THANH PHÚ	EP2432X3	08/08/2002					
23	DC2432X800	TRẦN NGUYỄN KHẢ ÁI	ED2432X3	29/08/2001					
24	DC2432X801	TÔ MAI BÌNH	ED2432X3	04/01/2000					
26	DC2432X826	VÔ THỊ LỘC	ED2432X3	25/11/1984					
27	DC2432X827	DƯƠNG VĂN LUÂN	ED2432X3	15/06/1999					
28	DC2432X831	LÊ THỊ KIM NGÂN	ED2432X3	27/07/2001					
29	DC2432X832	ĐINH THỊ BẢO NGHI	ED2432X3	19/02/2001					
30	DC2432X833	TRẦN QUỐC NGHĨA	ED2432X3	16/05/1992					
31	DC2432X835	NGUYỄN YẾN NGỌC	ED2432X3	11/04/2001					
32	DC2432X845	LÊ THANH PHÚC	ED2432X3	19/09/2000					
34	DC2432X859	NGUYỄN QUANG THÁI	ED2432X3	09/10/1997					
35	DC2432X862	VÔ THỊ HỒNG THẨM	ED2432X3	30/06/2003					
37	DC2432X873	NGUYỄN THÙY TRANG	ED2432X3	08/06/2002					
38	DC2432X880	NGUYỄN PHÚC VINH	ED2432X3	02/03/1993					

Tổng số : **18**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Nguyên lý thống kê kinh tế

Mã học phần: KT108 Nhóm: 3E01

CBGD: 000570 - Nguyễn Ngọc Lam

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 13g30

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 102/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
14	CT2420X607	VÕ THỊ KIM OANH	ET2420X3	01/06/1982					
19	DC2420X504	PHAN PHƯƠNG YẾN NHI	EP2420X3	27/08/2000					
20	DC2420X506	LÊ HOÀNG OANH	EP2420X3	17/07/2001					
22	DC2420X603	NGUYỄN PHƯƠNG KHANH	ET2420X3	09/12/1997					
23	DC2420X627	BÙI THỊ XUÂN THẢO	ET2420X3	29/04/1977					
24	DC2420X800	LƯU DUYỆT AN	ED2420X3	17/06/1996					
30	DC2420X820	LƯU ĐĂNG TÂM	ED2420X3	30/01/1990					
31	DC2420X823	TRẦN MINH THÀNH	ED2420X3	08/06/1985					
34	DC2422X405	NGUYỄN ĐẶNG KIỀU DIỄM	EP2422X3	07/02/2006					
37	DC2422X419	PHẠM VĂN LỢI	EP2422X3	23/07/1987					
38	DC2422X420	LÊ HỒNG NGHI	EP2422X3	04/10/2004					CT
40	DC2422X425	NGŨ THIÊN NHI	EP2422X3	28/06/1996					
43	DC2422X436	NGUYỄN XUÂN THẢO	EP2422X3	29/05/2003					
44	DC2422X442	HỒ HUỲNH TRANG	EP2422X3	12/08/2005					
45	DC2422X445	NGUYỄN HỮU TRÍ	EP2422X3	05/07/1998					
46	DC2422X505	LÊ MỘNG NGHI	ET2422X3	01/03/1998					

Tổng số : 16.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Anh văn chuyên ngành Tài chính - Kế toán

Mã học phần: KT275 Nhóm: 3E01

CBGD: 002311 - Phạm Lan Anh

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 13g30

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 105/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
20	DC2420X311	DƯƠNG THỊ THANH NHANH	ED2420X1	15/06/1996					
27	DC2420X340	DƯƠNG HỒNG HƠN	ED2420X1	15/02/2002					
29	DC2420X357	NGUYỄN DƯƠNG ANH THU	ED2420X1	04/05/2001					
32	DC2421X002	NGUYỄN BỬU TÀI	EP2421X1	21/06/1984					
34	DC2421X005	LÊ LAN ANH	EP2421X1	22/11/2003					CT
36	DC2421X208	BÙI THÁI BÌNH	ED2421X1	12/08/1985					
37	DC2421X209	LÊ THỊ CHỢ	ED2421X1	16/12/1992					
39	DC2421X212	TRẦN THỊ BÍCH THUYỀN	ED2421X1	18/06/1996					
46	DC2421X237	NGUYỄN LONG NHẬT	ED2421X1	03/06/2000					

Tổng số : ...9... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Quản trị tài chính

Mã học phần: KT308 Nhóm: 3E01

CBGD: 001876 - Trương Thị Bích Liên

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 13g30

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 104/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
30	DC2420X031	HUỖNH NHẬT THANH HUY	EP2420X2	29/09/2000					
32	DC2420X047	BÙI CÁT XUÂN ĐÀO	EP2420X2	04/03/2002					
33	DC2420X048	LÊ VŨ HOÀNG MY	EP2420X2	26/09/1994					
36	DC2420X144	NGUYỄN HOÀNG NHẬT PHƯƠNG	ET2420X2	17/08/1992					
39	DC2420X170	LƯƠNG NGUYỄN THÙY DƯƠNG	ET2420X2	18/11/1992					
42	DC2420X389	LÊ CHÍ BẢO	ED2420X2	08/12/1996					
43	DC2420X392	NGUYỄN VĂN ĐỨC	ED2420X2	27/05/1999					
47	DC2420X420	TRẦN KIM YẾN	ED2420X2	19/10/2001					
49	DC2420X424	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	ED2420X2	29/04/2001					
50	DC2422X712	PHAN KIM NGÂN	ED2422X3	03/10/2000					CT
52	DC2521X208	NGÔ BẢO NGÂN	EC2521X1	28/11/1997					CT
57	DC2521X218	LÊ TRẦN MINH THIỆN	EC2521X1	28/09/1998					
58	DC2521X322	LÊ THỊ PHẤN	ED2521X1	01/09/1987					CT

Tổng số : 13.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Quản trị sản xuất

Mã học phần: KT360 Nhóm: 3E01

CBGD: 002113 - Đinh Công Thành

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 13g30

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 105/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
7	CT2522X208	TRẦN THỊ TRÚC LINH	EC2522X1	21/01/2003					
11	DC2322X335	NGUYỄN MỸ ANH	ED2322X1	07/02/2000					
15	DC2522X202	LÊ THÚY DUY	EC2522X1	18/03/2004					
16	DC2522X203	TRẦN VĂN KHÁNH DƯƠNG	EC2522X1	22/11/2004					
17	DC2522X205	VÕ LÊ HỒNG KHA	EC2522X1	12/09/1991					
19	DC2522X207	HUỖNH MAI YẾN LINH	EC2522X1	15/09/2003					
20	DC2522X210	TRẦN NGUYỄN NGỌC NGÂN	EC2522X1	08/11/2003					
21	DC2522X215	NGUYỄN NGỌC NHƯ QUỲNH	EC2522X1	29/09/2002					
22	DC2522X216	NGUYỄN THỊ HỒNG SƯƠNG	EC2522X1	16/07/2004					
23	DC2522X218	THI HOÀNG THÁI	EC2522X1	15/05/2000					CT
24	DC2522X220	CAO VĂN THIỆN	EC2522X1	20/10/2000					
25	DC2522X222	NGUYỄN NGỌC THỦY TRANG	EC2522X1	26/08/2002					

Tổng số : 12.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Marketing nông nghiệp

Mã học phần: KT396 Nhóm: 3E01

CBGD: 001471 - Huỳnh Trường Huy

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 13g30

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 101/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
7	DC2373X009	TĂNG ANH KIẾT	EP2373X2	30/10/2001					
12	DC2373X110	LÊ QUANG TRỌNG	ET2373X2	30/12/1998					
13	DC2373X116	NGUYỄN THỊ BÍCH HIỀN	ET2373X2	01/01/1982					
17	DC2373X124	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	ET2373X2	06/02/1987					
18	DC2373X125	TRƯƠNG MINH NHỊM	ET2373X2	18/02/1991					
22	DC2373X203	HỒ THẾ ĐỊNH	ED2373X2	15/12/1989					
24	DC2373X211	HỒ THẾ NHÂN	ED2373X2	20/11/1985					
29	DC2373X217	HỒ VŨ THANH	ED2373X2	07/08/1985					
30	DC2373X220	NGUYỄN NGỌC THỦY TIỀN	ED2373X2	17/06/1997					
31	DC2373X221	NGUYỄN TRUNG TÍNH	ED2373X2	27/02/2000					
33	DC2373X236	NGUYỄN MINH NHỊ	ED2373X2	01/01/1987					

Tổng số : 11.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Anh văn thương mại 1

Mã học phần: KT425 Nhóm: 3E01

CBGD: 002312 - Nguyễn Thị Đoàn Trang

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 13g30

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 105/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
8	CT2222X355	LÂM HOÀNG TIẾN	EP2222X1	23/02/1989					
9	DC2422X115	TRẦN MẠNH TƯƠNG	ET2422X1	12/04/1973					
11	GQ2222X359	HUỖNH KHA VĨ	EP2222X1	03/11/2002					
13	KT2222X323	LÊ THỊ KIM HÀ	EP2222X1	06/01/1997					
14	KT2222X324	VÕ THỊ ÁNH HỒNG	EP2222X1	24/06/1983					
16	KT2222X351	MAI TÚ YÊN	EP2222X1	02/09/2001					
18	KT2222X357	HOÀNG HOA HỒNG	EP2222X1	23/03/1997					
19	KT2222X358	LÊ TRỌNG NGHĨA	EP2222X1	15/09/1997					
20	KT2222X363	TRẦN CHÂU TRỌNG PHÚ	EP2222X1	23/09/2004					
21	KT2222X365	ĐỖ TẤN ĐẠT	EP2222X1	08/01/1991					

Tổng số : 10.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Kinh tế chính trị Mác - Lênin

Mã học phần: ML016 Nhóm: 3E01

CBGD: 002215 - Nguyễn Thị Bạch Tuyết

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 13g30

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 103/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
2	BK2267X010	NGUYỄN LÊ MINH THU	EP2267X1	07/07/1995					
14	DC2220X409	LÊ MỸ HUỠNH	EP2220X2	09/09/2001					
18	DC2232X605	TỔNG HOÀNG KIẾN	ET2232X3	26/10/2004					
19	DC2232X610	VÔ QUỐC THỊNH	ET2232X3	11/04/1994					CT
20	DC2232X611	NGUYỄN PHƯƠNG NHƯ NGỌC TRẦN	ET2232X3	10/01/2004					
22	DC2232X654	TIÊU QUỲNH NHƯ	ET2332X1	10/06/2004					
24	DC2232X657	NGUYỄN QUỐC SỬ	ET2332X1	12/12/1991					
25	DC2232X658	NGUYỄN TRẦN THẾ VINH	ET2332X1	25/08/1999					
38	NN2267X008	NGUYỄN THANH DUY	EP2267X1	03/06/2003					

Tổng số : ...9... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Tiếng Pháp hành chánh văn phòng 1

Mã học phần: TV248 Nhóm: 3E01

CBGD: 002011 - Lữ Quốc Vinh

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 13g30

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 102/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
8	DC24Z9X021	LƯƠNG VÕ NHẬT QUANG	ED24Z9X1	28/08/1994					

Tổng số :...L... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Kinh tế kỹ thuật

Mã học phần: CN542 Nhóm: 3E01

CBGD: 002373 - Nguyễn Văn Cần

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 14g50

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 106/C1-1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
4	DC24D5X403	NGUYỄN HOÀN KHANG	EP24D5X3	16/08/2001					CT
8	DC24D5X500	NGUYỄN TUẤN ANH	ED24D5X3	23/02/1996					
10	DC24D5X503	PHAN MINH KHÔI	ED24D5X3	18/06/1994					
11	DC24D5X507	NGUYỄN THỊ MỸ NGỌC	ED24D5X3	07/11/2002					
12	DC24D5X510	PHAN THỊ HỒNG NHƯ	ED24D5X3	02/01/1996					
14	DC24D5X514	NGUYỄN PHẠM MINH THÔNG	ED24D5X3	10/12/1995					
19	DC24D5X522	VÕ THỊ NHƯ Ý	ED24D5X3	14/04/2002					

Tổng số :...?... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Nguyên lý hệ điều hành

Mã học phần: CT178 Nhóm: 3E01

CBGD: 001943 - Lâm Nhật Khang

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 14g50

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 101/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
12	DC23V7X308	HỒ VÕ TRƯỜNG GIANG	ED23V7X1	17/03/2000					
16	DC24V7X407	NGUYỄN TIẾN LỢI	EP24V7X2	23/03/2004					
17	DC24V7X410	NGUYỄN MINH NHÃ	EP24V7X2	22/03/2002					
18	DC24V7X414	NGUYỄN QUỐC VƯƠNG	EP24V7X2	24/08/1998					
20	DC24V7X420	VÕ HỮU PHƯỚC	EP24V7X2	21/10/1990					
24	DC24V7X707	NGUYỄN HOÀNG ÂN	ED24V7X2	21/11/1996					
25	DC24V7X710	HUỲNH THỊ TRANG ĐÀI	ED24V7X2	29/12/1996					
26	DC24V7X712	ĐỖ MINH HUY	ED24V7X2	15/08/1997					
29	DC24V7X718	HỒ HOÀNG NHI	ED24V7X2	29/04/2000					
33	DC24V7X727	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	ED24V7X2	01/03/1998					

Tổng số : 10.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Pháp văn căn bản 2 (*)**

Mã học phần: **FL002** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001520 - Tăng Đình Ngọc Thảo**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **14g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
1	DC22V1X846	PHAN MAI HUYỀN MI	ED23V1X2	27/09/2000					
3	DC24V1X959	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGHI	ED24V1X9	23/06/1998					
4	DC24V1X961	PHẠM DIỄM MY	ED24V1X9	18/11/2002					
5	DC24V1X963	BÙI KIM TRANG	ED24V1X9	19/09/1998					
6	DC24V1X965	DƯƠNG TRỌNG TÍN	ED24V1X9	09/02/1991					
7	DC24V1X967	NGUYỄN NGỌC HÂN	ED24V1X9	20/12/2000					
8	DC24V1X968	VÔ NHƯ QUỲNH	ED24V1X9	04/12/2001					
9	DC24V1X969	LÊ QUỐC TRỰC	ED24V1X9	19/03/2001					
10	DC24V1X970	ĐOÀN THỊ THỦY HIỀN	ED24V1X9	18/11/1998					
11	DC24V1X971	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	ED24V1X9	27/02/1990					
12	DC24V1X972	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	ED24V1X9	07/07/1985					
13	DC24V1X973	NGUYỄN VIỆT HẢI	ED24V1X9	25/09/1995					CT
14	DC24V1X974	NGUYỄN QUỐC HUY	ED24V1X9	21/02/2002					
15	DC24V1X977	PHẠM PHƯỚC TOÀN	ED24V1X9	18/04/2001					
17	DC24V1X979	DƯƠNG HOÀI GIAO HÀ	ED24V1X9	11/08/1984					
18	DC24V1X981	PHAN THỊ XA ĐÉT HAI	ED24V1X9	03/09/2002					
19	DC24V1X982	TRƯƠNG THẢO NGỌC	ED24V1X9	25/02/1994					
20	DC24V1X983	LÊ THỊ CẨM EM	ED24V1X9	09/08/1993					
21	DC24V1X984	TRẦN THỊ DIỄM HẰNG	ED24V1X9	06/05/1991					
22	DC24V1X985	NGUYỄN THỊ BÍCH THIỆN	ED24V1X9	15/04/1988					
23	DC24V1X986	LÊ HOÀNG MỸ	ED24V1X9	12/07/1997					CT
24	DC24V1X987	HUỲNH LÊ XUÂN ÁI	ED24V1X9	14/11/2001					
25	DC24V1X988	LÊ ĐỨC LƯU	ED24V1X9	23/10/1999					
26	DC24V1X989	MAI THỊ THANH TRÚC	ED24V1X9	15/03/1985					
27	DC24V1X990	NGÔ CHÍ QUANG	ED24V1X9	11/12/1995					

Tổng số : **25..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Pháp văn căn bản 2 (*)**

Mã học phần: **FL002** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001520 - Tăng Đình Ngọc Thảo**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **14g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-2**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
29	DC24V1X995	PHẠM THỊ BÍCH	ED24V1X9	10/04/1995					
30	DC24V1X997	HÀ THỊ THÙY DƯƠNG	ED24V1X9	05/12/1984					
31	DC24V1X998	NGUYỄN VĂN NHẤT NAM	ED24V1X9	10/11/2001					
32	DC24V1X999	LÂM THỊ QUỲNH NHƯ	ED24V1X9	10/05/1999					
33	FL24V1X901	NGUYỄN THANH THẢO	ED24V1X9	06/06/2001					
34	FL24V1X902	TRẦN THỊ THOẠI MỸ	ED24V1X9	23/07/1998					
35	FL24V1X903	LỮ THIÊN PHÚC	ED24V1X9	25/02/1986					
37	FL24V1X905	MAI NGỌC THỤY NHÃN	ED24V1X9	21/01/1994					
38	FL24V1X906	ĐINH THY VÂN ANH	ED24V1X9	29/05/2002					
39	FL24V1X907	PHẠM PHƯƠNG HIẾU	ED24V1X9	11/06/2000					
40	FL24V1X911	PHẠM LÊ HUYỀN TRANG	ED24V1X9	28/03/1990					
42	FL24V1X914	PHẠM THỊ KIM NGÂN	ED24V1X9	02/07/1990					
43	FL24V1X915	ĐỖ THU UYÊN	ED24V1X9	20/08/1993					
44	FL24V1X916	NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	ED24V1X9	15/10/1997					
46	FL24V1X918	HUỲNH MINH TÍNH	ED24V1X9	06/06/1994					
47	FL24V1X920	HỒ NHỰT MINH	ED24V1X9	13/08/1996					
48	FL24V1X921	TRẦN HẢI THIÊN	ED24V1X9	27/03/1998					
49	FL24V1X922	VÕ THỊ QUẾ ANH	ED24V1X9	30/05/2000					
50	FL24V1X923	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	ED24V1X9	05/09/1999					
51	FL24V1X924	NGUYỄN THANH DỰ	ED24V1X9	17/05/1988					CT
53	FL24V1X926	NGUYỄN THỊ HẬU	ED24V1X9	09/04/1998					
54	FL24V1X928	LÊ THỊ CẨM HẰNG	ED24V1X9	20/09/2001					
56	FL24V1X931	NGUYỄN QUÁCH NGỌC TUYẾN	ED24V1X9	27/08/1994					
57	FL24V1X932	PHẠM LÊ HUYỀN TRẦN	ED24V1X9	01/12/1992					
58	FL24V1X933	ĐỖ NGỌC HOÀI THƯƠNG	ED24V1X9	21/11/2000					
59	FL24V1X934	NGUYỄN THỊ MINH LÝ	ED24V1X9	29/10/1988					
60	FL24V1X935	LÂM THỊ DIỄU	ED24V1X9	09/03/1986					
61	FL24V1X936	THẠCH NGÔ NGUYỆT MINH	ED24V1X9	04/11/2002					
62	FL24V1X937	VÕ THÀNH THÁI	ED24V1X9	01/08/1983					
65	FL24V1X940	NGUYỄN NHỰT BĂNG	ED24V1X9	11/02/2000					
66	FL24V1X941	LÂM TRANG HOÀNG THANH	ED24V1X9	19/09/1986					
67	FL24V1X942	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN	ED24V1X9	15/03/1994					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Pháp văn căn bản 2 (*)**

Mã học phần: **FL002** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001520 - Tăng Đình Ngọc Thảo**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **14g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-2**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
----	------	---------------------	--------	-----------	-----------------	-----------------	-----------------	--------------	--------

Tổng số : **32**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết C1.1**

Mã học phần: **FL208** Nhóm: **3E01**

CBGD: **002808 - Phan Thị Tuyết Vân**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **14g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **102/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
18	DC24V1X123	TRƯƠNG HOÀNG AN	EC24V1X2	15/01/2003					
19	DC24V1X124	LÝ HOÀNG ANH	EC24V1X2	06/04/2001					
20	DC24V1X125	VÕ KIM ANH	EC24V1X2	07/04/1999					
23	DC24V1X129	TRẦN THANH HẢI	EC24V1X2	31/01/1978					
25	DC24V1X140	CAO HOÀNG LÂM	EC24V1X2	09/03/2000					
26	DC24V1X141	HUỲNH THẠCH HỒNG LIÊN	EC24V1X2	13/12/2003					
27	DC24V1X143	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	EC24V1X2	22/02/2003					
29	DC24V1X154	NGUYỄN THÀNH PHÁT	EC24V1X2	02/10/2003					
30	DC24V1X155	NGUYỄN HOÀNG NHẬT PHÚC	EC24V1X2	07/02/2002					CT
32	DC24V1X180	CHÂU NGỌC TRÂN	EC24V1X2	19/07/1998					
33	DC24V1X191	NGUYỄN ĐIỂM HUỲNH	EC24V1X2	02/10/2001					
34	DC24V1X192	PHẠM MỸ LINH	EC24V1X2	25/04/1998					
35	DC24V1X193	NGUYỄN PHẠM NGỌC NGUYỄN	EC24V1X2	16/10/2003					
36	DC24V1X194	NGUYỄN TRẦN MÃN NHI	EC24V1X2	15/10/2003					
38	DC24V1X201	ĐỖ THANH NHÃ	EC24V1X2	26/10/2003					
39	DC24V1X445	NGUYỄN THU HƯỜNG	ED24V1X2	21/04/1991					

Tổng số : **16..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết C1.1**

Mã học phần: **FL208** Nhóm: **3E02**

CBGD: **002808 - Phan Thị Tuyết Vân**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **14g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **103/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
1	DC24V1X600	ĐẶNG HOÀI AN	ED24V1X4	09/03/1993					
4	DC24V1X603	BÙI NGỌC PHƯƠNG ANH	ED24V1X4	01/11/1997					
5	DC24V1X604	BÙI NGỌC VÂN ANH	ED24V1X4	01/11/1997					
6	DC24V1X605	VÕ HỒNG VÂN ANH	ED24V1X4	27/02/1997					
7	DC24V1X607	LÊ VĂN DŨ	ED24V1X4	02/04/1995					
9	DC24V1X610	TRẦN THU GIANG	ED24V1X4	11/12/1997					
10	DC24V1X611	NGUYỄN HÀO	ED24V1X4	30/07/1999					
11	DC24V1X612	LÊ THỊ BÉ HÂN	ED24V1X4	08/01/1997					
12	DC24V1X614	NGUYỄN THỊ MỸ HÒA	ED24V1X4	15/02/1991					
13	DC24V1X615	TRẦN VĂN HƠN	ED24V1X4	15/02/1980					
14	DC24V1X616	PHAN TÀI HÓN	ED24V1X4	26/04/1987					
15	DC24V1X618	NGUYỄN VĂN KHANG	ED24V1X4	18/08/1998					
17	DC24V1X620	TÔ NGUYỄN MỘNG LÀNH	ED24V1X4	19/08/1984					
18	DC24V1X621	LÊ VĂN LÊ	ED24V1X4	13/08/1990					
21	DC24V1X624	NGUYỄN THỊ TRÚC LINH	ED24V1X4	17/08/1995					
22	DC24V1X627	PHẠM HÙNG LỤC	ED24V1X4	01/04/1996					
24	DC24V1X631	LÊ HOÀNG MỸ	ED24V1X4	04/08/1993					
26	DC24V1X635	HUỲNH TUYẾT NGÂN	ED24V1X4	20/04/2001					
27	DC24V1X636	LÂM THỊ THANH NGÂN	ED24V1X4	03/04/1998					
28	DC24V1X638	PHẠM VĂN NGỌC	ED24V1X4	19/06/2000					
29	DC24V1X642	TIÊU TRỌNG NHÂN	ED24V1X4	01/10/1995					
31	DC24V1X644	PHẠM THỊ NHI	ED24V1X4	24/12/1999					
32	DC24V1X646	VŨ YẾN NHI	ED24V1X4	30/04/1995					
34	DC24V1X649	HỒ THỊ THÚY OANH	ED24V1X4	12/12/1993					
37	DC24V1X652	TRẦN HOÀNG PANAL	ED24V1X4	05/02/1990					
38	DC24V1X655	NGUYỄN KHẢI NGỌC PHƯƠNG	ED24V1X4	17/01/1992					
39	DC24V1X656	ĐỖ THỊ KIM PHƯƠNG	ED24V1X4	28/02/1995					
41	DC24V1X659	BÙI THỊ KIM QUYÊN	ED24V1X4	17/01/2001					
42	DC24V1X660	HỒ BÙI HOÀNG SANG	ED24V1X4	25/03/2000					
45	DC24V1X668	NGUYỄN LƯU NGUYỄN THẢO	ED24V1X4	24/10/1994					
47	DC24V1X671	TRẦN ÁI THI	ED24V1X4	20/07/1987					
48	DC24V1X673	TRẦN ĐOÀN THỰC	ED24V1X4	21/06/1999					
49	DC24V1X674	ĐOÀN ĐẶNG GIA THUYỀN	ED24V1X4	28/08/1997					
50	DC24V1X675	DƯƠNG MINH THƯ	ED24V1X4	01/01/1999					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết C1.1**

Mã học phần: **FL208** Nhóm: **3E02**

CBGD: **002808 - Phan Thị Tuyết Vân**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **14g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **103/C1**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
51	DC24V1X676	PHẠM THỦY TIỀN	ED24V1X4	22/10/1997					
53	DC24V1X679	PHẠM THIÊN TRANG	ED24V1X4	14/01/1991					
55	DC24V1X681	HUỖNH DƯƠNG DIỄM TRINH	ED24V1X4	01/01/1997					
56	DC24V1X682	NGUYỄN THỊ THU TRÚC	ED24V1X4	05/07/1990					
58	DC24V1X684	NGUYỄN HẢI TUÂN	ED24V1X4	24/09/1987					
59	DC24V1X688	VŨ ÁNH TUYẾT	ED24V1X4	24/01/1999					
60	DC24V1X690	NGUYỄN THỊ THÙY VÂN	ED24V1X4	26/07/1987					
61	DC24V1X692	NGUYỄN TRẦN THẢO VY	ED24V1X4	28/04/2001					
62	DC24V1X693	VÕ THỊ THÚY VY	ED24V1X4	18/07/1998					
63	FL22V1X303	TRỊNH THỊ NGỌC THƠ	EF22V1X1	02/10/2002					

Tổng số: **44**... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết C1.1**

Mã học phần: **FL208** Nhóm: **3E03**

CBGD: **002808 - Phan Thị Tuyết Vân**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **14g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **105/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
13	CT24V1X716	DƯƠNG HUỲNH PHƯƠNG NGHI	ED24V1X5	16/10/1997					
14	CT24V1X723	LÊ TRẦN QUANG THÁI	ED24V1X5	02/06/1990					
16	DC23V1X826	NGUYỄN TRẦN MÃN	ED23V1X3	02/01/1986					
17	DC24V1X735	TRẦN THẨM HUỆ	ED24V1X5	06/01/1998					
18	DC24V1X736	NGUYỄN THỊ CẨM HƯƠNG	ED24V1X5	05/06/1989					
19	DC24V1X741	LÊ TRUNG KHẢ	ED24V1X5	20/11/1996					
20	DC24V1X743	VÕ THỊ THÚY KIỀU	ED24V1X5	06/04/1989					
24	DC24V1X750	BÙI THỊ HỒNG NGỌC	ED24V1X5	25/10/1985					
26	DC24V1X755	HỒNG SA PHÉP	ED24V1X5	26/12/1994					
29	DC24V1X761	BÙI MINH QUÂN	ED24V1X5	12/09/1980					
30	DC24V1X767	TRẦN THANH TÂM	ED24V1X5	15/09/1992					
33	DC24V1X779	LÊ THỊ CẨM VÂN	ED24V1X5	16/11/1991					
35	DC24V1X781	HUỲNH TẤN VỤ	ED24V1X5	12/08/1978					
38	DC24V1X789	HUỲNH THANH HẢI	ED24V1X5	29/05/1995					CT
40	DC24V1X796	HUỲNH NGỌC NGUYỄN KHÁNH	ED24V1X5	07/06/1990					
41	DC24V1X797	HOÀNG THỊ KIM LIÊN	ED24V1X5	29/01/1989					
42	DC24V1X798	ĐOÀN THỊ KIỀU MY	ED24V1X5	28/03/1991					
44	DC24V1X807	PHAN NGỌC THANH	ED24V1X5	29/03/1995					
46	DC24V1X810	ĐỖ THỊ THUỶ	ED24V1X5	05/08/1994					
47	DC24V1X811	PHẠM VĂN TÍNH	ED24V1X5	12/07/1995					CT
49	DC24V1X813	NGUYỄN MINH TRIẾT	ED24V1X5	31/03/1986					
50	DC24V1X815	PHẠM VIỆT TRUYỀN	ED24V1X5	16/06/1989					

Tổng số : **22..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Quản trị marketing

Mã học phần: KT324 Nhóm: 3E01

CBGD: 000553 - Lưu Tiến Thuận

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 14g50

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 102/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
9	DC2420X152	TRẦN MỘNG CƠ	ET2422X2	28/05/2003					
12	DC2422X068	TRƯƠNG QUANG TRƯỜNG	EP2422X2	06/02/2004					
14	DC2422X081	NGUYỄN HỒNG LOAN	EP2422X2	01/03/1998					
15	DC2422X088	ĐẶNG NGỌC TRÂM	EP2422X2	09/06/2002					
16	DC2422X097	NGUYỄN HỒNG THẢO	EP2422X2	04/10/2005					
18	DC2422X121	TRẦN SĨ MINH	ET2422X2	06/11/1999					
19	DC2422X124	VÕ THỊ TÚ QUYÊN	ET2422X2	02/05/2002					
20	DC2422X126	TRẦN LÊ MINH THU	ET2422X2	19/05/2000					
21	DC2422X137	TRẦN TUẤN ANH	ET2422X2	08/04/1992					
23	DC2422X362	NGUYỄN THÀNH HUẤN	ED2422X2	17/05/1992					
26	DC2422X376	LÊ CHÍ HẢI	ED2422X2	20/12/1998					CT
27	DC2422X377	THẦN THÀNH LUÂN	ED2422X2	13/05/1999					
30	DC2422X414	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	EP2422X3	16/07/1995					
31	DC2422X600	BÙI VĂN CHẮC	EC2422X3	20/01/1990					
32	DC2422X605	THỊ CHÚC LY	EC2422X3	29/06/2002					
35	DC2422X613	PHẠM THỊ ANH THU	EC2422X3	19/04/1996					
36	DC2422X616	NGUYỄN THANH TRUNG	EC2422X3	02/05/1993					

Tổng số : 17... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh

Mã học phần: KT479 Nhóm: 3E01

CBGD: 001471 - Huỳnh Trường Huy

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 14g50

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 105/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
5	CT2522X208	TRẦN THỊ TRÚC LINH	EC2522X1	21/01/2003					
10	DC2522X202	LÊ THÚY DUY	EC2522X1	18/03/2004					
11	DC2522X203	TRẦN VĂN KHÁNH DƯƠNG	EC2522X1	22/11/2004					
12	DC2522X205	VÔ LÊ HỒNG KHA	EC2522X1	12/09/1991					
14	DC2522X207	HUỖNH MAI YẾN LINH	EC2522X1	15/09/2003					
15	DC2522X210	TRẦN NGUYỄN NGỌC NGÂN	EC2522X1	08/11/2003					
16	DC2522X215	NGUYỄN NGỌC NHƯ QUỲNH	EC2522X1	29/09/2002					
17	DC2522X216	NGUYỄN THỊ HỒNG SƯƠNG	EC2522X1	16/07/2004					
18	DC2522X218	THI HOÀNG THÁI	EC2522X1	15/05/2000					CT
19	DC2522X220	CAO VĂN THIÊN	EC2522X1	20/10/2000					
20	DC2522X222	NGUYỄN NGỌC THÙY TRANG	EC2522X1	26/08/2002					

Tổng số : 11.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Chọn giống cây trồng trong bảo vệ thực vật

Mã học phần: NN432 Nhóm: 3E01

CBGD: 002812 - Phạm Thị Bé Tư

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 14g50

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 101/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
7	DC2373X009	TĂNG ANH KIẾT	EP2373X2	30/10/2001					
11	DC2373X106	ĐỖ KIM NGỌC	ET2373X2	21/02/1989					
13	DC2373X110	LÊ QUANG TRỌNG	ET2373X2	30/12/1998					
14	DC2373X116	NGUYỄN THỊ BÍCH HIỀN	ET2373X2	01/01/1982					
18	DC2373X124	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	ET2373X2	06/02/1987					
19	DC2373X125	TRƯƠNG MINH NHIỆM	ET2373X2	18/02/1991					
23	DC2373X203	HỒ THẾ ĐỊNH	ED2373X2	15/12/1989					
26	DC2373X211	HỒ THẾ NHÂN	ED2373X2	20/11/1985					
31	DC2373X217	HỒ VŨ THANH	ED2373X2	07/08/1985					
33	DC2373X220	NGUYỄN NGỌC THỦY TIỀN	ED2373X2	17/06/1997					
34	DC2373X221	NGUYỄN TRUNG TÍNH	ED2373X2	27/02/2000					
36	DC2373X236	NGUYỄN MINH NHỊ	ED2373X2	01/01/1987					

Tổng số : 12.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Vi sinh trong Chân nuôi - Thú y

Mã học phần: NS296 Nhóm: 3E01

CBGD: 002361 - Nguyễn Vĩnh Trung

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 14g50

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 101/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
6	DC2067X115	NGUYỄN THANH PHÚC	ET2067X1	12/01/1996					CT
14	DC2467X101	LÊ THỊ PHƯƠNG BÌNH	ET2467X1	02/09/1984					
15	DC2467X105	VÕ MINH DUY	ET2467X1	23/04/2000					
17	DC2467X110	NGUYỄN THỊ HỒNG PHÚC	ET2467X1	21/04/1982					CT
26	DC2467X212	DANH RINH	EC2467X1	01/01/1987					
30	DC2467X218	NGUYỄN TRỌNG CẦN	EC2467X1	05/09/1981					
31	DC2467X219	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	EC2467X1	01/06/1995					
36	DC2467X304	NGUYỄN PHÙ DU	ED2467X1	13/07/1996					CT
37	DC2467X306	ĐỖ THỊ NGỌC HÂN	ED2467X1	01/01/1987					
46	NN2267X106	ĐOÀN MINH HẢI	ET2267X1	09/04/1993					
48	VL2467X319	NGUYỄN THỊ BẢO TRẦN	ED2467X1	22/02/1989					

Tổng số : 11.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Ngữ pháp nâng cao**

Mã học phần: **SG281E** Nhóm: **3E01**

CBGD: **000201 - Huỳnh Trọng Nghĩa**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **14g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-3**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
9	DC23V1X398	LÊ THANH HÒA	ED23V1X2	21/01/1983					CT
10	DC24V1X172	NGUYỄN HOÀI VĂN	ED24V1X6	10/05/1999					
11	DC24V1X174	NGUYỄN TUẤN VŨ	ED24V1X6	05/10/1993					
12	DC24V1X175	ĐẶNG NHƯ Ý	ED24V1X6	16/12/2002					
13	DC24V1X176	NGUYỄN THỊ NHƯ Ý	ED24V1X6	19/12/1985					
14	DC24V1X177	NGUYỄN THỊ THÙY DUNG	ED24V1X6	30/09/2000					
15	DC24V1X181	VƯƠNG TẤN KIẾT	ED24V1X6	26/08/2002					
16	DC24V1X182	TRẦN THANH LUYẾN	ED24V1X6	21/04/2001					
17	DC24V1X183	DANH NHỚ	ED24V1X6	09/12/1993					
19	DC24V1X186	LƯU HOÀI SANG	ED24V1X6	15/11/1984					
20	DC24V1X189	LÊ THỊ NHƯ THẢO	ED24V1X6	09/01/2000					
21	DC24V1X237	NGUYỄN HỒNG NHƯ ANH	ED24V1X6	10/05/2002					
22	DC24V1X238	TRẦN HỒNG CA	ED24V1X6	01/01/1989					
24	DC24V1X240	TRỊNH CÔNG DANH	ED24V1X6	14/07/1994					
25	DC24V1X241	TRẦN THÁI DI	ED24V1X6	12/10/1997					
26	DC24V1X242	LÊ THÙY DUNG	ED24V1X6	04/11/1992					
27	DC24V1X243	HUỖNH LÊ NHỰT DUY	ED24V1X6	28/01/1993					
28	DC24V1X245	HOÀNG THÙY DƯƠNG	ED24V1X6	27/05/2002					
29	DC24V1X246	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	ED24V1X6	01/05/1998					
30	DC24V1X248	LÊ THÀNH ĐẠT	ED24V1X6	08/05/1999					
31	DC24V1X249	NGUYỄN TẤN ĐẠT	ED24V1X6	29/06/2000					
32	DC24V1X250	TRẦN THỊ HẰNG	ED24V1X6	03/10/1992					
34	DC24V1X252	NGUYỄN TRỌNG HIẾU	ED24V1X6	23/03/1990					
35	DC24V1X253	NGUYỄN KIM HUỆ	ED24V1X6	01/01/1987					
36	DC24V1X255	TRẦN THỊ HỒNG HƯƠNG	ED24V1X6	23/03/2000					
37	DC24V1X256	LÝ GIA KHÁNH	ED24V1X6	02/09/2000					
38	DC24V1X258	LÊ CHÍ LẬP	ED24V1X6	25/08/2000					
39	DC24V1X259	NGUYỄN LÊ MẪN	ED24V1X6	22/02/1997					
40	DC24V1X260	BÙI HOÀNG MINH	ED24V1X6	17/01/1976					
41	DC24V1X262	LÊ BẢO NGÂN	ED24V1X6	02/01/2001					
42	DC24V1X263	NGUYỄN THANH NGÂN	ED24V1X6	17/08/2001					
43	DC24V1X264	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	ED24V1X6	16/09/1996					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Ngữ pháp nâng cao**

Mã học phần: **SG281E** Nhóm: **3E01**

CBGD: **000201 - Huỳnh Trọng Nghĩa**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **14g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-3**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
----	------	---------------------	--------	-----------	-----------------	-----------------	-----------------	--------------	--------

Tổng số : **32**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Ngữ pháp nâng cao**

Mã học phần: **SG281E** Nhóm: **3E01**

CBGD: **000201 - Huỳnh Trọng Nghĩa**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **14g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-4**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
44	DC24V1X265	NGUYỄN MINH NGHĨA	ED24V1X6	22/05/1999					
45	DC24V1X266	TRẦN HỮU NGHĨA	ED24V1X6	02/08/1991					
46	DC24V1X267	CHIÊM KIM NGỌC	ED24V1X6	15/02/1996					
47	DC24V1X268	LÊ THIÊN KIM NGỌC	ED24V1X6	03/09/1992					
48	DC24V1X269	VÕ YẾN NGỌC	ED24V1X6	09/05/2002					
50	DC24V1X272	NGUYỄN THỊ THẢO NGUYÊN	ED24V1X6	07/04/1998					
51	DC24V1X275	LÊ NGỌC NHI	ED24V1X6	17/09/2001					
52	DC24V1X276	NGUYỄN THÀNH NHIỆM	ED24V1X6	15/02/1994					CT
53	DC24V1X277	CAO THỊ NHUNG	ED24V1X6	13/05/1994					
54	DC24V1X278	NGUYỄN HUỖNH NHƯ	ED24V1X6	11/10/1993					
55	DC24V1X280	LÊ THỊ NGỌC QUY	ED24V1X6	09/09/1999					
56	DC24V1X281	BÙI THỊ THÚY QUYÊN	ED24V1X6	26/04/1998					
57	DC24V1X283	THÁI VÕ BẢO QUYÊN	ED24V1X6	27/12/1989					
58	DC24V1X284	VÕ THẢO QUYÊN	ED24V1X6	05/11/2002					
59	DC24V1X285	BÙI HỒNG NAM THÁI	ED24V1X6	11/03/1984					
60	DC24V1X286	THÁI HUY THÀNH	ED24V1X6	06/09/1984					
61	DC24V1X288	BÙI QUỐC THIÊN	ED24V1X6	09/08/1996					
62	DC24V1X289	NGUYỄN HOÀNG THỊNH	ED24V1X6	10/03/1991					
63	DC24V1X290	LÊ CÔNG THUẬN	ED24V1X6	10/06/1996					
64	DC24V1X294	TRẦN THỊ THANH THƯƠNG	ED24V1X6	24/11/1997					
65	DC24V1X296	DANH THỊ THÙY TRÂM	ED24V1X6	01/05/1989					
68	DC24V1X300	NGUYỄN LÊ UYÊN	ED24V1X6	21/04/1994					
80	DC24V1X390	DƯƠNG NGỌC MAI	ED24V1X7	18/12/2000					
81	DC24V1X397	ĐÀO HỒNG KIÊN	ED24V1X7	29/09/1986					
82	DC24V1X399	NGUYỄN THỊ THU NGÂN	ED24V1X7	16/03/1994					
83	DC24V1X401	LÝ HOÀNG PHI	ED24V1X7	20/10/1990					
84	DC24V1X403	NGUYỄN KIM THANH	ED24V1X7	29/07/1992					
85	DC24V1X406	NGUYỄN HOÀI THƯƠNG	ED24V1X7	14/12/1992					
86	DC24V1X408	LÝ VĂN VƯƠNG	ED24V1X7	10/03/2002					
87	DC24V1X595	LÊ THỊ HỒNG CẨM	ED24V1X7	17/04/1988					
89	DC24V1X891	TRỊNH MINH KHA	ED24V1X7	25/09/2002					CT

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Ngữ pháp nâng cao**

Mã học phần: **SG281E** Nhóm: **3E01**

CBGD: **000201 - Huỳnh Trọng Nghĩa**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **14g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-4**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
----	------	---------------------	--------	-----------	-----------------	-----------------	-----------------	--------------	--------

Tổng số : **31..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Ngữ pháp nâng cao**

Mã học phần: **SG281E** Nhóm: **3E02**

CBGD: **000201 - Huỳnh Trọng Nghĩa**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **14g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **104/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
21	DC24V1X052	NGUYỄN ĐĂNG KHA	EP24V1X2	12/01/2003					
24	DC24V1X058	HỒ QUANG NGUYỄN	EP24V1X2	09/10/1997					
25	DC24V1X059	SƠN THANH NHÂN	EP24V1X2	22/12/1985					
26	DC24V1X061	NGUYỄN SONG PHƯƠNG	EP24V1X2	08/12/1997					
27	DC24V1X065	TRÌNH THỊ THANH THI	EP24V1X2	15/01/2005					
30	DC24V1X069	ĐOÀN NGUYỄN DIỄM TIÊN	EP24V1X2	22/03/1995					
33	DC24V1X075	MAI HUỲNH THIÊN NGỌC	EP24V1X2	04/05/2005					
35	DC24V1X082	HUỲNH NGÔ NGỌC THẢO	ET24V1X2	22/07/2003					
38	DC24V1X085	PHAN LÊ MINH TRÚC	ET24V1X2	18/03/1993					
42	DC24V1X336	LÂM PHÚC THÔNG	ED24V1X1	05/07/1999					
43	DC24V1X394	LA THÚY VY	EP24V1X2	09/11/2005					
44	DC24V1X396	LƯU THỊ TƯỜNG VY	ET24V1X2	21/06/2003					CT
45	DC24V1X818	TRẦN HOÀNG KHẢI	EP24V1X2	09/01/1991					
46	DC24V1X820	NGUYỄN THỊ HUỲNH LIÊN	EP24V1X2	02/11/1999					
47	DC24V1X857	VÔ THÁI DƯƠNG	ED24V1X8	03/10/1992					
48	DC24V1X858	TRƯƠNG XUÂN ĐIỆP	ED24V1X8	24/05/1978					
49	DC24V1X859	PHẠM KHÁNH ĐOÀN	ED24V1X8	10/03/1995					
50	DC24V1X861	NGUYỄN MINH HẰNG	ED24V1X8	24/08/1992					CT
51	DC24V1X864	VÔ THANH HUY	ED24V1X8	21/02/1999					
53	DC24V1X866	BÙI NHƯ HUỲNH	ED24V1X8	12/06/1995					
54	DC24V1X870	TRẦN ĐĂNG KHOA	ED24V1X8	28/01/1996					
58	DC24V1X882	NGUYỄN TRẦN NHƯ NGỌC	ED24V1X8	13/06/1998					
59	DC24V1X883	ĐÀO THỊ Ý NHI	ED24V1X8	30/07/1999					
60	DC24V1X885	NGUYỄN THỊ CẨM NHUNG	ED24V1X8	25/11/1992					
69	DC24V1X901	LÊ HỒNG THỊNH	ED24V1X8	28/03/1988					
70	DC24V1X903	NGUYỄN VĂN THOẢNG	ED24V1X8	30/06/1999					
71	DC24V1X904	NGUYỄN HOÀNG THUẤN	ED24V1X8	09/08/1982					
72	DC24V1X906	PHÙNG MINH THU	ED24V1X8	20/07/1997					
73	DC24V1X914	PHẠM HỒ BẢO TRẦN	ED24V1X8	23/06/1999					
74	DC24V1X915	TRẦN THIÊN TRÍ	ED24V1X8	25/12/1994					
75	DC24V1X916	NGUYỄN PHƯƠNG TRINH	ED24V1X8	26/11/1990					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Ngữ pháp nâng cao**

Mã học phần: **SG281E** Nhóm: **3E02**

CBGD: **000201 - Huỳnh Trọng Nghĩa**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **14g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **104/C1**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
----	------	---------------------	--------	-----------	-----------------	-----------------	-----------------	--------------	--------

Tổng số : **31**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Vi - Tích phân A1

Mã học phần: TN001 Nhóm: 3E01

CBGD: 002085 - Phạm Bích Như

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 14g50

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 105/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
3	DC23V7X004	HỒ THỊ NGỌC HẠNH	EP23V7X1	22/12/2003					
8	DC24V7X018	LAI PHÚC HÙNG	EP24V7X1	26/02/2001					CT
9	DC24V7X020	NGUYỄN PHÚ THÀNH	EP24V7X1	14/10/1999					CT
11	DI22V7X030	VÕ THÀNH MINH	EF22V7X1	07/08/1981					CT
12	DI22V7X043	NGUYỄN NGỌC TẤN	EF22V7X1	19/06/1987					

Tổng số :...5... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Ngữ pháp nâng cao - PV**

Mã học phần: **TV253** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001462 - Nguyễn Hương Trà**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **14g50**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **102/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
8	DC24Z9X021	LƯƠNG VÕ NHẬT QUANG	ED24Z9X1	28/08/1994					

Tổng số :...**L**... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Lý thuyết đồ thị

Mã học phần: CT175 Nhóm: 3E01

CBGD: 002640 - Phạm Nguyên Hoàng

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 16g10

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 104/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
15	DC24V7X407	NGUYỄN TIẾN LỢI	EP24V7X2	23/03/2004					
16	DC24V7X410	NGUYỄN MINH NHÃ	EP24V7X2	22/03/2002					
17	DC24V7X414	NGUYỄN QUỐC VƯƠNG	EP24V7X2	24/08/1998					
19	DC24V7X420	VÔ HỮU PHƯỚC	EP24V7X2	21/10/1990					
25	DC24V7X605	VÔ HOÀNG DUY	EC24V7X2	29/10/2003					
28	DC24V7X619	VÔ ĐĂNG KHOA	EC24V7X2	26/05/1992					
32	DC24V7X627	CAO NGỌC TÂM	EC24V7X2	12/07/1998					
33	DC24V7X629	VÔ CHÍ THIỆN	EC24V7X2	29/09/2003					
39	DC24V7X707	NGUYỄN HOÀNG ÂN	ED24V7X2	21/11/1996					
40	DC24V7X710	HUỲNH THỊ TRANG ĐÀI	ED24V7X2	29/12/1996					
41	DC24V7X712	ĐỖ MINH HUY	ED24V7X2	15/08/1997					
43	DC24V7X718	HỒ HOÀNG NHI	ED24V7X2	29/04/2000					
47	DC24V7X727	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	ED24V7X2	01/03/1998					

Tổng số : 13.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết B2.1**

Mã học phần: **FL206** Nhóm: **3E01**

CBGD: **002381 - Nguyễn Phương Bảo Trân**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **16g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **104/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
2	BL25V1X201	NGUYỄN TÚ ANH	EC25V1X1	19/11/2003					
12	DC24V1X621	LÊ VĂN LÊ	ED24V1X4	13/08/1990					
14	DC25V1X204	NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG	EC25V1X1	20/02/2002					
17	DC25V1X214	NGÔ TRIỆU DIỄM HUYỀN	EC25V1X1	20/02/1999					
18	DC25V1X216	LÂM HỮU KHA	EC25V1X1	13/08/2004					
19	DC25V1X217	NGUYỄN PHÚC KHANG	EC25V1X1	29/11/2004					CT
20	DC25V1X218	NGUYỄN THỊ MAI KHOA	EC25V1X1	25/12/2003					CT
22	DC25V1X221	NGUYỄN THỊ PHUƠNG LIÊN	EC25V1X1	03/02/2003					
23	DC25V1X223	HUỲNH THỊ LƯ	EC25V1X1	17/09/1995					
25	DC25V1X226	ĐỖ CHÍ NAM	EC25V1X1	24/12/2003					
26	DC25V1X228	LƯ THỊ KIM NGÂN	EC25V1X1	17/12/2001					
28	DC25V1X231	DƯƠNG THỊ YẾN NHI	EC25V1X1	17/02/2003					
34	DC25V1X241	NGUYỄN ĐIỀN NGUYỆT THANH	EC25V1X1	24/10/2003					
35	DC25V1X243	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	EC25V1X1	02/05/2001					
36	DC25V1X249	TRẦN NGUYỄN MINH THU	EC25V1X1	27/04/2004					
39	DC25V1X255	LÊ NGUYỄN NGỌC TRÂN	EC25V1X1	05/07/2003					
40	DC25V1X257	PHAN THỊ TUYẾT TRINH	EC25V1X1	12/01/2003					CT
42	DC25V1X261	SƠN NGỌC UYÊN	EC25V1X1	22/11/1996					
45	DC25V1X264	TRẦN THỊ NHƯ Ý	EC25V1X1	08/09/2003					CT

Tổng số : **19..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết B2.1**

Mã học phần: **FL206** Nhóm: **3E02**

CBGD: **002381 - Nguyễn Phương Bảo Trân**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **16g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-3**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
1	DC24V1X143	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	EC24V1X2	22/02/2003					
2	DC24V1X180	CHÂU NGỌC TRẦN	EC24V1X2	19/07/1998					
3	DC24V1X201	ĐỖ THANH NHÃ	EC24V1X2	26/10/2003					
4	DC24V1X616	PHAN TÀI HÓN	ED24V1X4	26/04/1987					
5	DC24V1X959	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGHI	ED24V1X9	23/06/1998					
6	DC24V1X961	PHẠM DIỄM MY	ED24V1X9	18/11/2002					
7	DC24V1X963	BÙI KIM TRANG	ED24V1X9	19/09/1998					
8	DC24V1X964	NGUYỄN HUỆ NHÂN	ED24V1X9	20/01/2000					
9	DC24V1X965	DƯƠNG TRỌNG TÍN	ED24V1X9	09/02/1991					
10	DC24V1X967	NGUYỄN NGỌC HÂN	ED24V1X9	20/12/2000					
11	DC24V1X968	VÕ NHƯ QUỲNH	ED24V1X9	04/12/2001					
12	DC24V1X969	LÊ QUỐC TRỰC	ED24V1X9	19/03/2001					
13	DC24V1X970	ĐOÀN THỊ THỦY HIỀN	ED24V1X9	18/11/1998					
14	DC24V1X971	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	ED24V1X9	27/02/1990					
15	DC24V1X972	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	ED24V1X9	07/07/1985					
16	DC24V1X973	NGUYỄN VIỆT HẢI	ED24V1X9	25/09/1995					CT
17	DC24V1X974	NGUYỄN QUỐC HUY	ED24V1X9	21/02/2002					
18	DC24V1X977	PHẠM PHƯỚC TOÀN	ED24V1X9	18/04/2001					
20	DC24V1X979	DƯƠNG HOÀI GIAO HÀ	ED24V1X9	11/08/1984					
21	DC24V1X981	PHAN THỊ XA ĐẾT HAI	ED24V1X9	03/09/2002					
22	DC24V1X982	TRƯƠNG THẢO NGỌC	ED24V1X9	25/02/1994					
23	DC24V1X983	LÊ THỊ CẨM EM	ED24V1X9	09/08/1993					
24	DC24V1X984	TRẦN THỊ DIỄM HẰNG	ED24V1X9	06/05/1991					
25	DC24V1X985	NGUYỄN THỊ BÍCH THIỆN	ED24V1X9	15/04/1988					
26	DC24V1X986	LÊ HOÀNG MỸ	ED24V1X9	12/07/1997					CT
27	DC24V1X987	HUỲNH LÊ XUÂN ÁI	ED24V1X9	14/11/2001					
28	DC24V1X988	LÊ ĐỨC LƯU	ED24V1X9	23/10/1999					
29	DC24V1X989	MAI THỊ THANH TRÚC	ED24V1X9	15/03/1985					
30	DC24V1X990	NGÔ CHÍ QUANG	ED24V1X9	11/12/1995					
31	DC24V1X993	TRẦN MỸ NGỌC	ED24V1X9	21/12/1995					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết B2.1**

Mã học phần: **FL206** Nhóm: **3E02**

CBGD: **002381 - Nguyễn Phương Bảo Trân**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **16g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-3**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
----	------	---------------------	--------	-----------	-----------------	-----------------	-----------------	--------------	--------

Tổng số : **30..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết B2.1**

Mã học phần: **FL206** Nhóm: **3E02**

CBGD: **002381 - Nguyễn Phương Bảo Trân**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **16g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-4**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
33	DC24V1X995	PHẠM THỊ BÍCH	ED24V1X9	10/04/1995					
37	FL24V1X901	NGUYỄN THANH THẢO	ED24V1X9	06/06/2001					
38	FL24V1X902	TRẦN THỊ THOẠI MỸ	ED24V1X9	23/07/1998					
39	FL24V1X903	LŨ THIÊN PHÚC	ED24V1X9	25/02/1986					
41	FL24V1X905	MAI NGỌC THỤY NHÂN	ED24V1X9	21/01/1994					
42	FL24V1X906	ĐINH THY VÂN ANH	ED24V1X9	29/05/2002					
43	FL24V1X907	PHẠM PHƯƠNG HIẾU	ED24V1X9	11/06/2000					
44	FL24V1X911	PHẠM LÊ HUYỀN TRANG	ED24V1X9	28/03/1990					
46	FL24V1X914	PHẠM THỊ KIM NGÂN	ED24V1X9	02/07/1990					
47	FL24V1X915	ĐỖ THU UYÊN	ED24V1X9	20/08/1993					
48	FL24V1X916	NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	ED24V1X9	15/10/1997					
50	FL24V1X918	HUỲNH MINH TÍNH	ED24V1X9	06/06/1994					
51	FL24V1X920	HỒ NHỰT MINH	ED24V1X9	13/08/1996					
52	FL24V1X921	TRẦN HẢI THIÊN	ED24V1X9	27/03/1998					
53	FL24V1X922	VÔ THỊ QUẾ ANH	ED24V1X9	30/05/2000					
54	FL24V1X923	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	ED24V1X9	05/09/1999					
55	FL24V1X924	NGUYỄN THANH DỰ	ED24V1X9	17/05/1988					CT
57	FL24V1X926	NGUYỄN THỊ HẬU	ED24V1X9	09/04/1998					
58	FL24V1X928	LÊ THỊ CẨM HẰNG	ED24V1X9	20/09/2001					
60	FL24V1X931	NGUYỄN QUÁCH NGỌC TUYẾN	ED24V1X9	27/08/1994					
61	FL24V1X932	PHẠM LÊ HUYỀN TRẦN	ED24V1X9	01/12/1992					
62	FL24V1X933	ĐỖ NGỌC HOÀI THƯƠNG	ED24V1X9	21/11/2000					
63	FL24V1X934	NGUYỄN THỊ MINH LÝ	ED24V1X9	29/10/1988					
64	FL24V1X935	LÂM THỊ DIỄU	ED24V1X9	09/03/1986					
65	FL24V1X936	THẠCH NGŨ NGUYỆT MINH	ED24V1X9	04/11/2002					
66	FL24V1X937	VÔ THÀNH THÁI	ED24V1X9	01/08/1983					
69	FL24V1X940	NGUYỄN NHỰT BĂNG	ED24V1X9	11/02/2000					
70	FL24V1X941	LÂM TRANG HOÀNG THANH	ED24V1X9	19/09/1986					
71	FL24V1X942	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN	ED24V1X9	15/03/1994					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết B2.1**

Mã học phần: **FL206** Nhóm: **3E02**

CBGD: **002381 - Nguyễn Phương Bảo Trân**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **16g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-4**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
----	------	---------------------	--------	-----------	-----------------	-----------------	-----------------	--------------	--------

Tổng số : **29**... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết B2.1**

Mã học phần: **FL206** Nhóm: **3E03**

CBGD: **002381 - Nguyễn Phương Bảo Trân**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **16g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **102/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
20	DC24V1X949	NGUYỄN ÁNH PHÚC	EP24V1X3	19/01/2005					
21	DC24V1X950	NGUYỄN VIỆT TUYẾT QUYÊN CHIÊU	EP24V1X3	16/06/2004					
23	DC24V1X952	LÝ CHÂU GIA KHANG	EP24V1X3	25/09/2003					
26	DC24V1X955	PHẠM THỊ ÁNH DƯƠNG	EP24V1X3	16/09/2004					
27	DC24V1X956	VÕ HUỖNH ANH	EP24V1X3	28/02/2003					
45	FL24V1X955	NGUYỄN THỊ MAI ANH	ED24V1XX	06/11/1993					

Tổng số :...**6**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Marketing căn bản**

Mã học phần: **KT104** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001894 - La Nguyễn Thùy Dung**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **16g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **101/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
7	DC2422X405	NGUYỄN ĐẶNG KIỀU DIỄM	EP2422X3	07/02/2006					
9	DC2422X414	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	EP2422X3	16/07/1995					
11	DC2422X419	PHẠM VĂN LỢI	EP2422X3	23/07/1987					
12	DC2422X420	LÊ HỒNG NGHI	EP2422X3	04/10/2004					CT
14	DC2422X425	NGŨ THIÊN NHI	EP2422X3	28/06/1996					
17	DC2422X436	NGUYỄN XUÂN THẢO	EP2422X3	29/05/2003					
18	DC2422X442	HỒ HUỲNH TRANG	EP2422X3	12/08/2005					
19	DC2422X445	NGUYỄN HỮU TRÍ	EP2422X3	05/07/1998					
20	DC2422X447	VŨ PHẠM VĂN TRƯỜNG	EP2422X3	23/11/1991					
21	DC2422X505	LÊ MỘNG NGHI	ET2422X3	01/03/1998					
23	DC2422X701	ĐẶNG CHÍ BÌNH	ED2422X3	30/03/2000					
25	DC2422X703	TRƯƠNG LÊ TIẾN ĐẠT	ED2422X3	18/12/2002					
26	DC2422X706	ĐỖ NHỰT HUY	ED2422X3	20/12/1988					
28	DC2422X711	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	ED2422X3	18/09/2000					
29	DC2422X712	PHAN KIM NGÂN	ED2422X3	03/10/2000					CT
30	DC2422X715	TRẦN SỞ NHU	ED2422X3	21/11/1996					CT
33	DC2422X722	TRẦN MINH TẤN	ED2422X3	06/04/1997					
34	DC2422X726	TRẦN THỊ HUỲNH THƠ	ED2422X3	22/09/2001					
35	DC2422X727	PHẠM THỊ MINH THU	ED2422X3	07/11/2001					
36	DC2422X730	LÊ VĂN TRƯỜNG	ED2422X3	13/01/1996					
37	DC2422X732	ĐẶNG DIỄM TUỜNG	ED2422X3	20/10/1990					
38	DC2422X733	CAO PHƯƠNG UYÊN	ED2422X3	07/09/1996					

Tổng số : **22..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã học phần: ML021 Nhóm: 3E01

CBGD: 001991 - Nguyễn Xuân Hương

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 16g10

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 102/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
29	CT2222X355	LÂM HOÀNG TIẾN	EP2222X1	23/02/1989					
35	DC22V1X235	HUỖNH XUÂN YẾN	EP22V1X3	28/09/2003					
39	DC2320X415	LÊ CHÍ CÔNG	ET2320X2	06/01/1988					CT
45	DC2322X314	NGUYỄN SƠN LÂM	ED2322X1	11/11/1990					CT
48	DC2332X029	SÁI HỒNG THẮM	ET2332X1	11/04/1983					
50	DC2367X216	HỒ VĂN TRƯỜNG	EC2367X1	01/01/1993					
68	DC2420X218	VÕ THỊ NGỌC GẮM	EC2420X1	25/07/2001					
70	DC2420X223	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHI	EC2420X1	09/09/2000					
72	DC2420X226	NGÔ HỒNG THANH THỦY	EC2420X1	17/11/2001					
75	DC2420X245	LÊ THỊ LINH HƯƠNG	EC2420X1	26/05/1992					
76	DC2420X289	NGUYỄN THỊ CHANG	EC2420X2	19/04/1993					
77	DC2420X354	NGUYỄN THỊ VÂN THANH	ED2420X1	30/12/1999					
79	DC2422X204	NGUYỄN VĂN ĐỨC EM	EC2422X1	12/04/1986					CT
101	DI22V7X030	VÔ THÀNH MINH	EF22V7X1	07/08/1981					CT
102	DI22V7X043	NGUYỄN NGỌC TẤN	EF22V7X1	19/06/1987					
107	FL21V1X320	LÊ MINH THÀNH	EF21V1X1	29/10/2002					CT
109	FL22V1X303	TRỊNH THỊ NGỌC THƠ	EF22V1X1	02/10/2002					
110	FL22V1X312	NGUYỄN DUY HIẾU NHÂN	EF22V1X1	28/12/2000					
115	FL22V1X357	TRẦN HUỖNH KIM ANH	EF22V1X1	15/12/2000					
118	GQ2222X359	HUỖNH KHA VĨ	EP2222X1	03/11/2002					
132	KT2220X022	NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý	EP2220X1	21/12/2002					
135	KT2222X324	VÕ THỊ ÁNH HỒNG	EP2222X1	24/06/1983					
137	KT2222X358	LÊ TRỌNG NGHĨA	EP2222X1	15/09/1997					
138	KT2222X365	ĐỖ TẤN ĐẠT	EP2222X1	08/01/1991					
140	NN2267X106	ĐOÀN MINH HẢI	ET2267X1	09/04/1993					
141	NN2267X107	NGUYỄN MINH HIẾU	ET2267X1	17/06/1982					
142	NN2267X110	VÕ THỊ TRANG	ET2267X1	00/00/1987					
143	NN2267X112	NGUYỄN LÊ VINH	ET2267X1	20/08/1992					

Tổng số : 28.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Vi sinh đại cương - CNTY

Mã học phần: NN109 Nhóm: 3E01

CBGD: 002251 - Nguyễn Thu Tâm

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 16g10

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 103/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
3	DC2467X616	TÔ MINH NGUYỄN	ED2467X3	19/05/1992					
4	DC2567X003	HỒ NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	EP2567X1	10/08/2006					
11	DC2567X302	NGUYỄN BẢO CHẤN	ED2567X1	17/09/2002					
12	DC2567X303	DIỆP LÊ ĐĂNG DUYỄN	ED2567X1	22/06/1979					
13	DC2567X304	TRẦN CẨM ĐÀO	ED2567X1	20/11/2003					CT
14	DC2567X305	VŨ NGUYỄN HOÀNG	ED2567X1	14/08/1998					
15	DC2567X306	VŨ ĐĂNG KHOA	ED2567X1	07/08/1991					CT
16	DC2567X308	NGUYỄN THANH LONG	ED2567X1	18/02/1982					
20	DC2567X315	DƯƠNG HUỖNH NHƯ	ED2567X1	23/04/2000					
21	DC2567X316	VÔ THỊ THU THẢO	ED2567X1	18/05/1993					

Tổng số : 10.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Vệ sinh Thú y

Mã học phần: NN324 Nhóm: 3E01

CBGD: 002878 - Trần Duy Khang

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 16g10

Điểm thi: Đại học Cần Thơ

Lớp:

Phòng thi: 101/C1

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
15	DC2467X101	LÊ THỊ PHƯƠNG BÌNH	ET2467X1	02/09/1984					
16	DC2467X105	VÕ MINH DUY	ET2467X1	23/04/2000					
18	DC2467X110	NGUYỄN THỊ HỒNG PHÚC	ET2467X1	21/04/1982					CT
27	DC2467X212	DANH RINH	EC2467X1	01/01/1987					
31	DC2467X218	NGUYỄN TRỌNG CẦN	EC2467X1	05/09/1981					
32	DC2467X219	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	EC2467X1	01/06/1995					
37	DC2467X304	NGUYỄN PHÙ DU	ED2467X1	13/07/1996					CT
38	DC2467X306	ĐỖ THỊ NGỌC HÂN	ED2467X1	01/01/1987					
50	VL2467X319	NGUYỄN THỊ BẢO TRẦN	ED2467X1	22/02/1989					

Tổng số :...9... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Biên dịch Báo chí**

Mã học phần: **XN321E** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001856 - Hồng Lư Chí Toàn**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **16g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **103/C1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
5	CT24V1X367	ÔNG THỊ MỸ LINH	ED24V1X1	25/10/1982					
7	DC24V1X206	VŨ LAN ANH	EC24V1X1	12/08/1996					
8	DC24V1X207	LÊ LỘC EM	EC24V1X1	10/11/1990					
11	DC24V1X211	LƯU NHƯ HẢO	EC24V1X1	13/05/1996					
12	DC24V1X212	NGÔ THỊ BÍCH LOAN	EC24V1X1	15/10/1991					
15	DC24V1X230	NGUYỄN DUY BÌNH	EC24V1X1	13/08/1991					
16	DC24V1X232	HUỖNH THỊ KIM NGOAN	EC24V1X1	14/11/1988					
17	DC24V1X302	NGUYỄN HOÀNG ANH	ED24V1X1	24/07/1988					
18	DC24V1X303	LÊ THỊ HỒNG CHI	ED24V1X1	01/01/1991					
20	DC24V1X311	LÂM HOÀNG HUẤN	ED24V1X1	20/07/1986					
22	DC24V1X315	KIỀU BÍCH LIÊN	ED24V1X1	28/11/1988					
23	DC24V1X319	TRẦN THỊ ƯỚC MƠ	ED24V1X1	20/12/1982					
24	DC24V1X322	NGUYỄN THỊ NGỌC NGỌT	ED24V1X1	02/09/1988					
25	DC24V1X329	TRẦN THỊ HỒNG QUYẾN	ED24V1X1	22/10/1980					
27	DC24V1X334	ĐUỜNG TÀI THẮNG	ED24V1X1	05/09/1988					
28	DC24V1X335	ĐINH QUYẾT THẮNG	ED24V1X1	17/12/1988					
29	DC24V1X340	ĐÀO THỊ NGỌC THU	ED24V1X1	09/10/1989					
31	DC24V1X349	TRƯƠNG KHẢ HUỖNH TRÂM	ED24V1X1	24/04/1995					
32	DC24V1X351	VÔ THỊ BẢO TRẦN	ED24V1X1	10/04/1998					
33	DC24V1X356	LÊ THANH TÚ	ED24V1X1	21/05/1995					
34	DC24V1X357	LÊ THỊ NGỌC TUYẾN	ED24V1X1	15/11/1983					
35	DC24V1X361	LÊ HOÀI VIỆT	ED24V1X1	04/09/1991					

Tổng số : **22..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Biên dịch Báo chí**

Mã học phần: **XN321E** Nhóm: **3E02**

CBGD: **001856 - Hồng Lư Chí Toàn**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **16g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-1**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
13	CT23V1X830	NGUYỄN THỊ HOÀI NGỌC	ED23V1X3	03/05/1993					
18	DC23V1X704	TRẦN LÊ THÚY ANH	ED23V1X3	02/01/2000					
19	DC23V1X706	LƯU THỊ MỘNG CHỜ	ED23V1X3	10/12/1988					
20	DC23V1X707	PHAN BÍCH CHUNG	ED23V1X3	06/11/1975					
22	DC23V1X712	TRẦN DANH DUY	ED23V1X3	21/02/1997					
23	DC23V1X713	ĐÀO THANH DUY	ED23V1X3	09/09/1984					
24	DC23V1X715	DANH CHANH ĐA	ED23V1X3	07/12/1981					
25	DC23V1X716	LÊ THANH ĐIỂN	ED23V1X3	21/05/1993					
27	DC23V1X720	PHẠM THỊ MỸ GƯƠNG	ED23V1X3	15/07/1999					
32	DC23V1X726	NGUYỄN VĂN HẬN	ED23V1X3	01/01/1995					
33	DC23V1X728	PHẠM XUÂN HIỀN	ED23V1X3	02/02/1980					
34	DC23V1X730	VÕ HUY HOÀNG	ED23V1X3	04/01/1994					
35	DC23V1X731	NGUYỄN ĐÔNG HỒ	ED23V1X3	10/02/1999					
39	DC23V1X739	LÊ QUAN LIÊU	ED23V1X3	02/01/1994					
41	DC23V1X741	PHAN THỊ CẨM LỰA	ED23V1X3	10/10/1986					
42	DC23V1X742	VŨ THỊ THẢO LY	ED23V1X3	03/01/1991					
45	DC23V1X745	VÕ NGỌC NGHĨA	ED23V1X3	21/02/1991					
46	DC23V1X746	LÊ THỊ QUỲNH NGUYỄN	ED23V1X3	21/04/1997					
47	DC23V1X747	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	ED23V1X3	02/02/1996					
48	DC23V1X749	CHUNG KHIẾT NHI	ED23V1X3	06/09/1995					
49	DC23V1X750	TRẦN THU NHỜ	ED23V1X3	09/04/1991					
50	DC23V1X751	MẠC BÍCH NHƯ	ED23V1X3	04/06/1987					
51	DC23V1X752	NGUYỄN TỔNG NGỌC NHƯ	ED23V1X3	19/05/1988					
53	DC23V1X754	LÊ DUY PHƯƠNG	ED23V1X3	02/02/1987					
56	DC23V1X760	NGUYỄN HỮU THÁI	ED23V1X3	05/06/1983					
57	DC23V1X762	DƯƠNG THỊ THANH THẢO	ED23V1X3	02/02/1982					
58	DC23V1X763	TRẦN NGỌC THẢO	ED23V1X3	04/11/1997					
62	DC23V1X767	DƯƠNG THANH THÙY	ED23V1X3	17/11/1990					
64	DC23V1X769	LÊ ANH THU	ED23V1X3	17/05/1984					
65	DC23V1X770	TRỊNH TRÍ THỨC	ED23V1X3	22/06/1994					
66	DC23V1X771	NGUYỄN NGỌC TIẾN	ED23V1X3	20/02/1997					
68	DC23V1X774	NGUYỄN THỊ MAI TRÂM	ED23V1X3	14/12/1985					
69	DC23V1X776	NGUYỄN THỊ BẢO TRÂN	ED23V1X3	18/10/1999					
70	DC23V1X777	NGUYỄN THỊ TÚ TRINH	ED23V1X3	31/10/1999					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Biên dịch Báo chí**

Mã học phần: **XN321E** Nhóm: **3E02**

CBGD: **001856 - Hồng Lư Chí Toàn**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **16g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-1**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
72	DC23V1X780	LÊ MINH TUẤN	ED23V1X3	01/01/1986					
73	DC23V1X782	LÊ NGUYỄN NGỌC YẾN	ED23V1X3	17/11/1992					
75	DC23V1X795	PHẠM THỊ THANH ANH	ED23V1X3	02/06/1999					

Tổng số : **37**... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Biên dịch Báo chí**

Mã học phần: **XN321E** Nhóm: **3E02**

CBGD: **001856 - Hồng Lư Chí Toàn**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **16g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-2**

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
78	DC23V1X799	NGUYỄN MINH CHÂU	ED23V1X3	30/01/1997					
79	DC23V1X800	HUỖNH THỊ KIM CƯƠNG	ED23V1X3	20/12/1997					CT
80	DC23V1X803	NGUYỄN ANH DUY	ED23V1X3	03/03/1995					
81	DC23V1X804	HUỖNH THÀNH ĐẠT	ED23V1X3	22/10/1998					
82	DC23V1X806	NGUYỄN THỊ BÍCH GIANG	ED23V1X3	29/10/1984					
84	DC23V1X808	VÕ THỊ HỮU HẠNH	ED23V1X3	09/01/1985					
86	DC23V1X813	NGUYỄN THÁI HOÀNG	ED23V1X3	10/02/1988					
87	DC23V1X817	NGÔ LỆ HUYỀN	ED23V1X3	27/05/1985					
89	DC23V1X821	HOÀNG CHÂU LANH	ED23V1X3	04/11/1982					
90	DC23V1X822	LÊ VŨ LINH	ED23V1X3	12/12/1990					
91	DC23V1X823	NGÔ PHƯƠNG LINH	ED23V1X3	27/10/1997					
92	DC23V1X824	MAI HỮU LỰC	ED23V1X3	01/01/1983					
93	DC23V1X825	LÊ THỊ TRÚC LY	ED23V1X3	10/06/2000					
94	DC23V1X826	NGUYỄN TRẦN MÃN	ED23V1X3	02/01/1986					
95	DC23V1X827	ĐỖ LÊ NGỌC MINH	ED23V1X3	25/03/1997					
96	DC23V1X828	NGUYỄN NGỌC MINH	ED23V1X3	09/10/1995					
97	DC23V1X829	CAO THỊ NGỌC NGÂN	ED23V1X3	01/02/2000					
98	DC23V1X832	LÊ NGUYỄN NHU	ED23V1X3	19/12/1986					
99	DC23V1X835	PHẠM HÀ PHƯƠNG	ED23V1X3	14/12/1985					
100	DC23V1X836	ĐỖ THỊ LINH PHƯƠNG	ED23V1X3	15/01/1994					
101	DC23V1X838	TRẦN HẢI QUỲNH	ED23V1X3	02/01/1984					
102	DC23V1X841	THÁI THIÊN TÂN	ED23V1X3	10/08/2001					
108	DC23V1X852	ĐỖ KIM TRÚC	ED23V1X3	26/10/1983					
109	DC23V1X854	MAI QUỐC TRUNG	ED23V1X3	25/04/1990					
110	DC23V1X855	LÂM KIM TUYẾN	ED23V1X3	18/01/1998					
112	DC23V1X858	NGUYỄN HỮU VẤN	ED23V1X3	09/07/1998					
113	DC23V1X861	HUỖNH LÊ HOÀN VŨ	ED23V1X3	12/11/1993					
116	DC23V1X865	VÕ NGỌC TRƯỜNG AN	ED23V1X3	01/01/1992					
117	DC23V1X868	HUỖNH TRƯỜNG GIANG	ED23V1X3	27/06/1997					
118	DC23V1X877	ĐẶNG THỊ NGỌC MAI	ED23V1X3	18/04/1989					
119	DC23V1X878	TRẦN THỊ MẾN	ED23V1X3	15/10/1987					
120	DC23V1X881	NGUYỄN THỊ HOÀNG NHI	ED23V1X3	02/11/1997					
121	DC23V1X893	NGUYỄN THANH THỦY	ED23V1X3	25/11/1996					
123	DC23V1X901	NGUYỄN THỊ NGỌC TUYẾN	ED23V1X3	29/09/1993					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Biên dịch Báo chí**

Mã học phần: **XN321E** Nhóm: **3E02**

CBGD: **001856 - Hồng Lư Chí Toàn**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **16g10**

Điểm thi: **Đại học Cần Thơ**

Lớp:

Phòng thi: **106/C1-2**

Trang: 2

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
126	DC23V1X908	LÊ CAO TĂNG	ED23V1X3	25/07/1998					
127	DC23V1X913	PHAN THỊ PHƯƠNG ANH	ED23V1X3	20/04/1982					
128	DC23V1X914	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRẦN	ED23V1X3	21/03/2001					

Tổng số : **37...** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Kiến trúc máy tính

Mã học phần: CT173 Nhóm: 3E01

CBGD: 001588 - Nguyễn Trọng Nghĩa

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 07g30

Điểm thi: Trường Đại học Tiền Giang

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
35	DC25V7X332	HUỲNH THỊ NGỌC QUỲ	ED25V7X1	05/01/2001					
45	DG25V7X338	NGUYỄN THỊ THOA	ED25V7X1	29/08/1987					CT

Tổng số :...2... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết B1**

Mã học phần: **FL205** Nhóm: **3E01**

CBGD: **002532 - Trần Thị Thanh Quyên**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Trường Đại học Tiền Giang**

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
117	DC25V1X436	LÊ BÌNH PHƯƠNG NAM	ED25V1X2	25/04/2002					

Tổng số :...**L**... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết B1**

Mã học phần: **FL205** Nhóm: **3E02**

CBGD: **002532 - Trần Thị Thanh Quyên**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Trường Đại học Tiền Giang**

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
62	DC25V1X608	NGUYỄN QUỐC HOÀNG BẢO	ED25V1X4	22/01/2000					CT
63	DC25V1X614	HỒ CHÍ CÔNG	ED25V1X4	17/10/1995					
68	DC25V1X633	NGUYỄN THỊ QUỲNH HƯƠNG	ED25V1X4	02/09/1999					CT
71	DC25V1X641	PHẠM THỊ NGỌC MAI	ED25V1X3	28/02/1986					CT
75	DC25V1X649	NGUYỄN THỊ NGỌC NHƯ	ED25V1X4	20/09/1999					
83	DG25V1X618	MAI XUÂN ĐÀO	ED25V1X4	09/11/1993					
84	DG25V1X623	LÊ CHÍ HẢI	ED25V1X4	02/10/1996					CT
85	DG25V1X632	TRẦN THỊ HUỲNH	ED25V1X4	14/11/1997					
86	DG25V1X651	VÔ THỊ THẢO QUYÊN	ED25V1X4	28/12/2000					
87	DG25V1X661	NGUYỄN THANH THI	ED25V1X4	17/03/1993					
88	DG25V1X662	MAI MINH THIÊN	ED25V1X4	10/02/1992					CT
89	DG25V1X663	VÔ ĐỨC THỊNH	ED25V1X4	01/02/2001					
90	DG25V1X673	NGUYỄN THỊ CẨM TIÊN	ED25V1X4	06/09/1995					
91	DG25V1X674	TRANG THANH TIẾN	ED25V1X4	01/01/1992					
92	DG25V1X683	NGÔ HÙNG VŨ	ED25V1X4	19/04/1993					CT
93	DG25V1X684	HỒ LÊ YẾN VY	ED25V1X4	12/10/2002					

Tổng số : **16..** thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Độc - Viết B1**

Mã học phần: **FL205** Nhóm: **3E03**

CBGD: **002532 - Trần Thị Thanh Quyên**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Trường Đại học Tiền Giang**

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
46	DG25V1X024	LÊ THỊ HỒNG NHUNG	EP25V1X1	23/07/2000					CT
47	DG25V1X103	NGUYỄN THỊ CHUYỀN	ET25V1X1	19/08/1987					CT

Tổng số :...**2**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Phương pháp tư duy và kỹ năng giải quyết vấn đề

Mã học phần: KT119 Nhóm: 3E01

CBGD: 001877 - Lê Thị Thu Trang

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 07g30

Điểm thi: Trường Đại học Tiền Giang

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
57	DC2421X115	NGÔ THỊ NGỌC HUYỀN	EC2421X1	24/02/1991					CT
85	DG2421X114	MAI THẢO TRÂM	EC2421X1	02/10/1990					

Tổng số :...2... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Kế toán quản trị 2**

Mã học phần: **KT340E** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001985 - Trương Thị Thúy Hằng**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Trường Đại học Tiền Giang**

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
20	DC2420X716	TRẦN THỊ CẨM HƯƠNG	EC2420X3	14/06/1993					
26	DC2420X740	NGUYỄN LÊ XUÂN THỦY	EC2420X3	21/09/1990					
28	DG2420X738	NGUYỄN THỊ THÙY	EC2420X3	07/11/1988					
29	DG2420X743	HUỲNH NGỌC THỦY TRANG	EC2420X3	30/12/1986					
30	DG2420X750	HUỲNH NGỌC YẾN	EC2420X3	09/12/1987					

Tổng số :...**5**... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Quản trị quan hệ khách hàng

Mã học phần: KT358E Nhóm: 3E01

CBGD: 001877 - Lê Thị Thu Trang

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 07g30

Điểm thi: Trường Đại học Tiền Giang

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
24	DC2422X025	LÊ THỊ NHẬT TIỀN	EP2422X1	11/04/1998					
61	DG2422X341	NGUYỄN TRƯỜNG PHI	ED2422X1	07/05/1998					

Tổng số :...2... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Ngữ dụng học - Anh văn**

Mã học phần: **XH454E** Nhóm: **3E01**

CBGD: **700723 - Nguyễn Thị Việt Anh**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Trường Đại học Tiền Giang**

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
37	DC24V1X337	HUỖNH THỊ HỒNG THU	ED24V1X1	26/12/1994					
65	DC24V1X483	LÊ THỊ HOÀI TÂM	ED24V1X3	01/11/1997					
75	DC24V1X744	TRẦN THỊ THÚY LAN	ED24V1X5	30/03/1990					
82	DG24V1X508	PHAN MINH THY	ED24V1X3	09/01/1998					
83	DG24V1X547	NGUYỄN KHÁNH HÒA	ED24V1X3	20/11/1994					
84	DG24V1X552	NGUYỄN HUỖNH TRƯỜNG KHANG	ED24V1X3	10/08/1990					
85	DG24V1X570	NGUYỄN CHÍ THANH	ED24V1X3	07/01/1994					

Tổng số :...?... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Ngữ dụng học - Anh văn**

Mã học phần: **XH454E** Nhóm: **3E02**

CBGD: **700723 - Nguyễn Thị Việt Anh**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Trường Đại học Tiền Giang**

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
25	DC24V1X448	THÁI NGỌC HUY	ED24V1X2	10/07/1990					
35	DC24V1X486	TRẦN ĐẮC THẮNG	ED24V1X2	12/11/1994					
41	DC24V1X496	ĐẶNG THỊ ÁNH TUYẾT	ED24V1X2	10/08/1991					
57	DG24V1X505	PHẠM TRẦN KIM NGÂN	ED24V1X2	01/11/1999					

Tổng số :...4... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Ngữ dụng học - Anh văn**

Mã học phần: **XH454E** Nhóm: **3E03**

CBGD: **700723 - Nguyễn Thị Việt Anh**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **07g30**

Điểm thi: **Trường Đại học Tiền Giang**

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
30	DC24V1X111	PHẠM MINH THÀNH	ET24V1X1	19/04/1997					
36	DG24V1X038	LÊ TẤN TRUNG	EP24V1X1	17/12/1999					CT

Tổng số :...**2**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Pháp văn căn bản 1 (*)**

Mã học phần: **FL001** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001463 - Nguyễn Thị Kim Lan**

Số tín chỉ: **4**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Trường Đại học Tiền Giang**

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
114	DC25V1X436	LÊ BÌNH PHƯƠNG NAM	ED25V1X2	25/04/2002					

Tổng số :...**L**... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Biên dịch căn bản**

Mã học phần: **FL279** Nhóm: **3E01**

CBGD: **000192 - Trương Thị Ngọc Diệp**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Trường Đại học Tiền Giang**

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
40	DG24V1X131	NGUYỄN NGUYỆT HẰNG	EC24V1X2	07/11/1987					
41	DG24V1X152	LÊ NGỌC THẢO NGUYỄN	EC24V1X2	08/10/1997					
42	DG24V1X156	NGUYỄN THỊ NGỌC THI	EC24V1X2	13/01/1995					
43	DG24V1X158	HUỶNH ANH THU	EC24V1X2	08/09/1997					
44	DG24V1X164	LÊ THỊ NGỌC TRẦN	EC24V1X2	10/09/2001					

Tổng số :...**5**... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Biên dịch căn bản**

Mã học phần: **FL279** Nhóm: **3E02**

CBGD: **000192 - Trương Thị Ngọc Diệp**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Trường Đại học Tiền Giang**

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
37	DC24V1X651	NGUYỄN CHUNG HOÀNG OANH	ED24V1X4	21/11/1990					
47	DC24V1X670	TRẦN THỊ HỒNG THẨM	ED24V1X4	24/07/1992					

Tổng số :...**2**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Biên dịch căn bản**

Mã học phần: **FL279** Nhóm: **3E03**

CBGD: **000192 - Trương Thị Ngọc Diệp**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Trường Đại học Tiền Giang**

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
19	DC24V1X744	TRẦN THỊ THÚY LAN	ED24V1X5	30/03/1990					

Tổng số :...**L**... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Kinh tế quốc tế

Mã học phần: KT303E Nhóm: 3E01

CBGD: 002220 - Nguyễn Xuân Vinh

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 08g50

Điểm thi: Trường Đại học Tiền Giang

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
27	DC2422X025	LÊ THỊ NHẬT TIỀN	EP2422X1	11/04/1998					
71	DG2422X341	NGUYỄN TRƯỜNG PHI	ED2422X1	07/05/1998					

Tổng số :...2... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: **Thuế**

Mã học phần: **KT330** Nhóm: **3E01**

CBGD: **001281 - Nguyễn Thị Kim Phụng**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **10/08/2025** Ca thi: **08g50**

Điểm thi: **Trường Đại học Tiền Giang**

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
53	DC2420X716	TRẦN THỊ CẨM HƯƠNG	EC2420X3	14/06/1993					
62	DC2421X115	NGÔ THỊ NGỌC HUYỀN	EC2421X1	24/02/1991					CT
73	DG2420X738	NGUYỄN THỊ THÙY	EC2420X3	07/11/1988					
74	DG2420X743	HUỲNH NGỌC THỦY TRANG	EC2420X3	30/12/1986					
75	DG2420X750	HUỲNH NGỌC YẾN	EC2420X3	09/12/1987					
76	DG2421X114	MAI THẢO TRÂM	EC2421X1	02/10/1990					

Tổng số :...**6**.. thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Phương pháp giám định côn trùng hại cây trồng

Mã học phần: NS308 Nhóm: 3E01

CBGD: 002802 - Châu Nguyễn Quốc Khánh

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 08g50

Điểm thi: Trường Đại học Tiền Giang

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
19	DC2473X319	LÊ THỊ YẾN NHI	ED2473X1	15/12/1984					

Tổng số :...L... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Ngôn ngữ học đối chiếu

Mã học phần: XH537E Nhóm: 3E01

CBGD: 700797 - Nguyễn Hồng Quý

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 08g50

Điểm thi: Trường Đại học Tiền Giang

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
9	DC24V1X208	PHẠM THỊ HUỲNH GIAO	EC24V1X1	07/04/2001					
18	DG24V1X220	CAO NGỌC DIỆP	EC24V1X1	22/11/1996					

Tổng số :...2... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Ngôn ngữ học đối chiếu

Mã học phần: XH537E Nhóm: 3E02

CBGD: 700797 - Nguyễn Hồng Quý

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 08g50

Điểm thi: Trường Đại học Tiền Giang

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
67	DC23V1X773	ĐẶNG THỊ BẢO TRANG	ED23V1X3	02/09/1995					

Tổng số :...L... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: III, năm học: 2024 - 2025

Tên học phần: Toán rời rạc

Mã học phần: CT172 Nhóm: 3E01

CBGD: 002484 - Nguyễn Bá Diệp

Số tín chỉ: 4

Ngày thi: 10/08/2025 Ca thi: 10g10

Điểm thi: Trường Đại học Tiền Giang

Lớp:

Phòng thi:

Trang: 1

TT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/ Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ký tên
59	DC25V7X332	HUỲNH THỊ NGỌC QUỲ	ED25V7X1	05/01/2001					
68	DG25V7X218	NGUYỄN TRUNG KIÊN	EC25V7X1	30/04/1984					CT
69	DG25V7X225	NGUYỄN ĐỨC NGHĨA	EC25V7X1	06/09/1983					
70	DG25V7X338	NGUYỄN THỊ THOA	ED25V7X1	29/08/1987					CT

Tổng số :...4... thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....